|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HƯNG HÀ** | **KỲ KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **Lớp 6, cấp huyện, năm học 2022 – 2023**  **Môn kiểm tra: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  **(Đề kiểm tra này gồm 02 trang)** |

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** **(6,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

**Lục bát cha yêu**

Cha ơi con nhớ những ngày

Gian lao cực khổ cha cày đồng sâu

Dù cha tóc đã bạc màu

Sức cha đã yếu có đâu sờn lòng

Mong sao hạt lúa đơm bông

Cho con êm ấm no lòng cha vui

Nhìn cha con ước một ngày

Công thành danh toại đáp đền công ơn

Giờ đây con đã lớn khôn

Công ơn trời biển còn hơn non bồng

Con ơi! Con hãy làm người

Sống sao cho tốt cha cười cha vui

Cha là vầng sáng thái dương

Dõi theo từng bước đoạn đường con đi

Mỗi lần vấp ngã hay khi

Con đau đớn nhất cha thì động viên

Tình cha trời rộng thiêng liêng

Có cha con có trời riêng tâm tình

Cha là ánh sáng bình minh

Cha là non cả ân tình bao la.

**(Võ Hoàng)**

**Câu 1(1,0 điểm):** Hãy nêu nội dung của bài thơ trên.

**Câu 2(1,0 điểm):** Em hiểu nghĩa của từ “thái dương” trong câu “*Cha là vầng sáng thái dương”* là gì?

**Câu 3(1,0 điểm):** Trong bài thơ, người con cảm nhận tình cảm của cha đối với mình như thế nào?

**Câu 4(1,5 điểm):** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong hai khổ thơ cuối.

**Câu 5(1,5 điểm):** Từ nội dung bài thơ, em rút ra cho mình bài học gì về trách nhiệm của con cái đối với cha mẹ?

**PHẦN II: TẠO LẬP VĂN BẢN (14,0 điểm)**

**Câu 1(4,0 điểm):** Hiện nay, tình trạng học sinh chưa thực hiện nghiêm túc Luật giao thông đường bộ còn khá phổ biến. Vì vậy, vẫn xảy ra những tai nạn đáng tiếc. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 đến 20 dòng) trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng trên.

**HS chọn 1 trong 2 đề sau để làm bài:**

**Đề 1:** Mỗi dịp Tết đến xuân về, em được tham gia rất nhiều trải nghiệm cùng bạn bè, thầy cô giáo hoặc người thân. Trải nghiệm ấy đã trở thành những kỉ niệm vui vẻ, hạnh phúc em mãi không quên. Hãy viết bài văn kể lại một trải nghiệm ngày Tết đáng nhớ của em.

**Đề 2:** Hãy thay đổi ngôi kể, kể lại một câu chuyện cổ tích về kiểu nhân vật nghèo khó nhưng lương thiện, tốt bụng. (*Không kể lại những câu chuyện đã học trong chương trình SGK Ngữ văn 6 bộ sách Cánh Diều).*

Họ và tên giám thị 1:................................; Họ và tên học sinh:...................................

**Hết**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI**

**Lớp 6, cấp huyện, năm học 2022-2023**

**Môn kiểm tra: Ngữ văn 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **Câu 1** | Nội dung bài thơ:  + Khắc họa hình ảnh người cha rất mực yêu thương con, hi sinh tất cả vì con. Cha luôn bên con để động viên, an ủi, che chở đời con và là điểm tựa để con vững bước trên đường đời.  + Bộc lộ sự thấu hiểu, niềm kính yêu, trân trọng và biết ơn sâu sắc của người con đối với cha. | 1,0 |
| **Câu 2** | *Thái dương*: mặt trời | 1,0 |
| **Câu 3** | Người con cảm nhận tình cảm của cha đối với mình đó là sự yêu thương, quan tâm,lo lắng, chăm sóc chu đáo… | 1,0 |
| **Câu 4** | - Biện pháp tu từ nổi bật: so sánh “*Cha là vầng sáng thái dương”; “Cha là ánh sáng bình minh”; “Cha là non cả ân tình bao la”.*  - Tác dụng:  + Cho thấy công lao to lớn và vai trò quan trọng của cha đối với con. Cha như mặt trời soi đường chỉ lối, nâng bước con đi trên đường đời…  + Làm cho lời thơ thêm sinh động, giàu sức gợi hình, gợi cảm.  + Thể hiện tình yêu, sự kính trọng, lòng biết ơn của con dành cho cha. | 1,5 |
| **Câu 5** | Bài học về trách nhiệm của con cái đối với cha mẹ:  - Biết ơn công lao to lớn của cha mẹ đối với mình: sinh ra con, chăm sóc, nuôi dưỡng con nên người, cho con được học hành, vui chơi…  - Luôn rèn luyện tu dưỡng đạo đức, học tập chăm chỉ để cha mẹ yên lòng; có trách nhiệm giúp cha mẹ công việc trong gia đình.  - Có bổn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ, giữ gìn danh dự, truyền thống tốt đẹp của gia đình. | 1,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **14,0** |
| **Câu 1** |  | **4,0** |
|  | *a. Hình thức:*  *- Đảm bảo cấu trúc đoạn văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống.*  *- Đảm bảo dụng lượng 15 đến 20 dòng.*  *- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,25 |
|  | *b. Nội dung:*  HS có thể triển khai đoạn văn theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **\* Mở đoạn:** Giới thiệu được vấn đề nghị luận (Hiện tượng học sinh chưa chấp hành tốt Luật giao thông đường bộ để xảy ra những tai nạn đáng tiếc)  **\* Thân đoạn:**  - Biểu hiện của hiện tượng: Đi dàn hàng ngang, lạng lách, đánh võng; không tuân thủ tín hiệu đèn giao thông; đi xe máy, xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm…  - Nguyên nhân: Ý thức chấp hành chưa tốt; tâm lí lưa stuooir còn muốn thể hiện mình; hiểu biết chưa đầy đủ về luật giao thông, cha mẹ nuông chiều….  - Hậu quả: gây thương tích hoặc có thể dẫn tới tử vong cho mình và người cùng tham gia giao thông, hư hại phương tiện giao thông, ảnh hưởng tâm lí…  - Biện pháp khắc phục: nâng cao ý thức và kiến thức của học sinh khi tham gia giao thông; tuyên truyền về Luật an toàn giao thông đường bộ dưới nhiều hình thức; kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và tổ chức xã hội trong việc giáo dục, xử lí học sinh vi phạm Luật giao thông…  **\* Kết đoạn:**  - Khẳng định việc chấp hành Luật giao thông đường bộ là nếp sống văn minh.  - Rút ra bài học nhận thức cho bản thân.  . | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo | 0,25 |

**Câu 2(10 điểm):**

**Đề 1:**

**A.Bảng điểm chung toàn bài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| 1.Cấu trúc bài văn | **1,0** |
| 2. Nội dung | **5,0** |
| 3. Trình bày, diễn đạt | **2,0** |
| 4. Sáng tạo | **2,0** |
| **Tổng** | **10,0 điểm** |

**B.Bảng chấm điểm cụ thể cho từng tiêu chí**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (1,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | **Ghi chú** | |
| **1,0** | Bài viết đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài. Phần thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn có sự liên kết chặt chẽ | - **Mở bài**: Giới thiệu trải nghiệm của bản thân  - **Thân bài**: Kể lại diễn biến của trải nghiệm  - **Kết bài**: Kết thúc trải nghiệm và cảm xúc của người viết | |
| **0,5** | Bài viết đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài nhưng thân bài chỉ có một đoạn |
| **0,0** | Chưa tổ chức được bài văn thành 3 phần (thiếu mở bài hoặc kết bài, hoặc cả bài viết là một đoạn văn) |
| **2. Tiêu chí 2: Nội dung (5,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | | **Ghi chú** |
| **4,0 => 5,0đ** | 1. Lựa chọn và giới thiệu được trải nghiệm có ý nghĩa, phù hợp với yêu cầu của đề (***mang đến niềm vui, hạnh phúc)***. Giới thiệu được thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra trải nghiệm. Dùng ngôi kể thứ nhất trong toàn câu chuyện.  2. Sự việc được kể phong phú, trình bày cụ thể, rõ ràng theo trình tự hợp lí và kể cụ thể các chi tiết những nhân vật có liên quan.  3. Sử dụng được các chi tiết miêu tả cụ thể về thời gian, không gian, nhân vật,...và cảm xúc của người viết trước sự việc được kể.  4. Nêu được ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân. | | *Bài văn có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần thể hiện được những nội dung sau:*  - Đó là trải nghiệm gì? Xảy ra khi nào? Ở đâu?  - Điều gì đã xảy ra? Theo thứ tự nào?  - Vì sao câu chuyện lại xảy ra như vậy?  - Thời gian, không gian, nhân vật,... cần miêu tả?  - Những ai có liên quan đến trải nghiệm? Họ đã nói và làm gì? Em có suy nghĩ gì trước từng sự việc?  - Cảm xúc của em khi tham gia trải nghiệm?  - Rút ra được ý nghĩa của trải nghiệm với bản thân. |
| **2,5 => 3,75** | - Lựa chọn được câu chuyện để kể nhưng ý nghĩa chưa cao. Giới thiệu được sơ lược về không gian, thời gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. Ngôi kể đôi chỗ còn chưa nhất quán trong toàn câu chuyện.  - Các sự việc được trình bày theo trình tự hợp lí nhưng đôi chỗ chưa chặt chẽ. Có đề cập đến những nhân vật liên quan.  - Có miêu tả và nêu được cảm xúc nhưng miêu tả chưa cụ thể và cảm xúc thiếu chân thực hoặc còn gượng ép.  - Có nêu được ý nghĩa của trải nghiệm nhưng tính thuyết phục chưa cao. | |
| **1,0 -2,25** | - Biết lựa chọn câu chuyện để kể nhưng nội dung chưa cụ thể, rõ ràng.  - Các sự việc, chi tiết còn rời rạc, chưa thể hiện được sự logic về nội dung.  - Thiếu yếu tố miêu tả và cảm xúc.  - Dùng ngôi kể thứ nhất nhưng nhiều chỗ chưa nhất quán trong toàn câu chuyện hoặc chưa biết dùng ngôi kể thứ nhất để kể. | |
| **0,0** | Không làm bài | |
| **3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (2,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | | |
| **1,5 =>2,0** | -Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, ít gạch xóa... | | |
| **0,5-1,0** | - Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết không rõ ràng, khó đọc, bài văn trình bày chưa sạch sẽ... | | |
| **4.Tiêu chí 4: Sáng tạo (2,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | | |
| **2,0** | Có sáng tạo trong cách kể chuyện và diễn đạt | | |
| **1,0** | Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét. | | |
| **0,5** | Chưa có sự sáng tạo | | |

**Đề 2**

**A.Bảng điểm chung toàn bài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| 1.Cấu trúc bài văn | **1,0** |
| 2. Nội dung | **5,0** |
| 3. Trình bày, diễn đạt | **2,0** |
| 4. Sáng tạo | **2,0** |
| **Tổng** | **10,0 điểm** |

**B.Bảng chấm điểm cụ thể cho từng tiêu chí**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (1,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | **Ghi chú** | |
| **1,0** | Bài viết đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài. Phần thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn có sự liên kết chặt chẽ | - **Mở bài**: Giới thiệu người kể và câu chuyện được kể.  - **Thân bài**: Kể lại diễn biến của câu chuyện.  - **Kết bài**: Kết thúc truyện và cảm xúc của người kể. | |
| **0,5** | Bài viết đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài nhưng thân bài chỉ có một đoạn |
| **0,0** | Chưa tổ chức được bài văn thành 3 phần (thiếu mở bài hoặc kết bài, hoặc cả bài viết là một đoạn văn) |
| **2. Tiêu chí 2: Nội dung (5,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | | **Ghi chú** |
| **4,0 => 5,0đ** | 1. Lựa chọn và giới thiệu được trải nghiệm có ý nghĩa, phù hợp với yêu cầu của đề (***kiểu nhân vật nghèo khổ nhưng lương thiện và tốt bụng)***. Kể được thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra trong truyện. Dùng ngôi kể thứ nhất trong toàn câu chuyện.  2. Sự việc được kể theo trình tự hợp lí.  3. Sử dụng được các chi tiết miêu tả cụ thể về thời gian, không gian, nhân vật,...và cảm xúc của người viết trước sự việc được kể.  4. Nêu được ý nghĩa của câu chuyện đối với bản thân. | | *Bài văn có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần thể hiện được những nội dung sau:*  - Người kể là ai? Kể câu chuyện cổ tích nào?  - Câu chuyện diễn ra như thế nào? (thời gian, không gian nào? Ai tham gia? Họ làm gì, nói gì? Người kể làm gì, nói gì, suy nghĩ và cảm xúc gì trước từng sự việc?)  - Cảm xúc của người kể về câu chuyện.  - Rút ra được ý nghĩa của câu chuyện với bản thân. |
| **2,5 => 3,75** | - Lựa chọn được câu chuyện cổ tích đúng kiểu nhân vật ***(nghèo khổ nhưng lương thiện và tốt bụng)***. Ngôi kể đôi chỗ còn chưa nhất quán trong toàn câu chuyện.  - Các sự việc được trình bày theo trình tự hợp lí nhưng còn sơ sài.  - Có miêu tả và nêu được cảm xúc nhưng miêu tả chưa cụ thể và cảm xúc thiếu chân thực hoặc còn gượng ép.  - Nêu được ý nghĩa của câu chuyện nhưng tính thuyết phục chưa cao. | |
| **1,0 -2,25** | - Biết lựa chọn câu chuyện cổ tích nhưng sai kiểu nhân vật.  - Các sự việc, chi tiết còn rời rạc, chưa thể hiện được sự logic về nội dung.  - Thiếu yếu tố miêu tả và biểu cảm.  - Dùng ngôi kể thứ nhất nhưng nhiều chỗ chưa nhất quán trong toàn câu chuyện hoặc chưa biết dùng ngôi kể thứ nhất để kể. | |
| **0,0** | Không làm bài | |
| **3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (2,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | | |
| **1,5 =>2,0** | -Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, ít gạch xóa... | | |
| **0,5-1,0** | - Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết không rõ ràng, khó đọc, bài văn trình bày chưa sạch sẽ... | | |
| **4.Tiêu chí 4: Sáng tạo (2,0 điểm)** | | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | | |
| **2,0** | Có sáng tạo trong cách kể chuyện và diễn đạt | | |
| **1,0** | Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét. | | |
| **0,5** | Chưa có sự sáng tạo | | |

**---------HẾT---------------**

|  |
| --- |
| **ĐỀ KHẢO SÁT NĂNG LỰC HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC: 2022 -2023**  **Môn: Ngữ văn- Lớp 6**  **(Thời gian làm bài: 120 phút)**  *(Không kể giao đề)*  *(Đề gồm 01 trang)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm).**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*“Em nghe thầy đọc bao ngày*

*Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà*

*Mái chèo nghe vọng sông xa*

*Êm êm như của tiếng bà năm xưa*

*Nghe trăng thở động tàu dừa*

*Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời...*

*…Đêm nay thầy ở đâu rồi*

*Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe.”*

(***Nghe thầy đọc thơ*** – Trần Đăng Khoa)

# Câu 1 (1.0 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính và thể thơ của văn bản trên?

# Câu 2 (1.0 điểm). Em hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

# *“Mái chèo nghe vọng sông xa*

# *Êm êm như tiếng của bà năm xưa”*?

**Câu 2 (2.0 điểm).** Từ cảm nhận về văn bản thơ trên và thực tế cuộc sống, em hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ ghi lại ***suy nghĩ của bản thân về những công ơn của thầy cô trong cuộc đời mỗi con người*?**

**PHẦN II. LÀM VĂN (6.0 điểm)**

Trong thiên nhiên, có những sự biến đổi thật kỳ diệu: Mùa đông, lá bàng chuyển sang màu đỏ rồi rụng hết; sang xuân, chi chít những mầm non nhú lên, tràn trề nhựa sống.

Em hãy tưởng tượng và viết thành một câu chuyện có các nhân vật: **Cây Bàng, Đất Mẹ, Lão già Mùa Đông, Nàng tiên Mùa Xuân để gợi tả điều kỳ diệu ấy của thiên nhiên.**

**-------------------------------Hết--------------------------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT NĂNG LỰC HỌC SINH GIỎI**

**Môn: Ngữ văn 6 - Năm học 2022 – 2023**

**( Hướng dẫn gồm 03 trang)**

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo nắm chắc phương pháp và nội dung làm bài của học sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt *Hướng dẫn chấm*, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích các bài viết sáng tạo, có cảm xúc.

- Học sinh làm bài theo nhiều cách riêng nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

**-** Lưu ý**:** *Điểm bài thi có thể cho lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn số.*

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)** | | |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm  - Thể thơ: lục bát | **0.5**  **0.5** |
| **2** | - **Biện pháp tu từ** **So sánh**: mái chèo ( *khua nước*) ...êm êm như tiếng của bà  **- Tác dụng**  + Làm cho hình ảnh thơ trở nên sinh động, hấp dẫn, gợi hình, gợi cảm...  + Diễn tả được âm điệu nhẹ nhàng, êm dịu của mái chèo khua nước như chính tiếng nói hiền lành, nhẹ nhàng, ấm áp của người bà thân yêu năm xưa.  + Qua đó ta thấy được tình yêu thương, hoài niệm nhớ về bà một cách sâu sắc, chân thành của tác giả. | **0.25**  **0.25**  **0.25**  **0.25** |
| **3** | **Hình thức**: HS viết đoạn văn khoảng 200 chữ, đảm bảo tính liên kết, không sai lỗi chính tả, diễn đạt... | **0.25** |
| **Nội dung**:  ***- Những công ơn của thầy cô trong cuộc đời mỗi con người:***  + Thầy cô chính là người truyền dạy cho ta kiến thức, mở mang tầm hiểu biết của ta, dạy ta biết đọc, biết viết, biết tính toán...  + Không chỉ dạy kiến thức, thầy cô còn dạy cho ta kĩ năng sống bổ ích, cách làm người, cách sống đẹp. Họ dạy ta biết sống trung thực, biết yêu thương mọi người, biết sẻ chia đồng cảm...  + Thầy cô chắp cánh cho ta những ước mơ, khát vọng, niềm tin để ta vững bước vào đời, bay cao, bay xa hơn nữa.  + Học sinh lấy dẫn chứng, có thể liên hệ những câu nói hay viết về thầy cô. Ví dụ: ‘‘ *Không thầy đố mày làm nên’’; ‘‘ Nhất tự vi sư bán tự vi sư’...’*  **- Bài học:**  + Phải tôn trọng và biết ơn thầy cô.  + Hãy bày tỏ lòng biết ơn bằng những lời nói lễ phép, bằng sự học tập siêng năng, bằng lối sống nghiêm túc, đúng mực, bằng những việc làm có ích cho xã hội ở cả hiện tại và tương lai bởi một người học trò thành công chính là món quà lớn nhất cho những người làm nghề dạy học. | **0.5**  **0.5**  **0.25**  **0.25**  **0.25** |
| **PHẦN II. LÀM VĂN (6,0 điểm)** | | |
|  | ***1. Yêu cầu về hình thức***  *-* Học sinh viết được bài văn tự sự sáng tạo kết hợp với miêu tả đúng yêu cầu của đề. Lựa chọn được thứ tự kể hợp lý, có sự kết hợp giữa miêu tả và tự sự khi làm bài.  *-* Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự sáng tạo kết hợp với miêu tả, biểu cảm; trình bày sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt...  - Số lượng nhân vật đúng theo gợi ý của đề (**Cây Bàng, Đất Mẹ, Lão già Mùa Đông, Nàng tiên Mùa Xuân)**. Hs có thể cho thêm nhân vật khác nhưng không làm ảnh hưởng đến các nhân vật trung tâm. | **0.5** |
| ***2. Yêu cầu về nội dung****:*  *-* HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, sử dụng ngôi kể phù hợp nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | **5.5** |
| 1. **a. Mở bài:**   - Giới thiệu hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.  - Giới thiệu khái quát các nhân vật trong câu chuyện. | 0.5 |
| **b. Thân bài:**  - Giới thiệu các nhân vật, miêu tả đặc điểm hình dáng và tính cách cụ thể, được đặt trong tình huống cụ thể với sự dẫn dắt câu chuyện hợp lí:  **+ Lão già Mùa Đông:** già nua, xấu xí, cáu kỉnh, xuất hiện mang theo cái rét như cắt da, cắt thịt. Lão len lách vào từng đường thôn ngõ xóm, lão leo lên tất cả cây cối trong vườn. Lão đi đến đâu cũng đều làm tổn thương cây cối khiến mọi vật vô cùng sợ hãi…  **+ Cây Bàng về mùa đông:** bị lão già Mùa Đông đến hành hạ, lão bẻ từng chiếc lá khiến Cây Bàng trơ trụi, gầy guộc, run rẩy và phải cầu cứu Đất Mẹ…  **+ Đất Mẹ**: Đất Mẹ xuất hiện nhân từ hiền hậu, điềm đạm, dịu dàng động viên Cây Bàng dũng cảm chờ đợi Mùa Xuân đến và dồn chất cho cây.  **+ Nàng tiên Mùa Xuân**: Hình ảnh nàng tiên Mùa Xuân hiện ra trẻ trung, tươi đẹp, dịu dàng, mang theo những tia nắng ấm áp xua đi cái lạnh giá của mùa đông. Mọi vật vô cùng hạnh phúc và vui mừng trước sự xuất hiện của nàng tiên Mùa Xuân. Mọi vật như được tiếp thêm sức mạnh. Đặc biệt, Cây Bàng đâm chồi nảy lộc, vui tươi, tràn trề nhựa sống,…  - Thông qua câu chuyện (có thể có mâu thuẫn, lời thoại…), phải làm rõ được sự tương phản giữa một bên là sự khắc nghiệt, lạnh lẽo, tàn lụi (Mùa Đông) và sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên, của sự sống: từ mùa đông chuyển sang mùa xuân, cảnh vật như được tiếp thêm sức sống mới (Cây Bàng, Đất Mẹ, và các cảnh vật khác...)  - Câu chuyện phải chứa đựng một thông điệp, một bài học ý nghĩa về nghị lực vươn lên trong cuộc sống và sự quan tâm, sẻ chia, giúp đỡ lẫn nhau. | 4.5 |
| **c. Kết bài**  - Khẳng định lại sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên …  - Phát biểu cảm xúc, suy nghĩ của em về mùa xuân, về thiên nhiên… | 0.5 |
| **\* Lưu ý:** *Vì là dạng bài kể, tả sáng tạo nên HS có thể chọn tình huống và cách kể khác,* *giáo viên cần sự linh hoạt trong khi chấm. GV cần đánh giá cao những bài làm có cách viết độc đáo, sáng tạo, có góc nhìn riêng, diễn đạt giàu cảm xúc, thể hiện năng lực văn chương. Trân trọng những bài viết có tình cảm chân thành, tự nhiên…* | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6**  **Thời gian làm bài: 120 phút**  **(Đề gồm có: 01 trang)** |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Cánh cò cõng nắng qua sông Chở luôn nước mắt cay nồng của cha*

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

*Quê nghèo mưa nắng trào tuôn Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm*

*Thương con cha ráng sức ngâm*

*Khổ đau, hạnh phúc nảy mầm từ hoa*

*Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 1 (0,5 điểm):** Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2 (0,5 điểm):** Khái quát nội dung bài thơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** ChỈ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

*“Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.”*

**Câu 4 (1,0 điểm):** Đọc bài thơ, thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Em hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) ghi lại cảm xúc của em sau khi đọc đoạn thơ sau:

*“Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.”*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 2 (5,0 điểm):**

Tưởng tượng em là một chú cá vàng được bơi lội tung tăng khắp mọi nơi, hãy kể lại trải nghiệm của mình trong một chuyến đi mà em nhớ nhất.

**-----Hết-----**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **(Hướng dẫn chấm gồm: 03 trang)** |

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

1. Giám khảo cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm.

          2. Cần khuyến khích những bài làm có tính sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ, có tố chất văn chương...

           3. Điểm toàn bài tính lẻ đến 0,25 điểm.

**B. Hướng dẫn cụ thể**

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo nắm được nội dung bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài khảo sát có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **- Thể thơ: Lục bát.**  **-** Phương thức biểu đạt: Biểu cảm. | **0,5** |
| **2** | - **Nội dung bài thơ:** Bài thơ khắc họa hình ảnh người cha hao gầy, vất vả và bày tỏ sự biết ơn, tình thương cha vô hạn. | **0,5** |
| **3**  **4** | - Phép tu từ so sánh đặc sắc: ***cha - dải ngân hà; con - giọt nước sinh ra từ nguồn.*** | **0,25** |
| **- Nghệ thuật so sánh:** Cha là dải ngân hà; con là giọt nước  **- Tác dụng:**  + Ca ngợi tình cha đẹp đẽ, tinh túy, bao la, vĩ đại. Con là giọt nước nhỏ bé mà tinh khiết sinh ra từ nguồn cội sáng đẹp ấy.  + Niềm tự hào, hạnh phúc vì là con của cha.  + Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và tấm lòng biết ơn, trân trọng, kính yêu của người con dành cho cha. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| - HS có thể lựa chọn thông điệp khác nhau và lí giải phù hợp, ý nghĩa. Ví dụ:  + Những vần thơ đẹp viết theo thể thơ dân tộc cho em cảm nhận được tình cha ấm áp, công lao vô bờ của cha; sự vất vả của cha. Từ đó em càng thấu hiểu, yêu kính, biết ơn cha sâu nặng.  + Thông điệp về truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam về đạo làm con đối với đấng sinh thành.  + Thông điệp về tình phụ tử thiêng liêng cao quí, đáng trân trọng.giục chúng ta tìm tòi, học hỏi và khám phá để vươn tới chiếm lĩnh chinh phục vũ trụ. | **1,0** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** | **LÀM VĂN** | | **7,0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) bày tỏ cảm xúc về một đoạn thơ lục bát.** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn,* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, tiếng Việt. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề:* Bày tỏ cảm xúc về đoạn thơ lục bát. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề: Học sinh vận dụng tốt thao tác lập luận để triển khai vấn đề và cần trình bày đảm bảo các ý sau:* | 1,0 |
| **- Đoạn văn cần đảm bảo các ý sau đây**:  + Bài thơ "Lục bát về cha" của tác giả Thích Nhuận Hạnh là bao lời dặn dò giản đơn nhưng cũng hết sức sâu sắc và có ý nghĩa.  + Trong đó đoạn thơ cuối để lại nhiều cảm xúc trong lòng người đọc.  + Lời thơ nhẹ nhàng tựa câu hát yêu thương, đi vào trong lòng ta, khiến trào dâng trong tim ta tình yêu thương cha dạt dào tha thiết. Tình cảm của cha không bộc lộ như mẹ, cha lặng thầm tiếp bước con đi , nhưng ta có thể thấy, phụ tử thâm tình cũng đong đầy chẳng kém tình mẫu tử dạt dào cao đẹp.  + Hình dáng cha hòa vào bóng dáng quê hương khiến con nao nao, xúc động.  + Con trưởng thành, bay cao, bay xa cũng nhờ công lao vất vả, nhọc nhằn của cha.  -> Vài câu thơ ngắn ngủi nhưng đã khiến ta bùi ngùi, xót thương, kính quý người cha vất vả sớm hôm. Và có lẽ, mỗi chúng ta sau khi đọc bài thơ đều muốn báo hiếu cho sự vất vả của người cha già kính quý ấy . |  |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | 0,2 |
| *e. Sáng tạo: Cócách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận* | 0,25 |
| **2** | **Kể chuyện sáng tạo** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn Kể chuyển sáng tạo.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề: Nhập vai cá vàng, kể trải nghiệm.* | 0,25 |
| *c. Triển khai bài văn kể chuyện:* | 4,0 |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về bản thân.  - Giới thiệu hoàn cảnh câu chuyện | 0,5 |
| **2.Thân bài**  - Kể lại diễn biến trải nghiệm theo trình tự hợp lí.  + Cá vàng đã đi, đến những đâu?  + Trải qua những chuyện gì?  + Câu chuyện nào đáng nhớ nhất?  - Các sự kiện chính trong kỉ niệm đó: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Suy nghĩ của cá vàng sau chuyến đi. | 3,0 |
|  |
| **c. Kết bài**  - Rút ra bài học cho bản thân. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo: thể hiện được suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.* | 0,25 |

**\* Lưu ý:**

*- Chỉ cho điểm tối đa nếu bài viết của học sinh kết hợp tốt các yêu cầu về nội dung và yêu cầu về hình thức, kĩ năng.*

*- Thí sinh có nhiều cách triển khai ý theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản.*

*- Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải hợp lí.*

**-----Hết-----**

**I. Đọc hiểu *(5.0 điểm)***

Đọc văn bản sau đây và thực hiện các nhiệm vụ bên dưới:

**Sự tích những ngọn núi**

Ngày ấy những ngọn núi

Kéo thành lũ thành đàn

Đi như trâu đen kịt

Đi qua bao vương quốc

Đi qua bao miền quê

Núi đi tìm nơi ở

Núi về đến quê mình

Có tiếng lượn[[1]](#footnote-1) *nàng ơi*

Núi đứng nghe mê mải

Mà chân không muốn bước

Núi đứng đến bây giờ.

(*Tuyển tập thơ Dương Thuấn* - tập III- Nxb Hội nhà văn, 2010)

**Câu 1.** *(1,0 điểm):* Theo em, bài thơ trên có sự kết hợp phương thức biểu cảm với phương thức biểu đạt nào? Dựa vào đâu em biết được điều đó?

**Câu 2.** *(1,5 điểm):* Chỉ ra 3 biện pháp tu từ có trong văn bản?

**Câu 3.** *(1,0 điểm):* Sự lặp lại 3 từ “đi” ở đầu ba dòng thơ (3,4,5) trong văn bản có tác dụng gì?

**Câu 4.** *(1,5 điểm):* Mở đầu văn bản là “*Ngày ấy*”, kết thúc văn bản là “*bây giờ*”, những từ này là thành phần gì trong câu? Nêu chức năng của thành phần này? Em hiểu “*Ngày ấy*” và “*bây giờ*” là thời điểm nào?

**II. Viết: *(15,0 điểm)***

**Câu 1***. (5.0 điểm):* Từ nội dung bài thơ trên, hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ và cảm xúc của em trước cảnh đẹp của quê hương mình?

**Câu 2.** *(10 điểm):* Cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ “*Sự tích những ngọn núi”* của Dương Thuấn?

**I. ĐỌC HIỂU**

**1**. **Theo em bài thơ trên có sự kết hợp phương thức biểu cảm với phương thức biểu đạt nào? Dựa vào đâu em biết được điều đó ?** **( 1,0 điểm)**

- Học sinh liệt kê ra được bài thơ “*Sự tích những ngọn núi”* của Dương Thuấn có sự kết hợp giữa biểu cảm với các phương thức tự sự và miêu tả. **(0,5 điểm)**

( Nếu học sinh nêu thiếu 1 trong 2 phương thức biểu đạt thì cho **0,25 điểm**.)

**- Dựa vào đâu em biết được điều đó ?**

+ Yếu tố tự sự: Dựa vào nhan đề: chữ “sự tích” thường kể về câu chuyện nào đấy và yếu tố tự sự ( kể chuyện) có cốt truyện, có sự việc và kết quả...**(0,25 điểm)**

+ Yếu tố miêu tả trong văn bản như: *Kéo thành lũ thành đàn/ Đi như trâu đen kịt,Núi đứng nghe mê mải*... **(0,25 điểm)**

**2.** **Chỉ ra 3 biện pháp tu từ có trong văn bản?** **( 1,5 điểm)**

- Có thể nêu ba biện pháp tu từ trong văn bản như:

+ Biện pháp so sánh : “*Đi như trâu đen kịt”* **(0,5 điểm)**

+ Biện pháp điệp các từ *“đi”* và “*núi*” trong các dòng thơ. (*Nếu* *học sinh chỉ nêu được 1 trong 2 từ trên vẫn cho tối đa số điểm)* **(0,5 điểm)**

+ Biện pháp nhân hóa: “*Núi kéo nhau từng đàn”, “núi đi”, “núi đứng nghe mê mải”...* **(0,5 điểm)**

*Cũng có thể nêu biện pháp liệt kê: đi qua bao vương quốc/ đi qua bao miền quê*

**3**. **Sự lặp lại của 3 từ “đi” ở ba dòng thơ trong văn bản có tác dụng gì?** **(1,0 điểm)**

- Từ “đi” được lặp lại trong mấy dòng thơ nêu trên đã *nhấn mạnh sự việc*: núi cứ đi, đi mãi, đi hết nơi này đến nơi khác mà chẳng có nơi nào đẹp, nơi nào đáng ở lại... cho đến khi gặp được quê mình thấy tiếng hát lượn hay quá nên đã ở lại thành dãy núi quê hương bây giờ… **(0,5 điểm)**

- Làm cho bài thơ giàu nhịp điệu, có tính nhạc… **(0,5 điểm)**

**4**. **Mở đầu văn bản là “*Ngày ấy*”, kết thúc văn bản là “*bây giờ*”, những từ này là thành phần gì trong câu? Nêu** **chức năng của thành phần này? Em hiểu “ngày ấy” và “bây giờ” là thời điểm nào? (1,5 điểm)**

- Những từ “ ngày ấy”, “ bây giờ” là từ dùng để biểu thị thành phần *trạng ngữ*. **(0,5 điểm)**

- Chức năng của thành phần này: chỉ thời gian. (**0,5 điểm)**

- Trong bài thơ:

+ “*ngày ấy*” là chỉ từ thời xa xưa, khi núi còn đang đi tìm chỗ ở. **(0,25 điểm)**

+ còn “*bây giờ*” là chỉ thời hiện tại, khi núi đã tìm được chỗ dừng chân, ở lại “quê mình” không đi đâu nữa thành dãy núi hiện nay. **(0,25 điểm)**

*Lưu ý:Nếu học sinh chỉ nêu:* “*ngày ấy*” là chỉ từ thời xa xưa; còn “*bây giờ*” là chỉ thời hiện tại *vẫn cho điểm tối đa.*

**II. VIẾT**

***Câu 1*** ***(5.0 điểm):*** **Từ nội dung bài thơ trên, hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ và cảm xúc của em trước vẻ đẹp của quê hương mình?**

***1.1. Yêu cầu về kỹ năng viết đoạn văn:***

- HS biết cách viết đúng hình thức một đoạn văn .Đoạn văn đảm bảo tính liên kết giữa các câu trong đoạn văn. **(0,25 điểm)**

- Lời văn chuẩn xác, không mắc lỗi chính tả và diễn đạt trôi chảy, giàu cảm xúc.**(0,25 điểm)**

***1.2. Yêu cầu về kiến thức:***

* Nêu được khái quát ***nội dung chính*** của bài thơ “*Sự tích những ngọn núi”* là ca

ngợi quê hương. Nhà thơ đã kín đáo ngợi ca vẻ đẹp của quê mình bằng cách kể lại chuyện núi đi tìm chỗ ở. Núi tìm mãi chẳng được nơi nào; mãi tới khi đến quê mình nghe tiếng hát lượn hay quá nên mê mải và đứng lại mãi đến ngày nay. **(0,25 điểm)**

* Từ ***nội dung ấy***, các em cần nêu lên được những suy nghĩ và cảm xúc về cảnh đẹp của quê hương của mình. Cụ thể cần nêu được một số ý như:

+ Quê em có cảnh đẹp gì**(0,5 điểm)** và cảnh đó đẹp như thế nào?**(1,0 điểm)**

+ Cảnh đẹp ấy để lại trong em những suy nghĩ và cảm xúc gì? **(2,0 điểm)**

- Liên hệ bản thân: yêu và tự hào, biết ơn…**(0,5 điểm)**

- Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề yêu cầu.(**0,25 điểm)**

***Câu 2*** ***(10 điểm):* Cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ *Sự tích những ngọn núi* của Dương Thuấn.**

2***.1. Yêu cầu về kỹ năng viết bài văn:***

- Đảm bảo cấu trúc một bài văn: Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **(0,5 điểm)**

***1.2. Yêu cầu về kiến thức:***

- ***Xác định đúng yêu cầu của đề.***

- ***Đây là kiểu văn bản đã học trong sách Ngữ văn 6, tập hai ( Bài 7: Viết đoạn văn ghi lại những cảm xúc sau khi đọc bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả). Với yêu cầu của câu 2, HS cần trình bày thành một bài văn ngắn với một số ý cụ thể:***

***a. Mở bài*(1,0 điểm):**

Nêu tên bài thơ, tác giả và cảm nghĩ, ấn tượng chung nhất của người viết về bài thơ ấy.

***b. Thân bài(7,0 điểm***):

- Chỉ ra nội dung hoặc nghệ thuật cụ thể có trong bài thơ khiến em yêu thích và có nhiều cảm xúc, suy nghĩ.

Ví dụ: Nội dung tình yêu quê hương và cách ngợi ca quê hương rất độc đáo, ngộ nghĩnh của nhà thơ. Hoặc cách sử dụng các biện pháp nghệ thuật (hình ảnh, từ ngữ, biện pháp tu từ...) có hiệu quả như thế nào?... Nêu lí do vì sao em yêu thích các yếu tố ấy.

***c. Kết bài (1,5 điểm):*** Nêu khái quát những điểm mình yêu thích**(1,0 điểm)** và tác động sâu sắc của bài thơ với bản thân.**(0,5 điểm)** Ví dụ: bài thơ đã đánh thức và nhắc nhở em về tình cảm yêu quê hương. Gắn bó máu thịt với quê hương của mình hơn nữa...

**Lưu ý cách cho điểm**: Cần vận dụng linh hoạt, trên đây chỉ là gợi ý các ý chính cần đạt, HS có thể trình bày, diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau...

--------------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**I. ĐỌC HIỂU**

**1**. **Theo em bài thơ trên có sự kết hợp phương thức biểu cảm với phương thức biểu đạt nào? Dựa vào đâu em biết được điều đó ?** **( 1,0 điểm)**

- Học sinh liệt kê ra được bài thơ “*Sự tích những ngọn núi”* của Dương Thuấn có sự kết hợp giữa biểu cảm với các phương thức tự sự và miêu tả. **(0,5 điểm)**

*(Nếu học sinh nêu thiếu 1 trong 2 phương thức biểu đạt thì cho* ***0,25 điểm****.)*

**- Dựa vào đâu em biết được điều đó ?**

+ Yếu tố tự sự: Dựa vào nhan đề: chữ “sự tích” thường kể về câu chuyện nào đấy và yếu tố tự sự ( kể chuyện) có cốt truyện, có sự việc và kết quả...**(0,25 điểm)**

+ Yếu tố miêu tả trong văn bản như: *Kéo thành lũ thành đàn/ Đi như trâu đen kịt /Núi đứng nghe mê mải*... **(0,25 điểm)**

**2.** **Chỉ ra 3 biện pháp tu từ có trong văn bản?** **( 1,5 điểm)**

- Có thể nêu ba biện pháp tu từ trong văn bản như:

+ Biện pháp so sánh : “*Đi như trâu đen kịt”* **(0,5 điểm)**

+ Biện pháp điệp các từ *“đi”* và “*núi*” trong các dòng thơ. (*Nếu* *học sinh chỉ nêu được 1 trong 2 từ trên vẫn cho tối đa số điểm)* **(0,5 điểm)**

+ Biện pháp nhân hóa: “*Núi kéo nhau từng đàn”, “Núi đi”, “Núi đứng nghe mê mải”...* **(0,5 điểm)**

*Cũng có thể nêu biện pháp liệt kê: Đi qua bao vương quốc/ Đi qua bao miền quê*

**3**. **Sự lặp lại của 3 từ “đi” ở ba dòng thơ trong văn bản có tác dụng gì?** **(1,0 điểm)**

- Từ “đi” được lặp lại trong mấy dòng thơ nêu trên đã *nhấn mạnh sự việc*: núi cứ đi, đi mãi, đi hết nơi này đến nơi khác mà chẳng có nơi nào đẹp, nơi nào đáng ở lại... cho đến khi gặp được quê mình thấy tiếng hát lượn hay quá nên đã ở lại thành dãy núi quê hương bây giờ… **(0,5 điểm)**

- Làm cho bài thơ giàu nhịp điệu, có tính nhạc… **(0,5 điểm)**

**4**. **Mở đầu văn bản là “*Ngày ấy*”, kết thúc văn bản là “*bây giờ*”, những từ này là thành phần gì trong câu? Nêu chức năng của thành phần này? Em hiểu “ngày ấy” và “bây giờ” là thời điểm nào? (1,5 điểm)**

- Những từ “ Ngày ấy”, “ bây giờ” là từ dùng để biểu thị thành phần *trạng ngữ*. **(0,5 điểm)**

- Chức năng của thành phần này: chỉ thời gian. (**0,5 điểm)**

- Trong bài thơ:

+ “*Ngày ấy*” là chỉ từ thời xa xưa, khi núi còn đang đi tìm chỗ ở. **(0,25 điểm)**

+ Còn “*bây giờ*” là chỉ thời hiện tại, khi núi đã tìm được chỗ dừng chân, ở lại “quê mình” không đi đâu nữa thành dãy núi hiện nay. **(0,25 điểm)**

*Lưu ý:Nếu học sinh chỉ nêu:* “*Ngày ấy*” là chỉ từ thời xa xưa; còn “*bây giờ*” là chỉ thời hiện tại *vẫn cho điểm tối đa.*

**II. VIẾT**

***Câu 1*** ***(5.0 điểm):*** **Từ nội dung bài thơ trên, hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ và cảm xúc của em trước vẻ đẹp của quê hương mình?**

***1.1. Yêu cầu về kỹ năng viết đoạn văn:***

- HS biết cách viết đúng hình thức một đoạn văn .Đoạn văn đảm bảo tính liên kết giữa các câu trong đoạn văn. **(0,25 điểm)**

- Lời văn chuẩn xác, không mắc lỗi chính tả và diễn đạt trôi chảy, giàu cảm xúc.**(0,25 điểm)**

***1.2. Yêu cầu về kiến thức:***

- Nêu được khái quát ***nội dung chính*** của bài thơ “*Sự tích những ngọn núi”* là ca ngợi quê hương. Nhà thơ đã kín đáo ngợi ca vẻ đẹp của quê mình bằng cách kể lại chuyện núi đi tìm chỗ ở. Núi tìm mãi chẳng được nơi nào; mãi tới khi đến quê mình nghe tiếng hát lượn hay quá nên mê mải và đứng lại mãi đến ngày nay. **(0,25 điểm)**

- Từ ***nội dung ấy***, các em cần nêu lên được những suy nghĩ và cảm xúc về cảnh đẹp của quê hương của mình. Cụ thể cần nêu được một số ý như:

+ Quê em có cảnh đẹp gì**(0,5 điểm)** và cảnh đó đẹp như thế nào?**(1,0 điểm)**

+ Cảnh đẹp ấy để lại trong em những suy nghĩ và cảm xúc gì? **(2,0 điểm)**

- Liên hệ bản thân: yêu mến , tự hào, biết ơn…**(0,5 điểm)**

- Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề yêu cầu.(**0,25 điểm)**

***Câu 2*** ***(10 điểm):* Cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ “*Sự tích những ngọn núi”* của Dương Thuấn.**

***1. Yêu cầu về kỹ năng viết bài văn:***

- Đảm bảo cấu trúc một bài văn: Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **(0,5 điểm)**

***2. Yêu cầu về kiến thức:***

- ***Xác định đúng yêu cầu của đề.***

- ***Đây là kiểu văn bản đã học trong sách Ngữ văn 6, tập hai ( Bài 7: Viết đoạn văn ghi lại những cảm xúc sau khi đọc bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả). Với yêu cầu của câu***

***3. HS cần trình bày thành một bài văn ngắn với một số ý cụ thể:***

***a. Mở bài* (1,0 điểm):**

Nêu tên bài thơ, tác giả và cảm nghĩ, ấn tượng chung nhất của người viết về bài thơ ấy.

***b. Thân bài (7,0 điểm***)

- Chỉ ra nội dung hoặc nghệ thuật cụ thể có trong bài thơ khiến em yêu thích và có nhiều cảm xúc, suy nghĩ.

Ví dụ: Nội dung tình yêu quê hương và cách ngợi ca quê hương rất độc đáo, ngộ nghĩnh của nhà thơ. Hoặc cách sử dụng các biện pháp nghệ thuật (hình ảnh, từ ngữ, biện pháp tu từ...) có hiệu quả như thế nào?... Nêu lí do vì sao em yêu thích các yếu tố ấy.

***c. Kết bài* (1,0 điểm*):*** Nêu khái quát những điểm mình yêu thích **(1,0 điểm)**

**- Liên hệ với bản thân:** Tác động sâu sắc của bài thơ với bản thân. **(0,5 điểm)**

Ví dụ: bài thơ đã đánh thức và nhắc nhở em về tình cảm yêu quê hương. Gắn bó máu thịt với quê hương của mình hơn nữa...

*(Nếu học sinh liên hệ với bản thân ở cuối phần thân bài thì vẫn cho 0,5 điểm.)*

**Lưu ý cách cho điểm**: Cần vận dụng linh hoạt, trên đây chỉ là gợi ý các ý chính cần đạt, HS có thể trình bày, diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau...

---------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT THANH OAI** | **KỲ THI OLYMPIC LỚP 6, 7, 8** |
|  | **Năm học 2022 – 2023**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 6** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | Ngày thi: 12 tháng 4 năm 2023  Thời gian làm bài: 120 phút |
|  | *(Đề thi có 01 trang)* |

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

**Cả nhà đi học**

Đưa con đến lớp mỗi ngày  
Như con mẹ cũng "thưa thầy", "chào cô"  
Chiều qua bố đón tình cờ  
Con nghe bố cũng "chào cô", "thưa thầy"...

Cả nhà đi học, vui thay!  
Hèn chi điểm xấu, buồn lây cả nhà  
Hèn chi mười điểm hôm qua  
Nhà mình như thể được... ba điểm mười.

*(Cao Xuân Sơn)*

**Câu 1**: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? (1,0 điểm)

**Câu 2**: Tìm và ghi lại câu cảm thán có trong bài thơ? (1,0 điểm)

**Câu 3**: Trong bốn câu thơ cuối, nhà thơ đã sử dụng biện pháp tu từ nào? Hãy nêu tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ đó? (2,0 điểm)

**PHẦN II: TẠO LẬP VĂN BẢN (16,0 điểm)**

**Câu 1** (4,0 điểm): Em hãy viết đoạn văn (*khoảng 2/3 trang giấy thi*) chia sẻ cảm xúc của mình về bài thơ “Cả nhà đi học”.

**Câu 2.** (12,0 điểm) **Con bướm trắng**

Con bướm trắng  
Lượn cành hồng  
Gặp con ong  
Đang bay vội  
Bướm liền gọi  
Rủ đi chơi  
Ong trả lời:  
– Tôi còn bận  
Mẹ tôi dặn:  
Việc chưa xong  
Đi chơi rong  
Mẹ không thích.

*( Nhược Thủy)*

Dựa vào nội dung bài thơ *“***Con bướm trắng***”* của *Nhược Thủy*, em hãy tưởng tượng và xây dựng một câu chuyện về thế giới các loài vật (có sử dụng yếu tố miêu tả).

**-** Hết **-**

*(Người coi thi không giải thích gì thêm)*

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN – LỚP 6**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Biểu điểm** |
| **Phần I** | **Câu 1:** Thể thơ: Lục bát | 1,0 |
| **Câu 2:** Câu cảm thán: *Cả nhà đi học, vui thay!* | 1,0 |
| **Câu 3: -** Biện pháp tu từ: Điệp từ, điệp cấu trúc. | 1,0 |
| **-** Tác dụng:  + Tạo nhịp điệu cho câu thơ  + Nhấn mạnh nội dung tác giả cần diễn đạt: niềm vui của nhân vật khi biết cả nhà đều đến trường. | 1,0 |
| **Phần II**  **Câu 1** | **1.Yêu cầu về kĩ năng**: HS biết viết một đoạn văn đáp ứng yêu cầu của đề: có mở đoạn, kết đoạn hoàn chỉnh. Văn viết trong sáng, diễn đạt trôi chảy. | 1,0 |
| **2. Yêu cầu về nội dung:**  - Nêu khái quát ấn tượng, cảm xúc về bài thơ.  - Nêu ấn tượng, cảm xúc của em về các chi tiết miêu tả có trong bài thơ (gợi ý: chi tiết mẹ cũng "thưa thầy", "chào cô"; bố cũng "chào cô", "thưa thầy"; cả nhà vui thay …ba điểm mười, điểm xấu buồn lây”…; sự hồn nhiên, tiếng reo vui của người con).  - Làm rõ vai trò của các yếu tố nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ.  - Nêu khái quát điều em tâm đắc về bài thơ. | 3,0 |
| **Phần II**  **Câu 2** | **1. Về kĩ năng:**  Vận dụng đúng phương pháp làm văn tự sự kết hợp với yếu tố miêu tả để viết bài. | 2,0 |
| **2. Về hình thức:**  - Bài văn có bố cục 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài.  - Chữ viết đúng chính tả.  - Trình bày sạch sẽ. | 2,0 |
| **3. Về nội dung:**  HS cần tưởng tượng và xây dựng nội dung bài thơ thành một câu chuyện với đầy đủ các yếu tố: Ngôi kể, ngôn ngữ kể, sự việc, tình hương,…  \*Ngôi kể:  - HS có thể kể theo các ngôi một cách linh hoạt (ngôi 1 hoặc ngôi 3)  + Hs có thể hóa thân vào một trong các nhân vật để kể (bướm trắng, ong, ong mẹ, chim hoặc cây cối,…) theo ngôi 1 – xưng “tôi”.  + Hoặc kể theo ngôi 3 (không xưng “tôi”).  \*Ngôn ngữ kể:  Bài viết cần có ngôn ngữ xen kẽ phối hợp nhau. Đó là ngôn ngữ kể, ngôn ngữ tả, ngôn ngữ nhân vật (đối thoại hoặc độc thoại).  \*Các yếu tố khác:  - Cần lựa chọn xây dựng các sự việc chi tiết, tình huống hấp dẫn, tiêu biểu, có ý nghĩa.  - Từ ngữ giàu hình ảnh, biểu cảm …phù hợp với nhân vật.  - Câu chuyện xây dựng cần có các nhân vật:  + Nhân vật bắt buộc: ong, bướm trắng, ong mẹ  + Ngoài ra học sinh có thể xây dựng thêm các nhân vật khác.  (Xây dựng các nhân vật cần phải có tính cách, lời nói, hoạt động,…)  - Xây dựng được chuỗi những sự việc logic. Các sự việc phải được sắp xếp theo trật tự hợp lí.  - Cần phải bám sát vào bài thơ để kể lại hoạt động của các sự vật trong khoảng thời gian cụ thể (có thể là buổi sáng hoặc buổi chiều,…), trong không gian cụ thể (vườn cây, ao, hồ).  HS có thể tưởng tượng thêm các sự vật, sự việc, tình tiết khác song phải phù hợp với nội dung bài thơ.  *Lưu ý: GV linh hoạt trong quá trình chấm bài trước những sáng tạo của học sinh.* | 8,0 |

-----------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT ……** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **MÔN : NGỮ VĂN 6**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  *Thời gian làm bài : 90 phút không kể thời gian phát đề.* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm):**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu 3 :**

*Ta về nương gió đồng xanh*

*Nghe hồn cây cỏ dệt thành hồn quê.*

*Lắng nghe đất thở bộn bề*

*Lẫn trong hương lúa … hương quê nồng nàn*

*Tiếng đêm âm hưởng đồng hoang*

*Cuốc kêu gọi bạn, tiếng đàn dế giun.*

*Lấm lem chân mẹ lội bùn*

*Trĩu bông lúa chín vàng ươm trên đồng*

*[…]*

*Cánh diều no gió tuổi thơ*

*Lưng trâu cõng những ước mơ thủa nào*

*Đêm trăng lòng dạ nôn nao*

*Câu hò vang vọng cồn cào nhớ nhung*

*Đâu rồi thăm thẳm ánh nhìn*

*Bờ môi hé nụ… Nhịp tim chòng chành.*

*Bao nhiêu năm sống thị thành*

*Hồn quê vẫn đẫm ngọt lành trong tôi…!*

(Trích *Hồn quê* - Hảo Trần)

**Câu 1 (2,0 điểm):** Xác định và nêu giá trị biểu đạt của từ láy có trong câu thơ sau:

*“Lấm lem chân mẹ lội bùn*

*Trĩu bông lúa chín vàng ươm trên đồng”*

**Câu 2 (2,0 điểm):** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong câu thơ sau:

*“Lắng nghe đất thở bộn bề*

*Lẫn trong hương lúa … hương quê nồng nàn”*

**Câu 3 (2,0 điểm):** Qua đoạn trích, tác giả muốn gửi đến chúng ta những thông điệp gì?

**II. VIẾT (14,0 điểm):**

**Câu 1 (4,0 điểm):** Từ đoạn trích phần đọc hiểu, em hãy trình bày suy nghĩ về vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người bằng một đoạn văn (khoảng 6 đến 8 câu).

**Câu 2 (10,0 điểm):** Có một dòng suối tìm đường ra sông và xuôi về biển lớn. Em hãy tưởng tượng mình là dòng suối ấy và kể lại hành trình đầy gian nan nhưng cũng rất thú vị đó.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**MÔN : NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I.**  **ĐỌC HIỂU** | **1** | - Xác định từ láy: *lấm lem*  - Giá trị biểu đạt:  + Gợi lên hình ảnh bàn chân người mẹ lấm lem bùn đất trong khi đang làm công việc đồng áng.  + Khắc sâu ấn tượng về sự vất vả, lam lũ của người mẹ để cho *trĩu* *bông lúa chín vàng ươm trên đồng*, …  + Giúp câu thơ trở nên gợi hình, gợi cảm… | 0,5  1,5 |
| **2** | - Biện pháp tu từ: Nhân hóa: *đất thở bộn bề.*  - Tác dụng:  + Làm cho hình ảnh *đất* trở nên gần gũi, thân thuộc như có linh hồn; thể hiện tình yêu tha thiết, sự gắn bó máu thịt của con người đối với quê hương.  + Giúp cho sự diễn đạt thêm tinh tế, ấn tượng, hấp dẫn người đọc ... | 0,5  1,5 |
| **3** | - Thông điệp:  + Quê hương là người mẹ thứ hai đã nuôi dưỡng con người bao tháng ngày nên dù có đi đâu, con người phải luôn nhớ về quê hương.  **+** Mỗi người cần có ý thức xây dựng và góp phần phát triển quê hương giàu đẹp…  *(Học sinh nêu được ít nhất hai thông điệp có ý nghĩa thì cho điểm tối đa)* | 1,0  1,0 |
| **II.**  **VIẾT** | **1** | *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn (khoảng 6-8 câu) trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Suy nghĩ về vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người.* | 0,25 |
| *c. Học sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau song cần đảm bảo những nội dung cơ bản:*  - Giải thích: *quê hương* là gì?  - Vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người:  + Nuôi dưỡng con người về thể xác: cho con người một nơi ở, một mái ấm; cho con người nơi mưu sinh, …  + Nuôi dưỡng tâm hồn con người: dạy con người cách sống, lẽ sống, biết sống yêu thương, gắn bó, đùm bọc; có ý chí mạnh mẽ …  + Là bến đỗ bình yên cho cuộc đời mỗi con người…  + Là nơi khởi nguồn của những ước mơ, khát vọng trở thành động lực, sức mạnh cho con người trên hành trình dài rộng của cuộc đời…  ………………… | 3,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo:  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề, có cách diễn đạt ấn tượng. | 0,25 |
| **2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự: Kể chuyện tưởng tượng.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: *Kể về hành trình trải nghiệm của một dòng suối ra biển lớn.* | 0,25 |
| *c. Học sinh có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:*  \* Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  \* Nội dung câu chuyện có thể theo định hướng:  - Dòng suối tự giới thiệu về mình và câu chuyện định kể.  - Kể diễn biến hành trình tìm đường ra biển:  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện…  + Diễn biến chính:  Sự việc 1: Hành trình tìm đường ra sông của dòng suối….  Sự việc 2: Hành trình xuôi về biển lớn…  Sự việc 3: Kể về cảm nhận của dòng suối khi ra biển lớn…  (*Lưu ý*: *Trong các sự việc, những gian nan và những điều thú vị không lặp lại một cách máy móc mà có sự phát triển theo chiều hướng tích cực.)*  - Kết thúc câu chuyện và bài học dòng suối tự rút ra. | 9,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

*(Giáo viên linh hoạt khi chấm, trân trọng sự sáng tạo của học sinh.)*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6**  **Thời gian làm bài: 120 phút**  **(Đề gồm có: 01 trang)** |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Cánh cò cõng nắng qua sông Chở luôn nước mắt cay nồng của cha*

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

*Quê nghèo mưa nắng trào tuôn Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm*

*Thương con cha ráng sức ngâm*

*Khổ đau, hạnh phúc nảy mầm từ hoa*

*Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 1 (0,5 điểm):** Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2 (0,5 điểm):** Khái quát nội dung bài thơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** ChỈ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

*“Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.”*

**Câu 4 (1,0 điểm):** Đọc bài thơ, thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Em hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) ghi lại cảm xúc của em sau khi đọc đoạn thơ sau:

*“Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.”*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 2 (5,0 điểm):**

Tưởng tượng em là một chú cá vàng được bơi lội tung tăng khắp mọi nơi, hãy kể lại trải nghiệm của mình trong một chuyến đi mà em nhớ nhất.

**-----Hết-----**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **(Hướng dẫn chấm gồm: 03 trang)** |

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

1. Giám khảo cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm.

          2. Cần khuyến khích những bài làm có tính sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ, có tố chất văn chương...

           3. Điểm toàn bài tính lẻ đến 0,25 điểm.

**B. Hướng dẫn cụ thể**

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo nắm được nội dung bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài khảo sát có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **- Thể thơ: Lục bát.**  **-** Phương thức biểu đạt: Biểu cảm. | **0,5** |
| **2** | - **Nội dung bài thơ:** Bài thơ khắc họa hình ảnh người cha hao gầy, vất vả và bày tỏ sự biết ơn, tình thương cha vô hạn. | **0,5** |
| **3**  **4** | - Phép tu từ so sánh đặc sắc: ***cha - dải ngân hà; con - giọt nước sinh ra từ nguồn.*** | **0,25** |
| **- Nghệ thuật so sánh:** Cha là dải ngân hà; con là giọt nước  **- Tác dụng:**  + Ca ngợi tình cha đẹp đẽ, tinh túy, bao la, vĩ đại. Con là giọt nước nhỏ bé mà tinh khiết sinh ra từ nguồn cội sáng đẹp ấy.  + Niềm tự hào, hạnh phúc vì là con của cha.  + Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và tấm lòng biết ơn, trân trọng, kính yêu của người con dành cho cha. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| - HS có thể lựa chọn thông điệp khác nhau và lí giải phù hợp, ý nghĩa. Ví dụ:  + Những vần thơ đẹp viết theo thể thơ dân tộc cho em cảm nhận được tình cha ấm áp, công lao vô bờ của cha; sự vất vả của cha. Từ đó em càng thấu hiểu, yêu kính, biết ơn cha sâu nặng.  + Thông điệp về truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam về đạo làm con đối với đấng sinh thành.  + Thông điệp về tình phụ tử thiêng liêng cao quí, đáng trân trọng.giục chúng ta tìm tòi, học hỏi và khám phá để vươn tới chiếm lĩnh chinh phục vũ trụ. | **1,0** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** | **LÀM VĂN** | | **7,0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) bày tỏ cảm xúc về một đoạn thơ lục bát.** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn,* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, tiếng Việt. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề:* Bày tỏ cảm xúc về đoạn thơ lục bát. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề: Học sinh vận dụng tốt thao tác lập luận để triển khai vấn đề và cần trình bày đảm bảo các ý sau:* | 1,0 |
| **- Đoạn văn cần đảm bảo các ý sau đây**:  + Bài thơ "Lục bát về cha" của tác giả Thích Nhuận Hạnh là bao lời dặn dò giản đơn nhưng cũng hết sức sâu sắc và có ý nghĩa.  + Trong đó đoạn thơ cuối để lại nhiều cảm xúc trong lòng người đọc.  + Lời thơ nhẹ nhàng tựa câu hát yêu thương, đi vào trong lòng ta, khiến trào dâng trong tim ta tình yêu thương cha dạt dào tha thiết. Tình cảm của cha không bộc lộ như mẹ, cha lặng thầm tiếp bước con đi , nhưng ta có thể thấy, phụ tử thâm tình cũng đong đầy chẳng kém tình mẫu tử dạt dào cao đẹp.  + Hình dáng cha hòa vào bóng dáng quê hương khiến con nao nao, xúc động.  + Con trưởng thành, bay cao, bay xa cũng nhờ công lao vất vả, nhọc nhằn của cha.  -> Vài câu thơ ngắn ngủi nhưng đã khiến ta bùi ngùi, xót thương, kính quý người cha vất vả sớm hôm. Và có lẽ, mỗi chúng ta sau khi đọc bài thơ đều muốn báo hiếu cho sự vất vả của người cha già kính quý ấy . |  |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận* | 0,25 |
| **2** | **Kể chuyện sáng tạo** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn Kể chuyển sáng tạo.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề: Nhập vai cá vàng, kể trải nghiệm.* | 0,25 |
| *c. Triển khai bài văn kể chuyện:* | 4,0 |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về bản thân.  - Giới thiệu hoàn cảnh câu chuyện. | 0,5 |
| **2.Thân bài**  - Kể lại diễn biến trải nghiệm theo trình tự hợp lí.  + Cá vàng đã đi, đến những đâu?  + Trải qua những chuyện gì?  + Câu chuyện nào đáng nhớ nhất?  - Các sự kiện chính trong kỉ niệm đó: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Suy nghĩ của cá vàng sau chuyến đi. | 3,0 |
|  |
| **c. Kết bài**  - Rút ra bài học cho bản thân. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo: thể hiện được suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.* | 0,25 |

**\* Lưu ý:**

*- Chỉ cho điểm tối đa nếu bài viết của học sinh kết hợp tốt các yêu cầu về nội dung và yêu cầu về hình thức, kĩ năng.*

*- Thí sinh có nhiều cách triển khai ý theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản.*

*- Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải hợp lí.*

**-----Hết-----**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀOTẠO KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI**

**TRIỆU SƠN Năm học 2022-2023**

**ĐỀCHÍNH THỨC Môn: Ngữ văn 6**

**Thời gian: 150 phút**

**Ngày thi 17/3/2023**

**PHẦN I: ĐỌC – KHÁM PHÁ VĂN BẢN (10.0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới

Bà hành khất đến ngõ tôiBà tôi cung cúc ra mời vào trongLưng còng đỡ lấy lưng còngThầm hai tiếng gậy tụng trong nắng chiều.Nhà nghèo chẳng có bao nhiêuGạo còn hai ống chia đều thảo thơmNhường khách ngồi chiếc chổi rơm.Bà ngồi dưới đất mắt buồn ngó xa...

Lá tre rụng xuống sân nhàThoảng hương nụ vối…chiều qua....cùng chiều.

(Bà Tôi - Kao Sơn, dẫn theo nguồn http://baohinhbinh.org.vn)

**Câu 1**(1,0 điểm). Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ?

**Câu 2** (1,0 điểm). Từ “**hành khất**” là từ mượn của ngôn ngữ nào? Em hãy tìm các từ có nghĩa giống hoặc gần giống với từ “**hành khất**”.

**Câu 3** (1,0 điểm). Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong những câu thơ sau:

 Lưng còng đỡ lấy lưng còng

Thầm hai tiếng gậy tụng trong nắng chiều.

**Câu 4** (2,0 điểm). Qua bài thơ, nhà thơ muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì?

**Câu 5** (4,0 điểm). Em hãy viết đoạn văn ngắn ( khoảng 10 đến 15 dòng) ghi lại cảm nhận của em về hình ảnh “bà tôi” trong bài thơ.

**PHẦN II: VIẾT (10,0 điểm)**

Có một ngọn núi uy nghi, điềm tĩnh, từ bao đời đứng đó. Dưới chân núi, một dòng suối nhỏ ngày đêm chảy róc rách, đi du lịch khắp mọi miền nên kiêu căng, hợm hĩnh. Em hãy tưởng tượng và kể một câu chuyện về hai nhân vật này.

...................Hết.....................

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀOTẠO KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI**

**TRIỆU SƠN Năm học 2022-2023**

**HƯỚNG DẪN CHẤM Môn: Ngữ văn 6**

**Ngày thi 17/3/2023**

**ĐỀCHÍNH THỨC ( Hướng dẫn chấm có 04 trang gồm 05 câu)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **PHẦN I:**  **ĐỌC – KHÁM PHÁ VĂN BẢN** | **1** | - Thể thơ: Lục bát  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *0,5*  *0,5* |
| **2** | - Từ “ hành khất” là từ mượn tiếng Hán  - các từ có nghĩa giống hoặc gần giống với từ “**hành khất**”  Ăn xin, ăn mày/ người ăn xin, người ăn mày. | *0,5*  *0,5* |
| **3** | - Biện pháp tu từ trong các câu thơ:  + Điệp ngữ: Lưng còng .  + Hoán dụ: Lưng còng- Ý chỉ người già lưng bị còng  +Chơi chữ: Qua cách dùng từ đồng âm : từ “lưng còng” đầu dòng thơ chỉ người bà của nhân vật tôi; : từ “lưng còng” cuối dòng thơ chỉ người hành khất.  (HS nêu được hai biện pháp tu từ đầu, còn biện pháp tu từ thứ 3 khuyến khích HS tìm)  - Tác dụng:  + Nhằm tăng sức gợi hình gợi cảm cho câu văn; gây ấn tượng cho người đọc.  +Khắc hoạ chân dung già nua, nhọc nhằn có phần tội nghiệp của hai người bạn già.  + Nhằm nhấn mạnh tấm lòng cao đẹp: Đó là tình cảm chân tình, sự thấu hiểu,đồng cảm, ấm áp tình người giữa chủ nhà và người hành khất. | *1,0*  *1,0* |
| **4** | HS có thể trả lời bằng nhiều cách khác nhau nhưng phải hướng tới giải quyết những điều gửi gắm của tác giả. Dưới đây là một số gợi ý:  - Bài thơ gửi gắm thông điệp về cách ứng xử giữa người với người. Đó là cách ứng xử tràn đầy tình yêu thương ,sự nhân ái, chia sẻ và cảm thông với những mảnh đời bất hạnh.  - Lí giải :  + Trong bài thơ khi gặp bà hành khất- người sa cơ, lỡ bước phải đi xin ăn nhỡ vào sự bố thí của thiên hạ để duy trì sự sống- nhưng người bà vẫn đối xử ân cần, đầy cảm thông như hai người đã từng là những người bạn thân thiết lâu ngày gặp lại. Cách ứng xử đó đã làm người hành khất và cả người đọc cảm thấy ấm lòng.  + Trong cuộc sống, sự đồng cảm, sẻ chia với người khác,nhất là những người bất hạnh là một các ứng xử đẹp, nhân văn, đem lại niềm vui,hạnh phúc cho mọi người, giúp con người gần nhau hơn. | *1,0*  *1,0* |
| **PHẦN II: VIẾT (10,0 điểm)** | **5** | Đảm bảo cấu trúc đoạn văn khoảng 10 đến 15 dòng,có đủ các phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.  Xác định đúng nội dung biểu cảm của đoạn thơ: Cảm nhận về vẻ đẹp của “bà tôi”trong đoạn thơ.  *Học sinh có thể cảm nhận theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảmbảo những ý cơ bản sau:*  - Bài thơ viết về cuộc gặp gỡ giữa hai bà cụ- hai hoàn cảnh, hai số phận khác nhau: một cụ là chủ nhà,một cụ là hành khất. “Bà tôi” đã có cách ứng xử “đặc biệt” với người ăn xin “Bà tôi cung cúc ra mời vào trong”. Từ “cung cúc” giúp người đọc hình dung dáng vẻ vội vàng, tận tuỵ, sốt sắng và cung kính trên mức bình thường. Bà đón người hành khất như đón một người bạn quý : “Lưng còng đỡ lấy lưng còng”- một hình ảnh đẹp đẽ, cảm động, ấm áp rất tình người của bà dành cho người hành khất.  - Tấm lòng thảo thơm của người bà: “Nhà nghèo chẳng có bao nhiêu/Gạo còn hai ống chia đều, thảo thơm”.Bởi gia cảnh của “bà tôi” cũng nghèo. Hai ống gạo được chia đều, giá trị vật chất mà bà hành khất nhận được không có gì đáng giá nhưng giá trị tinh thần lại vô cùng to lớn. Giá trị ấy đọng lại ở hành động chia đều thảo thơm của “bà tôi”.  - Bà tôi không coi người hành khất là kẻ đến ăn xin mà coi là khách. Hình ảnh bà tôi ý tứ: “Nhường khách ngồi chiếc chổi rơm”, còn chủ nhà thì “ngồi dưới đất” là hình ảnh rất tự nhiên, dân dã thường thấy ở thôn quê. Nó không chỉ thể hiện thái độn tôn trọng khách, mà còn thể hiện sự chân thật giản dị, gần gũi, đông cảm của ngườ bà đối với khách- người hành khất.  - Nhân vật tôi – người chứng kiến toàn bộ câu chuyện, tác giả kể lại cuộc hạnh ngộn giữa “bà tôi” và người hành khất- đã bày tỏ lòng kính yêu, trân trọng với bà, trước tấm lòng yêu thương của bà dành cho những mảnh đời bất hạnh.  \*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*  a.Đảm bảo cấu trúc của một bài văn: Thí sinh biết cách làm bài văn kể chuyện sáng tạo. Bố cục rõ ràng,mạch lạc. Lựa chọn ngôi kể, cách xưng hô phù hợp; kết hợp yếu tố miêu tả,biểu cảm trong khi kể chuyện.  b. Xác định đúng vấn đề tự sự: Câu chuyện giữa ngọn núi và dòng suối.  c. Yêu cầu về kiến thức:Thí sinh có nhiều cách xây dựng cốt truyện nhưng câu chuyện kể phải thể hiện một ý nghĩa,một bài học nào đó trong cuộc sống. Có thể giải quyết vấn đè theo hướng sau:  1.Mở bài : Giới thiệu hoàn cảnh, tình huống xảy ra câu chuyện.  2. Thân bài:  **- Giới thiệu không gian , cảnh vật diễn ra câu chuyện.**  + Mùa xuân trăm hoa đua nở,chim hót líu lo, cảnh vật tràn trề một sức sống mới.  + Một ngọn núi sừng sững, uy nghi đứng đó từ bao đời nay. Dưới chân núi, dòng suối róc rách chảy đêm ngày.  **- Diễn biến cuộc trò chuyện giữa ngọn núi và dòng suối có thể dựa vào những ý sau:**  Sự việc bắt đầu:  + Dòng suối trò chuyện với ngọn núi  + Suối cho rằng núi lạc hậu,cổ hủ, không biết hưởng thụ cuộc sống...( chú ý kể, tả thái độ,cử chỉ lời nói kiêu căng, hợm hĩnh, xem thường ngọn núi của dòng suối nhỏ). Thái độ,lời nói hành động của ngọi núi khi nghe suối kể.  + Dòng suối tự hào về công việc của mình là đem nước cung cấp cho vạn vật, được đi ngao du khắp mọi miền, ca hát vui chơi với nhiều người, ngắm nhìn nhiều cảnh đẹp...  Sự việc phát triển:  + Ngọn núi điềm tĩnh, ôn tồn nói về công việc của mình là giúp sức tiếp nước cho cây cối, tích trữ chất màu mỡ để nuôi cho cây cối xanh tươi; che chở cho thôn làng; làm giàu và đem lại vẻ đẹp cho quê hương.  + Ngọn núi khuyên nhủ dòng suối cần sống bao dung, phải hy sinh, phải giản dị khiêm nhường...  Sự việc cao trào:  + Dòng suối phản đối, chê ngọn núi lạc hậu, tầm nhìn kém ..., rồi bỏ đi. Bỏ mặc ngọn núi ở lại...  + Rồi mủa xuân qua đi,mùa hè lại tới...Hạn hán lại kéo đến. Mặt trời chói chang như quả cầu arhun nóng tất thảy, mọi vật và cây cối rũ xuống. Hoa không còn nở, chimchawngr còn hót...Dòng suối cảm thấy mệt mỏi cạn khô...không còn sự sống, chẳng còn đủ sức mà rong chơi nữa...  +Nhìn dòng suối ngọn núi thấy thương cảm, xót xa...Dòng suối bao dung nhân hậu,chắt lọc sinh khí, dưỡng chất để giúp dòng suối qua cơn hoạn nạn...bảo vệ mang lại sự sống cho cỏ cây hoa lá, chim muông....  + Dòng suối nhận ra sai lầm của mình, xin lỗi ngọn núi. Nó ngước lên nhìn ngọn núi sừng sững. Một màu xanh bất tận, chăm hoa khoe sắc. Ngưỡng mộ. Tự hào và biết ơn....  - Kết thúc câu chuyện: Dòng suối nhận ra sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình,là lặng lẽ âm thầm dâng hiến như Ngọn núi, bao đời nay vẫn âm thầm vững chãi bảo vệ dân làng, cỏ cây,muôn thú... Cuộc đời chỉ có nghĩa khi làm được việc có ích cho đời. Và một điều quan trọng nữa là phải biết đứng dậy khi vấp ngã.  3. Kết bài:  -Không nên kiêu căng ,tự phụ.  - Dù trong hoàn cảnh nào cũng cần có sự khiêm tốn; tận hiến; không được coi thường người khác.  **d.** *Sáng tạo* : Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp.  **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | *4,0*  0.5  *0.5*  *6.0*  *1.0*  *4.0*  *1.0*  *1.0*  *0.5*  *0.5* |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN GIA VIỄN**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIÓI LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 30/3/2023**  *Thời gian làm bài:150 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**I.Đọc- hiểu (4.0 điểm):**Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

**ĐI DỌC LỜI RU**

*À ơi… đi suốt cuộc đời*

*Vẫn nghiêng cánh võng những lời mẹ ru.*

*Câu ca từ thuở ngày xưa,*

*Hắt hiu những nẻo nắng mưa cuộc đời.*

*Chông chênh hạnh phúc xa vời,*

*Lắt lay số phận những lời đắng cay.*

*Mẹ gom cả thế gian này,*

*Tình yêu hạnh phúc trao tay con cầm.*

*Nẻo xưa nước mắt âm thầm,*

*Đường gần trái ngọt con cầm trên tay.*

*À ơi…*

*Bóng cả mây bay*

*Lời ru đi dọc tháng ngày trong con…*

(Chu Thị Thơm, *Bờ sông vẫn gió*, NXB Giáo dục 1999,tr.41)

**Câu 1.** Nêu nội dung chính của bài thơ trên.

**Câu 2.** Mở rộng thành phần chủ ngữ bằng một cụm từ cho câu **:** *Lời ru đi dọc tháng ngày**trong con…*

**Câu 3**. Chỉ ra và phân tích tác dụng của các từ láy trọng đoạn thơ sau:

*Câu ca từ thuở ngày xưa,*

*Hắt hiu những nẻo nắng mưa cuộc đời.*

*Chông chênh hạnh phúc xa vời,*

*Lắt lay số phận những lời đắng cay*.

**II. Tạo lập văn bản (*16.0 điểm*)**

**Câu 1 (4.0 điểm).**Viết đoạn văn (khoảng 8-10 dòng) trình bàynhững suy ngẫm của người con về lời ru của mẹ.

**Câu 2 (12.0 điểm).**Đọc đoạn thơ sau:

*“Mầm non vừa nghe thấy*

*Vội bật chiếc vỏ rơi*

*Nó đứng dậy giữa trời*

*Khoác áo màu xanh biếc”*

(Trích *Mầm non* - Võ Quảng)

Dựa vào ý thơ trên, kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy nhập vai là Mầm Non kể lại cuộc đời mình khi bị một số bạn học sinh cố tình giẫm đạp lên.

**-------------Hết------------**

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN GIA VIỄN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI CHỌN HSG LỚP 6 THCS**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: NGỮ VĂN**  **Ngày thi 30/3/2023**  *(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)* |

**Hướng dẫn chung**

- Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm.

- Cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng hướng dẫn và thang điểm; khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có ý tưởng riêng và giàu chất văn.

- Giáo viên cần vận dụng đầy đủ các thang điểm.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Phần*** | ***Câu*** | ***Nội dung hướng dẫn*** | ***Điểm*** |
| **I** | **1** | Nội dung:  -Từ lời ru của mẹ, con thấu hiểu được sự vất vả, hy sinh của mẹ để con có cuộc đời bình yên và hạnh phúc.  - Người con thể hiện lòng biết ơn công lao dưỡng dục của mẹ. | **0,5**  **0,5** |
| **2** | - Học sinh có thể mở rộng thành phần chủ ngữ bằng một cụm từ trong câu đã cho bằng nhiều cách khác nhau.  Ví dụ: *Lời ru* của mẹ *đi dọc tháng ngày trong con.* | **1.0** |
| **3** | - Xác định các từ láy: *hắt hiu, chông chênh, lắt lay.*  *-* Tác dụng:  + Biểu đạt: gợi hình ảnh người mẹ hiện lên với sự mong manh, cô lẻ trong sự gồng gánh những gian nan, thăng trầm của cuộc sống mưu sinh đầy bất ổn.  + Biểu cảm: Thể hiện sự tri ân, biết ơn của người con với nỗi vất vả, sự hi sinh của mẹ.  + Nghệ thuật: tăng tính nhạc cho lời thơ, tạo âm điệu gần gũi với ca dao, dân ca, giúp câu thơ giàu hình ảnh, giàu ý nghĩa biểu tượng... | **0.5**  **0.5**  **0.5**  **0.5** |
| **II** | **Câu 1** | **Yêu cầu về kĩ năng:**  - Học sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết một đoạn văn  - Đoạn văn đảm bảo dung lượng, kết cấu rõ ràng; lập luận thuyết phục; diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.  - Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau; có thể bày tỏ quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng phải có lí lẽ xác đáng; có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.  \***Yêu cầu về nội dung:** có thể tham khảo gợi ý sau:  - Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận: suy ngẫm của người con về lời ru của mẹ  -Thân đoạn:  + Cuộc đời mẹ nhiều vất vả, gian lao, gánh nặng mẹ mang trên vai là cả vật chất và sự cô đơn trong tâm hồn.  + Mẹ có thể chưa có được những phút giây hạnh phúc trong cuộc đời mình nhưng mẹ sẽ “gom”lấy, chắt chiu lấy hạnh phúc trên cả thế gian để trao truyền cho con.  + Tình yêu mẹ dành trao hết cho con, là điểm tựa, là động lực để con được vững bước trên đường đời.  - Kết đoạn: Khẳng định lại ý nghĩa lời ru của mẹ. | **0.5**  **0,5**  **0,75**  **0,75**  **1,0**  **0,5** |
|  | **Câu 2** | **Yêu cầu:**  ***\* Về kĩ năng:*** Biết cách làm bài kể chuyện tưởng tượng. Đảm bảo bố cục, không mắc lỗi từ và câu, bài viết biểu cảm, có sự sáng tạo trong cách kể chuyện, chuyện kể theo ngôi thứ nhất ( Mầm Non). Bài kết hợp vừa kể chuyện, vừa miêu tả các nhân vật, khung cảnh.  ***\* Về kiến thức***: Đề bài yêu cầu học sinh kể chuyện tưởng tượng: *Mầm Non kể lại cuộc đời mình khi bị một số bạn học sinh cố tình giẫm đạp lên.*  - Học sinh có thể nêu nhiều cách, đảm bảo ý cơ bản sau:  **a. Mở bài**: Mầm Non tự giới thiệu về bản thân và hoàn cảnh  **b. Thân bài:**  + Dựa vào ý thơ trên: Mầm Non như một con người, nó biết lắng nghe những rung động của cuộc sống vui tươi (miêu tả khung cảnh…)  - Nó mang trong mình sức sống căng trào. Và nó lớn lên yêu đời, lạc quan, đường hoàng (nó đứng dậy giữa trời; kết hợp miêu tả đặc điểm bên ngoài của mầm non - *áo xanh…*).  - Nó đón nhận cuộc sống với thái độ lạc quan, vui tươi và thấy được lợi ích của mình đối với môi trường sống con người.  + Mầm Non kể lý do bị một số bạn học sinh giẫm đạp? Tình huống như thế nào? Bản thân nó bị ảnh hưởng ra sao?  - Tâm trạng đau đớn xót xa của Mầm Non khi bị thương và oán trách những hành vi nhẫn tâm phá hoại môi trường, hủy cây xanh của một số học sinh.  - Lời nhắc nhở và mong muốn của Mầm Non với một số bạn học sinh nói trên nói riêng và con người nói chung.  **3/ Kết bài**: Rút ra bài học cho bản thân và mọi người về ý thức trồng, chăm sóc cây xanh, bảo vệ và giữ gìn môi trường xanh- sạch - đẹp.  **- Sáng tạo:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề yêu cầu.  ***Lưu ý:***  *- HS kể chuyện có ý nghĩa nhân văn, tưởng tượng phong phú, lỗi kể chuyện tự nhiên hấp dẫn, có kết hợp yếu tố miêu tả và thể hiện được nội tâm nhân vật thì cho điểm tối đa là:* ***12 điểm***  ***-*** *HS kể chuyện có ý nghĩa nhân văn, tưởng tượng phong phú, lỗi kể chuyện tự nhiên hấp dẫn, chưa kết hợp nhuần nhiễn yếu tố miêu tả và chưa thể hiện được nội tâm nhân vật thì cho điểm tối đa là:* ***10 điểm***  ***-*** *HS kể chuyện có ý nghĩa nhân văn, tưởng tượng phong phú:****8 điểm***  *- Hs chỉ kể chuyện đơn thuần thì cho điểm tối đa là:* ***6 điểm.***  *- Dựa trên thang điểm, GV linh hoạt tính điểm tổng thể cả bài tập làm văn, và thưởng điểm cho bài có tính sáng tạo (* ***Điểm thưởng sáng tạo không quá 1 điểm)*** | **0.5**  **0.75**  **1.0**  **1.0**  **2.0**  **2.0**  **2.0**  **2.0**  **0.75** |

------------HẾT------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THỊ XÃ QUẢNG YÊN**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC** | **GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 6**  **CẤP THỊ XÃ NĂM HỌC 2021-2022**  **––––––––––––––––––––––** |

**Môn thi: NGỮ VĂN**

**Thời gian làm bài:120 phút, không kể thời gian giao đề**

*(Đề thi này có 02 trang)*

**––––––––––––––**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU** (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

“...*Bạt ngàn sen chen giữa rừng tràm, sen tinh khiết bung nở giữa bùn, sen ngạo nghễ khoe giữa năn lác. Không chen chúc chật chội, chúng chiếm những không gian rộng lớn, bát ngát chỉ mình sen. Tràm dày đặc tíu tít xung quanh như những người lính gác cần mẫn và trung thành. Sen vươn lên giữa nắng, giữa gió phương Nam, kiêu hãnh và tự tin khoe sắc hồng đặc trưng của mình khiến con người chợt chùng lại, bâng khuâng và ngơ ngác giữa thế giới sen; thấy rợn ngợp và cô độc giữa mênh mông Đồng Tháp Mười*...”

(***Đồng Tháp Mười mùa nước nổi***, Văn Công Hùng, Ngữ văn 6, tập 1 trang 57, sách Cánh Diều).

**a.**Nội dung của đoạn trích trên? Chỉ ra các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích.

b. Em hãy chỉ ra và phân tích giá trị của các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích.

c. Đoạn trích đã bộc lộ cảm xúc gì của tác giả?

**II. PHẦN LÀM VĂN** (16,0 điểm)

**Câu 1** *(4,0 điểm):*Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 10-15 câu) với câu chủ đề sau*: “Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê đã trở nên lòng yêu Tổ quốc.”*

Cho biết kiểu đoạn văn em vừa viết.

**Câu 2** *(12,0 điểm)* Dựa vào nội dung bài thơ ***Gấu con chân vòng kiềng*** (tác giả U-xa-chốp, Ngữ văn 6, tập 1 trang 39, sách Cánh Diều) và trí tưởng tượng của em, hãy sắm vai nhân vật Gấu con để kể lại câu chuyện.

**Gấu con chân vòng kiềng**

Gấu con chân vòng kiềng

Đi dạo trong rừng nhỏ,

Nhặt những quả thông già,

Hát líu lo, líu lo.

Đột nhiên một quả thông

Rụng vào đầu đánh bốp…

Gấu luống cuống, vướng chân

Và ngã nghe cái bộp!

Có con sáo trên cành

Hét thật to trêu chọc:

- Ê gấu, chân vòng kiềng

Giẫm phải đuôi à nhóc!

Cả đàn năm con thỏ

Hét thật to trêu chọc:

- Gấu con chân vòng kiềng!

Hét thật to – đến xấu.

Thế là ai cũng biết

Tất cả đều chê bai:

- Gấu con chân vòng kiềng

Đi dạo trong rừng nhỏ…

Gấu con chân vòng kiềng

Vội chạy về mách mẹ:

- Vòng kiềng thật xấu hổ

Con thà chết còn hơn.

Nó nấp sau cánh tủ,

Tủi thân khóc thật to:

- Cả khu rừng này chê

Chân vòng kiềng xấu, xấu!

Ngạc nhiên lắm, mẹ gấu

Nói với con thế này:

- Chân của con rất đẹp,

Mẹ luôn thấy tự hào!

Chân mẹ vòng kiềng nhé,

Cả chân bố cũng cong,

Vòng kiềng giỏi nhất vùng

Chính là ông nội đấy!

Gấu con nghe mẹ nói

Bình tâm trở lại ngay.

Ra rửa sạch chân tay,

Rồi ngồi ăn bánh mật.

Và bước ra kiêu hãnh,

Vui vẻ hét thật to:

- Chân vòng kiềng là ta

Ta vào rừng đi dạo!

*---------------------- Hết ----------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THỊ XÃ QUẢNG YÊN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM GIAO LƯU**  **CHỌN HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN 6**  **CẤP THỊ XÃ NĂM HỌC 2021-2022** |
| ĐỀ THI CHÍNH THỨC |  |

*(Hướng dẫn chấm này có 03 trang )*

**I. Hướng dẫn chung**

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.

- Hướng dẫn chấm chỉ nêu những gợi ý có tính chất định hướng, giám khảo có thể vận dụng linh họat, tránh cứng nhắc và nên cân nhắc trong từng trường hợp cụ thể để phát hiện những bài làm thể hiện tố chất của học sinh giỏi *(kiến thức vững chắc, năng lực cảm thụ sâu sắc, tinh tế, kĩ năng làm bài tốt…);* đặc biệt khuyến khích những bài làm có sự sáng tạo, có phong cách riêng.

- Giám khảo đánh giá bài làm của học sinh trên cả hai phương diện: kiến thức và kĩ năng. Chỉ cho điểm tối đa ở mỗi ý khi thí sinh đạt được yêu cầu cả về nội dung kiến thức và kĩ năng. Với những câu mắc các lỗi về kĩ năng, giáo viên trừ tối đa *1,0* điểm trong tổng số điểm toàn câu.

- Điểm toàn bài là 20 điểm, chi tiết đến 0,25 điểm (không làm tròn số).

**II. Đáp án và thang điểm**

| **CÂU** | **MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH** | **ĐIỂM** |
| --- | --- | --- |
| **1**  (4,0 điểm) | **1.** **Yêu cầu về kĩ năng**  Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả. |  |
| **1. Yêu cầu về kiến thức** |  |
| a.Nội dung của đoạn trích: Vẻ đẹp của sen Đồng Tháp Mười.  Phương thức biểu đạt là biểu cảm, miêu tả. | 0,5  0,5 |
| **b.**Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn trích là:  - Điệp từ: sen, điệp cấu trúc câu: sen tinh khiết bung nở giữa bùn, sen ngạo nghễ khoe giữa năn lác.  - Nhân hóa, so sánh: Sen ... chen, ngạo nghễ, chiếm.... kiêu hãnh và tự tin khoe... Tràm ... như những người lính gác cần mẫn và trung thành.  *(Không bắt buộc HS phải nêu được biện pháp liệt kê).* | 0,5  0,5 |
| Tác dụng: nhấn mạnh sức sống, sự phong phú của sen, cảnh vật sống động, gợi cảm và có hồn, câu văn giàu nhịp điệu ->khẳng định cảnh quan thiên nhiên Đồng Tháp Mười hùng vĩ, rộng lớn và tươi đẹp; | 1,0 |
| c. Đoạn trích đã thể hiệntình cảm yêu mến thiết tha của tác giả đối với vẻ đẹp của Đồng Tháp Mười. | 1,0 |
| **2**  (4,0 điểm) | \* Yêu cầu về hình thức:  - Đúng hình thức đoạn văn (Số lượng từ 10-> 15 câu), diễn đạt mạch lạc. Không sai lỗi chính tả, dùng từ, lỗi câu.  - Chỉ đúng kiểu đoạn văn vừa trình bày  - Diễn đạt hay, sáng tạo, có cảm xúc | 1.0  0.5  0.5 |
| \* Yêu cầu về nội dung: Học sinh trình bày theo sự cảm thụ riêng, diễn đạt riêng nhưng phải đảm bảo:  - Hiểu được vì sao *“Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê đã trở nên lòng yêu Tổ quốc.”;* biểu hiện như thế nào; Bản thân cần phải suy nghĩ và hành động như thế nào  Ví dụ:  + (vì sao)Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê, là tình cảm hết sức tự nhiên của con người vì bất cứ ai, sinh ra, lớn lên cũng đều gắn mình với những con người, những cảnh vật gần gũi: gia đình, ông bà, cha mẹ, làng xóm, miền quê … với biết bao tình cảm yêu thương gắn bó. Chính tình yêu đối với những sự vật nhỏ bé cụ thể ấy góp lại trở thành tình yêu quê hương, đất nước.   +(biểu hiện) Lòng yêu Tổ quốc phải gắn liền với những hành động và việc làm cụ thể trong các hoàn cảnh cụ thể: yêu sông, yêu núi, yêu làng, yêu xóm, yêu người thân, yêu bạn bè; tham gia bảo vệ quê hương, xây dựng đất nước.  + (suy nghĩ) Mỗi học sinh cần ra sức rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu để biểu hiện lòng yêu Tổ quốc của mình bằng những hành động thiết thực cụ thể như: chăm sóc gia đình, lễ độ vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo, giúp đỡ bạn bè; yêu quý, bảo vệ những gì bình thường, gần gũi như: ngôi nhà, mái trường, môi trường sống xung quanh; chăm học, chăm làm, tích cực rèn luyện tu dưỡng để trở thành người có ích cho xã hội.  - Khẳng định: Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê đã trở nên lòng yêu Tổ quốc. | 2.0 |
| **3**  (12,0 điểm) | 1. **Yêu cầu về kĩ năng**   HS biết vận dụng kiến thức và kĩ năng làm bài văn kể chuyện. Học sinh biết xây dựng một câu chuyện có bố cục đầy đủ, trình bày các sự việc rõ ràng, trình tự hợp lí. Trình bày bài mạch lạc, diễn đạt trong sáng, có cảm xúc. Bài viết không mắc lỗi chính tả, lỗi về từ, câu, diễn đạt.  Lời kể tự nhiên, sinh động. |  |
| **2. Yêu cầu về kiến thức**  - Học sinh biết tưởng tượng và sắm vai nhân vật Gấu con để kể câu chuyện Gấu con chân vòng kiềng, nêu lên vấn đề về ngoại hình bên ngoài của con người và cách đánh giá chúng. Qua đó khẳng định ngoại hình không quan trọng và chúng ta không nên đánh giá người khác qua vẻ bề ngoài.  - Đề bài tạo điều kiện cho trí tưởng tượng của học sinh được phát huy, tuy nhiên các em phải biết xây dựng nhân vật, cốt truyện bám vào nội dung bài thơ (song không nên quá phụ thuộc máy móc vào tác phẩm thơ mà bài viết sẽ sa vào diễn xuôi thơ hoặc liệt kê các sự việc một các cứng nhắc, đơn điệu), trình bày các sự **v**iệc rõ ràng. Lời kể tự nhiên, sinh động. Khi kể chuyện có xen miêu tả, biểu cảm hợp lý.  - Có thể sử dụng cách kể không theo trình tự thời gian; xây dựng chi tiết hay, độc đáo, ấn tượng từ những sự việc bình thường sẵn có trong tác phẩm thơ, những chi tiết có tính móc nối logic, bất ngờ.  - Chọn lọc từ ngữ, câu văn sao cho câu chuyện được kể hay và hấp dẫn để người đọc cũng được nhập cuộc tham gia phiêu lưu cùng nhân vật, sống cùng với thế giới tưởng tượng trong câu chuyện.  Bài viết có thể có những sáng tạo riêng song cần theo hướng cơ bản sau : |  |
| *a. Mở bài:* Giới thiệu được nhân vật, có thể giới thiệu tình huống truyện. |  |
| *b.Thân bài*: Kể diễn biến câu chuyện theo các sự việc chính:  - Gấu con bị loài vật khác trêu chọc về chân vòng kiềng.  - Gấu con sau nghe mẹ giải thích rất tự tin vào chân vòng kiềng của mình. |  |
| *c. Kết bài*: suy nghĩ của bản thân  - Ngoại hình của một người không quan trọng lắm, nó không phải thứ quyết định nên bản chất của mỗi con người.  - Chúng ta không nên trêu chọc người khác về ngoại hình vì điều đó khiến họ cảm thấy buồn, không hòa nhập được cộng đồng, dần dần họ sẽ trở nên tự ti và cảm thấy chán ghét bản thân mình. |  |
| **Vận dụng cho điểm:**  - GK cần cân nhắc trong từng trường hợp cụ thể để phát hiện những bài làm thể hiện tố chất của học sinh giỏi *(năng lực cảm thụ sâu sắc, tinh tế, kĩ năng làm bài tốt,* ***kết hợp kể chuyện, biểu cảm*** *…)*; đặc biệt khuyến khích những bài làm có sự sáng tạo, có cảm xúc, có phong cách riêng.  ***Điểm 11-12:*** Đáp ứng tốt được các yêu cầu về nội dung và kĩ năng, ***kết hợp tốt kể chuyện, miêu tả và biểu cảm***. Cảm xúc chân thành, tự nhiên. Trình bày và diễn đạt tốt, bố cục rõ, chữ viết đẹp, bài làm có cảm xúc và **sáng tạo**.  ***Điểm 9-10:*** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về nội dung và kĩ năng, ***kết hợp tốt kể chuyện, miêu tả và biểu cảm***. Trình bày và diễn đạt tốt, bố cục rõ, bài làm có cảm xúc và **sáng tạo**... (Cảm xúc chưa nhiều).  ***Điểm 7-8:*** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về nội dung và kĩ năng, ***kết hợp kể chuyện, miêu tả và biểu cảm***. Trình bày và diễn đạt tương đối tốt, bố cục rõ, bài làm có cảm xúc ….  ***Điểm 5-6:*** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về nội dung và kĩ năng, ***kết hợp kể chuyện, miêu tả và biểu cảm***. Trình bày và diễn đạt đúng, bố cục rõ, bài làm có cảm xúc nhưng còn đôi chỗ diễn đạt còn vụng…  ***Điểm 4-5:*** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về nội dung và kĩ năng, ***kết hợp kể chuyện, miêu tả và biểu cảm chưa tốt***. Bố cục rõ ràng. Trình bày và diễn đạt đúng song bài làm có ít cảm xúc, chưa sáng tạo …Có thể mắc một số lỗi nhỏ về chính tả và ngữ pháp.  ***Điểm 2-3****:* Biết kể chuyện song nhiều chỗ còn lan man, chưa thể hiện rõ đặc điểm của nhân vật. Còn mắc nhiều lỗi về chính tả và ngữ pháp.  ***Điểm 1:*** Chưa hiểu yêu cầu của đề bài, bài viết lủng củng, nhiều sai sót…  ***Điểm 0:*** Chưa hiểu yêu cầu của đề bài, lạc đề … |  |

----------------------Hết-----------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG**  *(Đề thi gồm 01 trang)* | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC: 2022- 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN 6**  **Ngày thi: 12/04/2023**  *Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1(4 điểm): Đọc đoạn trích thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Mẹ vẫn luôn ở đây như mọi khi*

*Con vấp ngã, con ốm đau, con khóc quấy*

*Mẹ biết rất nhiều lần con ghét mẹ đến mức không thèm nhìn dù vẫn thấy*

*Trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy*

*Tìm cách từ chối những ân cần....*

*Mẹ vẫn luôn ở đây lúc con mỏi gối, chồn chân*

*Nhìn ra xung quanh biết cuộc đời xa lạ*

*Con không cần làm gì và cũng không cần phải mặc cả*

*Mẹ sinh con ra giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá*

*Đã có rễ gốc lo vun trồng....*

*Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con, con biết không !*

(Trích *Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con*,...*Nguyễn Phong Việt*, Sao phải đau đến như vậy, NXB Văn hóa– Văn nghệ, 2017 tr.64,65)

**a.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**b.** Từ *“trái tim”* trong câu thơ “*Trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy”* được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau?

*“Mẹ sinh con ra giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá*

*Đã có rễ gốc lo vun trồng....’’*

**d.** Thông điệp mà em tâm đắc nhất qua đoạn thơ.

**Câu 2 ( 6,0 điểm):**Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của gia đình đối với mỗi người.

**Câu 3 (10 điểm):** Trong khu rừng nọ có chú chim sẻ đang tập bay nhưng rất thiếu sự kiên nhẫn. Sẻ Mẹ và Sẻ Anh phải động viên và khích lệ nhiều. Cuối cùng Sẻ Em cũng đã bay được. Khi đôi cánh chao liệng trên bầu trời cậu đã thật hạnh phúc.

Em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện trên.

**----------------------Hết-------------------**

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh: ……………………...……………… .....Số báo danh:……....

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN ĐỘNG** | **HDC ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN** |
| (HDC gồm 03 trang) | **NĂM HỌC: 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU 1**  **(4 đ)** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** | **ĐIỂM** |
| **a** | **- Phương thức biểu đạt chính:** biểu cảm | **0,5** |
| **b** | -Từ “trái tim” trong câu thơ “*Trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy”* được hiểu theo nghĩa chuyển | **0,5** |
| **c** | **- Biện pháp tu từ**: so sánh “*mẹ sinh con ra giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá…”* vànhân hóa, ẩn dụ *“ rễ gốc lo vun trồng”*  *(HS gọi tên biện pháp tu từ (0,25 đ) và chỉ ra dấu hiệu từ ngữ (0,25 đ))*  **- Tác dụng:**  + Làm cho hình ảnh thơ trở nên sinh động, gợi hình, gợi cảm, hấp dẫn...  + Nhấn mạnh tình yêu thương vô điều kiện của mẹ đối với con. Mẹ luôn chắt chiu những gì tốt đẹp cho con vì con là duy nhất của mẹ, con đón nhận tình yêu và sự bao bọc của mẹ như một quy luật tự nhiên.  +Tình cảm của tác giả: thấu hiểu, yêu thương, kính trọng mẹ | **1,5**  0,5  1,0 |
| **d** | Học sinh có thể trình bày và lí giải thông điệp tâm đắc nhất theo ý riêng, không vi phạm chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Sau đây là một vài gợi ý:  - Yêu thương, kính trọng, biết ơn mẹ…….  *\*Lưu ý: Người chấm cần tôn trọng suy nghĩ riêng của HS, HS có thể không dùng chuẩn từ như HDC nhưng có ý hiểu đúng, GV vẫn cho điểm tối đa từng ý.* | **1.5** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 2**  **(6 đ)** | **Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của gia đình đối với mỗi người.** | | **6.0** |
|  | **\* Về kĩ năng:** | 1.0 |
|  | Đảm bảo hình thức là đoạn văn  Trình bày mạch lạc, lời văn chính xác, biểu cảm, sáng tạo, đúng chính tả  Xác định đúng trọng tâm vấn đề*:* Vai trò của gia đình đối với mỗi con người |  |
|  | **\* Về kiến thức** | 5,0 |
|  | *Trình bày đoạn văn theo một trình tự hợp lí*  \* Dẫn dắt khẳng định gia đình có vai trò vô cùng quan trọng có tác động đến sự hình thành nhân cách, lối sống của con người  \* Giải thích:  - Gia đình là nơi những người cùng chung sống dưới cùng một mái nhà, gắn bó với nhau bàng quan hệ hôn nhân và huyết thống, thường gồm có ông, bà, bố, con cái…  \* Bàn luận:  - Gia đình là nơi để các thành viên chia sẻ niềm vui, nỗi buồn,tình yêu thương; là chỗ dựa vững chắc nhất khi chúng ta gặp khó khăn hay thất bại trong cuộc sống,  - Gia đình là nơi để chúng ta phát triển về thể chất lẫn tâm hồn, là nơi nuôi dưỡng ước mơ hoài bão,…  - Gia đình là tế bào của xã hội. Vì vậy mỗi thành viên trong gia đình cần có trách nhiệm vun đắp hạnh phúc gia đình, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình…  *( Khuyến khích bài làm của HS có dẫn chứng thuyết phục)*  \* Mở rộng:  Phê phán những biểu hiện: Con cái không coi trọng gia đình, con cháu bất hiếu với ông bà cha mẹ, nạn bạo hành gia đình…  \*Bài học nhận thức và hành động:  Gia đình là vô cùng quý giá và quan trọng đối với mỗi người. Không vì bất cứ lí do gì mà làm tổn hại đến danh dự, hạnh phúc gia đình  Phải đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ mọi người trong gia đình | 0.5  1,0  2.0  0.5  1.0 |

**Câu 3 (10 đ) Kể chuyện tưởng tượng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | *\* Yêu cầu chung*  *a. Đảm bảo yêu cầu về cấu trúc bài văn kể chuyện, hành văn trôi chảy* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề* | 0.25 |
|  | c*. Triển khai theo bố cục 3 phần:* Mở bài, thân bài, kết bài  - Nội dung: Đây là đề mở, học sinh tuỳ sức tưởng tượng và kể sao cho thú vị và sáng tạo, hấp dẫn; có ngôn ngữ đối thoại, độc thoại hợp lí.  - Có thể tham khảo các gợi ý sau: | 0.5 |
|  |  | **1. Mở bài**  - Giới thiệu thời gian, không gian: Buổi sáng đẹp trời, ánh nắng ấm áp trải khắp cánh rừng. Sau rất nhiều ngày được mẹ chăm sóc, hai chú sẻ con đã lớn và bắt đầu hành trình tập bay… | **1.0** |
|  | **2. Thân bài:** HS kể hành trình tập bay của Sẻ Em:  + Bắt đầu tập bay như thế nào? Gặp những khó khăn trở ngại gì? Trong hành trình tập bay Sẻ Mẹ và Sẻ Anh đã động viên ra sao? Gặp chuyện gì sau đó? Chuyện vui hay buồn? Có những trải nghiệm nào? Rút ra được bài học cuộc sống gì?  + Kết thúc câu chuyện. Ý nghĩa của sự cố gắng, kiên trì, đối mặt với thử thách (ngôn ngữ độc thoại) | **6.0**  5.0  1.0 |
|  | **3. Kết bài:**  - Cuối cùng Sẻ Em cũng đã bay được. Khi đôi cánh chao liệng trên bầu trời cậu đã thật hạnh phúc.  - Bài học: HS rút ra bài học phù hợp, có tính giáo dục. | **1.0**  **0,5**  **0,5** |
|  | *d*. *Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | **0.5** |
|  | *e. Sáng tạo*: Có cách kể mới mẻ, tốt | **0.5** |
|  | **Tổng điểm toàn bài** | **20.0** |

--------------HẾT--------------

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN QUẾ VÕ  PHÒNG GD-ĐT QUẾ VÕ  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: *Ngữ văn* - Lớp 6**  Thời gian làm bài:1**20 phút** (*không kể thời gian giao đề*) |

*(Đề thi gồm có 02 trang)*

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

**Mẹ ốm**

*Mọi hôm mẹ thích vui chơi*

*Hôm nay mẹ chẳng nói cười được đâu*

*Lá trầu khô giữa cơi trầu*

*Truyện Kiều gấp lại trên đầu bấy nay*

*Cánh màn khép lỏng cả ngày*

*Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm trưa*

*Nắng mưa từ những ngày xưa*

*Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan*

*Khắp người đau buốt, nóng ran*

*Mẹ ơi! Cô bác xóm làng đến thăm*

*Người cho trứng, người cho cam*

*Và anh bác sĩ đã mang thuốc vào*

*Sáng nay trời đổ mưa rào*

*Nắng trong trái chín ngọt ngào bay hương*

***Cả đời đi gió đi sương***

***Bây giờ mẹ lại lần giường tập đi***

*Mẹ vui, con có quản gì*

*Ngâm thơ, kể chuyện rồi thì múa ca*

*Rồi con diễn kịch giữa nhà*

*Một mình con sắm cả ba vai chèo*

*Vì con mẹ khổ đủ điều*

*Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn*

*Con mong mẹ khoẻ dần dần*

*Ngày ăn ngon miệng, đêm nằm ngủ say*

*Rồi ra đọc sách, cấy cày*

*Mẹ là đất nước, tháng ngày của con…*

(Nguồn: *htttps://www.thivien.net/,*Trần Đăng Khoa,

*Góc sân và khoảng trời*, NXB Văn hoá dân tộc, 1999)

**Thực hiện yêu cầu:**

**a)** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**b)** Hãy liệt kê những việc người con đã làm để mẹ vui. Từ bài thơ, người con muốn bày tỏ tình cảm gì với mẹ của mình?

**c)** Trong hai dòng thơ in đậm, từ *đi* nào được dùng với nghĩa thông thường, từ *đi* nào được dùng theo nghĩa khác. Hãy giải thích nghĩa của các từ *đi* đó.

**d)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:

*Nắng mưa từ những ngày xưa*

*Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan.*

**II. PHẦN VIẾT (14,0 điểm)**

**Câu 1. (4,0 điểm)**

Từ nội dung văn bản đọc hiểu trên, em hãy viết một đoạn văn *(khoảng 7 đến 10 câu)* trả lời câu hỏi: *Tại sao chúng ta phải có lòng hiếu thảo?*

**Câu 2. (10,0 điểm)**

Dựa vào bài thơ *Mẹ ốm* của Trần Đăng Khoa (phần Đọc – hiểu), em hãy đóng vai người con để kể lại một lần mẹ bị ốm.

====Hết=====

*Họ và tên thí sinh :....................................................... Số báo danh*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN QUẾ VÕ  PHÒNG GD-ĐT QUẾ VÕ | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: NGỮ VĂN - Lớp 6**  (Hướng dẫn chấm gồm có 03 trang) |

1. **Hướng dẫn chung:**

Giám khảo cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm.

Cần khuyến khích những bài làm có tính sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ…

Việc chi tiết hóa điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi phần và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi. Điểm toàn bài tính lẻ đến 0,25 điểm.

**II. Hướng dẫn chấm cụ thể**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/ câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC – HIỂU** | **6,0** |
|  | **Thực hiện yêu cầu:**  **a)** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?  **b)** Hãy liệt kê những việc người con đã làm để mẹ vui. Từ bài thơ, người con muốn bày tỏ tình cảm gì với mẹ của mình?  **c)** Trong hai dòng thơ in đậm, từ *đi* nào được dùng với nghĩa thông thường, từ *đi* nào được dùng theo nghĩa khác. Hãy giải thích nghĩa của các từ *đi* đó.  **d)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:  *Nắng mưa từ những ngày xưa*  *Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan.* |  |
| a)Thể thơ: lục bát | *0,5* |
| b)  -Những việc người con đã làm để mẹ vui:  *Ngâm thơ, kể chuyện, múa ca, diễn kịch, sắm ba vai chèo.*  *Hướng dẫn chấm:*  *HS liệt kê được từ từ 3 việc làm trên của người con vẫn đạt điểm tối đa.*  *Liệt kê được 1-2 việc làm trên của người con đạt 0,5 điểm* | *1,0* |
| -Từ bài thơ, người con muốn bày tỏ tình cảm gì với mẹ: yêu thương, kính trọng, biết ơn những nỗi vất vả, hi sinh mẹ đã cho con.  *Hướng dẫn chấm:*  *HS trả lời đượctừ 3 biểu hiện trở lên vẫn đạt điểm tối đa.*  *Trả lời được 1-2 biểu hiện trên đạt 0,5 điểm* | *1,0* |
| **c)**  **-**Từ *đi* trong câu *Bây giờ mẹ lại lần giường tập* ***đi,*** được dùng theo nghĩa thông thường.  Nghĩa là*tự di chuyển từ chỗ này đến chỗ khác bằng những bước chân nhấc lên, đặt xuống liên tiếp.*  -Từ *đi* trong câu*Cả đời* ***đi*** *gió* ***đi*** *sương*, được dùng theo nghĩa khác.  Nghĩa là *trải qua bao gió, sương, vất vả, gian nan…* | *0,25*  *0,5*  *0,25*  *0,5* |
| d)  -Biện pháp tu từ: ẩn dụ  + *nắng mưa* chỉ những nỗi khó nhọc, vất vả, gian nan của đời mẹ.  + *lặn, tan* chỉ sự ăn sâu theo suốt cuộc đời của mẹ không phai mờ. | *0,25*  *0,25*  *0,25* |
| -Tác dụng:  +Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.  + Khắc họa nỗi khó nhọc cùng những hi sinh thầm lặng mà cao cả, đẹp đẽ của mẹ dành cho con. Cả một đời mẹ vì con vì cái, cho đến bây giờ sự vất vả ấy vẫn còn hằn sâu trong mẹ, chẳng thể xóa nhòa hay phai nhạt theo thời gian. Qua đó thể hiện lòng biết ơn chân thành, sâu sắc; lòng hiếu thảo của người con và niềm xót xa trước bệnh tình của mẹ mình | *0,25*  *1,0* |
| *HS có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa.* |  |
| **II** | **VIẾT** | **14** |
| **1** | **Từ nội dung văn bản đọc hiểu trên, em hãy viết một đoạn văn *(khoảng 8- 10 câu)* trả lời câu hỏi: *Tại sao chúng ta phải có lòng hiếu thảo?*** | **4,0** |
| **a.** *Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn* | *0.5* |
| **b.** *Xác định đúng vấn đề:* Con người cần có lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. | *0,5* |
| **c**. *HS triển khai vấn đề cụ thể, rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác viết đoạn văn. Có thể trình bày theo định hướng sau:* |  |
| - Hiếu thảo là tấm lòng yêu thương, kính trọng, chăm sóc ông bà, cha mẹ… | *0,25* |
| ***- Vì sao chúng ta cần phải có lòng hiếu thảo?***  + Ông bà, cha mẹ là người đã sinh ra ta, nuôi nấng, chăm sóc và dạy bảo chúng ta nên người. Công ơn lớn như trời biển…  + Sống hiếu thảo với ông bà, cha mẹ là thể hiện sống có trách nhiệm của mỗi người.  + Đó là truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Tình yêu thương, kính trọng cha mẹ là gốc rễ, cội nguồn của mọi tình cảm cao đẹp khác trong mỗi con người.  + Lòng hiếu thảo của con cái sẽ giúp gia đình đầm ấm, hạnh phúc, người con hiếu thảo sẽ là những trò ngoan trong nhà trường, công dân tốt ngoài xã hội từ đó sẽ xây dựng một xã hội tốt đẹp. | *2,0* |
| - Phê phán những người sống bất hiếu, vô lễ, đối xử tàn nhẫn, bỏ rơi ông bà, cha mẹ… | *0,25* |
| *HS có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa* |  |
| **2** | **Dựa vào bài thơ *Mẹ ốm* của Trần Đăng Khoa (phần Đọc – hiểu), em hãy đóng vai người con để kể lại một lần mẹ bị ốm.**  **\* Yêu cầu chung:**  - Học sinh viết đúng dạng văn kể chuyện sáng tạo. Ngôi kể thứ nhất.  - Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.  - Yêu cầu người viết nhập vai vào người con trong bài thơ, kể lại một lần mẹ bị ốm. | ***10,0***  *0,5* |
|  | **\* Yêu cầu cụ thể:**  **1. Mở bài**  Người con xưng tôi, giới thiệu bản thân và câu chuyện định kể (một lần mẹ bị ốm). | *1,0* |
| **2. Thân bài** |  |
| *a. Giới thiệu về mẹ:* tuổi tác, nét nổi bật ngoại hình, nghề nghiệp, tính tình...nguyên nhân mẹ bị ốm | *1,0* |
| *b. Kể diễn biến*: HS bám sát bài thơ, có thể diễn đạt, sáng tạo nhiều cách khác nhau nhưng phải nổi bật được nội dung sau: | *6,5* |
| -Mẹ bị ốm biểu hiện qua ngoại hình, hành động, việc làm … |
| -Mọi người tới thăm sức khỏe của mẹ… |
| -Bác sĩ đến khám và mang thuốc cho mẹ… |
| -Con đã làm nhiều việc để mẹ vui, nhanh khỏe lại… |
| -Suy nghĩ, tâm trạng, tình cảm của người con về mẹ và cuộc đời mẹ… |
| **3. Kết bài**  Kết thúc câu chuyện, cảm xúc về mẹ và mong ước cho hiện tại và tương lai. | ***1,0*** |
|  | *Lưu ý: Giám khảo cộng 0,5- 1,0 điểm khuyến khích cho những bài viết sáng tạo (nếu tổng điểm chưa đạt tối đa)* |  |
| **Tổng** |  | 20,0 |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THUẬN THÀNH  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **CẤP THCS - NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn**: Ngữ văn - Lớp 6  **Thời gian làm bài**: 150 phút |

**Câu 1:** (6 điểm)

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

*Cánh cò cõng nắng qua sông*

*Chở luôn nước mắt cay nồng của cha*

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

(*Lục bát về cha-*Thích Nhuận Hạnh)

a) Hãy chỉ ra những đặc điểm của thể thơ lục bát được thể hiện qua bốn câu thơ trên?

b) Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

c) Em hiểu gì về nghĩa của hình ảnh *“Cánh cò cõng nắng”* trong những câu thơ trên?

d) Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

**Câu 2**: (4 điểm).

Hãy phân tích cái hay, cái đẹp mà em cảm nhận được từ bài thơ sau:

“Đám mây trắng xốp như bông

Ngủ quên dưới đáy hồ trong lúc nào

Nghe con cá đớp ngôi sao

Giật mình, mây thức bay vào rừng xanh”

(*Đám mây ngủ quên* - Nguyễn Bao)

**Câu 3:** (10 điểm)

*Cha như biển rộng mây trời*

*Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!*

Từ những tình cảm chân thành, ấm áp dành cho người cha thân yêu của mình, em hãy kể lại trải nghiệm đáng nhớ giữa em và cha.

………………..Hết………………..

Họ và tên thí sinh………………………. Số báo danh…………………….

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THUẬN THÀNH

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**

NĂM HỌC 2022- 2023

MÔN : NGỮ VĂN 6

**Câu 1:**(6 điểm)

a) Những đặc điểm của thể thơ lục bát được thể hiện qua bốn câu thơ: (1.5 điểm)

- Số câu, số tiếng: Các câu thơ được sắp xếp theo cặp, một câu sáu tiếng - một câu tám tiếng.

- Vần: Tiếng cuối của câu sáu vần với tiếng thứ sáu của câu tám (*sông-nồng*), tiếng cuối của câu tám lại vần với tiếng cuối của câu sáu tiếp theo (*cha-hà*).

- Thanh điệu: Trong câu sáu và câu tám, các tiếng thứ sáu và thứ tám là thanh bằng (*sông, nồng, cha, hà, ra, nguồn*) còn tiếng thứ tư là thanh trắc (*nắng, mắt, dải, nước*). Trong câu tám, mặc dù tiếng thứ sáu và thứ tám đều là thanh bằng nhưng nếu tiếng thứ sáu là thanh huyền (*nồng*) thì tiếng thứ tám là thanh ngang (*cha*) và ngược lại, tiếng thứ sáu là thanh ngang (*ra*) thì tiếng thứ tám là thanh huyền (*nguồn*).

b) Nội dung chính của đoạn thơ: Khắc họa hình ảnh người cha nghèo lam lũ, vất vả nơi làng quên để nuôi con khôn lớn trưởng thành, mong con có được một đời hạnh phúc. Qua đó, người con bày tỏ tình cảm yêu thương sâu nặng, lòng biết ơn với người cha kính yêu. (1.5 điểm)

c) (1.5 điểm)

- Hình ảnh cánh cò quen thuộc trong ca dao thường gợi tả những người nông dân bao đời lam lũ, vất vả, nhọc nhằn.

- “Cánh cò cõng nắng” là hình ảnh ẩn dụ giàu sức gợi

-> Hình ảnh “Cánh cò cõng nắng” gợi sự liên tưởng tới những vất vả, khó nhọc, gian truân trong cuộc đời người cha. Giúp ta cảm nhận được muôn vàn nỗi đắng cay mà người cha đã phải trải qua để cho con có một đời hạnh phúc. Người cha không ngại khó khăn, khổ đau, thậm chí sẵn sàng hi sinh cả cuộc đời vì con.

d) (1.5 điểm)

- Phép tu từ so sánh đặc sắc: *cha - dải ngân hà; con - giọt nước sinh ra từ nguồn.*

- Tác dụng:

+ Ca ngợi tình cha đẹp đẽ, tinh túy, bao la, vĩ đại. Con là giọt nước nhỏ bé mà tinh khiết sinh ra từ nguồn cội sáng đẹp ấy.

+ Niềm tự hào, hạnh phúc của con vì được làm con của cha.

**Câu 2:** (4 điểm)

**\* Yêu cầu về kĩ năng:**

- Hs biết cách viết bài văn cảm thụ có bố cục rõ ràng, văn viết trôi chảy, giàu cảm xúc.

- Lời văn chuẩn xác, không mắc lỗi chính tả.

**\* Yêu cầu về nội dung:**

- Giới thiệu về tác giả và xuất xứ đoạn thơ (0,25 điểm)

Cảm nhận về đoạn thơ:

- Tác giả so sánh đám mây trắng nhẹ, xốp, bồng bềnh như bông làm toát lên vẻ đẹp tinh khôi của mây và gợi một không gian trong sáng, khoáng đạt. (0,5 điểm)

- Tác giả nhân hóa, thổi hồn vào đám mây khiến chúng trở lên sống động, có hồn. Đám mây say giấc ngủ, thư giãn, nghỉ ngơi dưới mặt hồ trong xanh. Nó giật mình thức giấc bởi tiếng động của chú cá tinh nghịch. Nó bay vào thế giới khác để khám phá vẻ đẹp của thiên nhiên. (1,0 điểm)

- Sự thư thái của đám mây hay chính là sự thư thái của tâm hồn con người. Con người luôn hướng tới một cuộc sống tốt đẹp hơn để tạo cảm giác yên bình. (1,0 điểm)

- Bằng thể thơ lục bát, tác giả đã gợi tả được vẻ đẹp của đám mây bồng bềnh trên bầu trời đồng thời diễn tả được sự vận động của cảnh vật từ tĩnh sang động. (0,5 điểm)

- Đoạn thơ cho thấy tình yêu thiên nhiên, tài quan sát tinh tế và tâm hồn nhạy cảm của tác giả. (0,5 điểm)

- Qua đoạn thơ người đọc thấy yêu, gắn bó với thiên nhiên, tạo vật. (0,25 điểm)

**Lưu ý:** Hs tự do trình bày suy nghĩ của mình, tích hợp vốn hiểu biết từ văn học, từ cuộc sống.... miễn sao phù hợp. Gv cần khuyến khích sự sáng tạo của học sinh.

**Câu 3:** (10 điểm)

**a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn:** có đầy dủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài

**b. Xác định đúng yêu cầu của đề**:

- Sử dụng ngôi kể thứ nhất.

- Tập trung kể các sự việc xảy ra.

- Sắp xếp các sự việc, chi tiết theo trình tự hợp lí.

- Sử dụng các chi tiết miêu tả cụ thể về thời gian, không gian, nhân vật, diễn biến câu chuyện.

- Thể hiện được cảm xúc của người viết trước sự việc được kể; rút ra được ý nghĩa, sự quan trọng của trải nghiệm đó với người viết.

**c. Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ**. Có thể định hướng như sau;

\* Mở bài: (1 điểm)

- Trích dẫn hai câu thơ.

- Giới thiệu, dẫn dắt trải nghiệm đáng nhớ giữa em và bố.

\* Thân bài: (7 điểm)

- Giới thiệu sơ lược về bố của em (tuổi tác, nghề nghiệp, ngoại hình, tính cách,..)

(1.5 điểm)

- Dẫn dắt, giới thiệu hoàn cảnh diễn ra câu chuyện đáng nhớ giữa em và bố (Thời gian, không gian diễn ra câu chuyện, những nhân vật có liên quan,…). (1.5 điểm)

- Kể diễn biến câu chuyện theo trình tự hợp lí: (3 điểm)

+ Sự việc 1

+ Sự việc 2

+ Sự việc 3

……………………..

- Điều khiến em không thể quên được trong trải nghiệm giữa em và bố. (1 điểm)

\* Kết bài: (1 điểm)

- Bài học nhận thức, ý nghĩa, sự quan trọng của trải nghiệm đối với bản thân.

\* Hình thức: (1 điểm)

Sáng tạo; cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ sâu sắc về vấn đề yêu cầu.

Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.

………………………..Hết………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG**  *(Đề thi gồm 01 trang)* | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC: 2022- 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN 6**  **Ngày thi: 12/04/2023**  *Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1(4 điểm): Đọc đoạn trích thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Mẹ vẫn luôn ở đây như mọi khi*

*Con vấp ngã, con ốm đau, con khóc quấy*

*Mẹ biết rất nhiều lần con ghét mẹ đến mức không thèm nhìn dù vẫn thấy*

*Trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy*

*Tìm cách từ chối những ân cần....*

*Mẹ vẫn luôn ở đây lúc con mỏi gối, chồn chân*

*Nhìn ra xung quanh biết cuộc đời xa lạ*

*Con không cần làm gì và cũng không cần phải mặc cả*

*Mẹ sinh con ra giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá*

*Đã có rễ gốc lo vun trồng....*

*Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con, con biết không !*

(Trích *Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con*,...*Nguyễn Phong Việt*, Sao phải đau đến như vậy, NXB Văn hóa– Văn nghệ, 2017 tr.64,65)

**a.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**b.** Từ *“trái tim”* trong câu thơ “*Trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy”* được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau?

*“Mẹ sinh con ra giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá*

*Đã có rễ gốc lo vun trồng....’’*

**d.** Thông điệp mà em tâm đắc nhất qua đoạn thơ.

**Câu 2 ( 6,0 điểm):**Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của gia đình đối với mỗi người.

**Câu 3 (10 điểm):** Trong khu rừng nọ có chú chim sẻ đang tập bay nhưng rất thiếu sự kiên nhẫn. Sẻ Mẹ và Sẻ Anh phải động viên và khích lệ nhiều. Cuối cùng Sẻ Em cũng đã bay được. Khi đôi cánh chao liệng trên bầu trời cậu đã thật hạnh phúc.

Em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện trên.

**----------------------Hết-------------------**

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh: ……………………...……………… .....Số báo danh:……....

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN ĐỘNG** | **HDC ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN** |
| (HDC gồm 03 trang) | **NĂM HỌC: 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU 1**  **(4 đ)** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** | **ĐIỂM** |
| **a** | **- Phương thức biểu đạt chính:** biểu cảm | **0,5** |
| **b** | -Từ “trái tim” trong câu thơ “*Trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy”* được hiểu theo nghĩa chuyển | **0,5** |
| **c** | **- Biện pháp tu từ**: so sánh “*mẹ sinh con ra giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá…”* vànhân hóa, ẩn dụ *“ rễ gốc lo vun trồng”*  *(HS gọi tên biện pháp tu từ (0,25 đ) và chỉ ra dấu hiệu từ ngữ (0,25 đ))*  **- Tác dụng:**  + Làm cho hình ảnh thơ trở nên sinh động, gợi hình, gợi cảm, hấp dẫn...  + Nhấn mạnh tình yêu thương vô điều kiện của mẹ đối với con. Mẹ luôn chắt chiu những gì tốt đẹp cho con vì con là duy nhất của mẹ, con đón nhận tình yêu và sự bao bọc của mẹ như một quy luật tự nhiên.  +Tình cảm của tác giả: thấu hiểu, yêu thương, kính trọng mẹ | **1,5**  0,5  1,0 |
| **d** | Học sinh có thể trình bày và lí giải thông điệp tâm đắc nhất theo ý riêng, không vi phạm chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Sau đây là một vài gợi ý:  - Yêu thương, kính trọng, biết ơn mẹ…….  *\*Lưu ý: Người chấm cần tôn trọng suy nghĩ riêng của HS, HS có thể không dùng chuẩn từ như HDC nhưng có ý hiểu đúng, GV vẫn cho điểm tối đa từng ý.* | **1.5** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 2**  **(6 đ)** | **Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của gia đình đối với mỗi người.** | | **6.0** |
|  | **\* Về kĩ năng:** | 1.0 |
|  | Đảm bảo hình thức là đoạn văn  Trình bày mạch lạc, lời văn chính xác, biểu cảm, sáng tạo, đúng chính tả  Xác định đúng trọng tâm vấn đề*:* Vai trò của gia đình đối với mỗi con người |  |
|  | **\* Về kiến thức** | 5,0 |
|  | *Trình bày đoạn văn theo một trình tự hợp lí*  \* Dẫn dắt khẳng định gia đình có vai trò vô cùng quan trọng có tác động đến sự hình thành nhân cách, lối sống của con người  \* Giải thích:  - Gia đình là nơi những người cùng chung sống dưới cùng một mái nhà, gắn bó với nhau bàng quan hệ hôn nhân và huyết thống, thường gồm có ông, bà, bố, con cái…  \* Bàn luận:  - Gia đình là nơi để các thành viên chia sẻ niềm vui, nỗi buồn,tình yêu thương; là chỗ dựa vững chắc nhất khi chúng ta gặp khó khăn hay thất bại trong cuộc sống,  - Gia đình là nơi để chúng ta phát triển về thể chất lẫn tâm hồn, là nơi nuôi dưỡng ước mơ hoài bão,…  - Gia đình là tế bào của xã hội. Vì vậy mỗi thành viên trong gia đình cần có trách nhiệm vun đắp hạnh phúc gia đình, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình…  *( Khuyến khích bài làm của HS có dẫn chứng thuyết phục)*  \* Mở rộng:  Phê phán những biểu hiện: Con cái không coi trọng gia đình, con cháu bất hiếu với ông bà cha mẹ, nạn bạo hành gia đình…  \*Bài học nhận thức và hành động:  Gia đình là vô cùng quý giá và quan trọng đối với mỗi người. Không vì bất cứ lí do gì mà làm tổn hại đến danh dự, hạnh phúc gia đình  Phải đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ mọi người trong gia đình | 0.5  1,0  2.0  0.5  1.0 |

**Câu 3 (10 đ) Kể chuyện tưởng tượng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | *\* Yêu cầu chung*  *a. Đảm bảo yêu cầu về cấu trúc bài văn kể chuyện, hành văn trôi chảy* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề* | 0.25 |
|  | c*. Triển khai theo bố cục 3 phần:* Mở bài, thân bài, kết bài  - Nội dung: Đây là đề mở, học sinh tuỳ sức tưởng tượng và kể sao cho thú vị và sáng tạo, hấp dẫn; có ngôn ngữ đối thoại, độc thoại hợp lí.  - Có thể tham khảo các gợi ý sau: | 0.5 |
|  |  | **1. Mở bài**  - Giới thiệu thời gian, không gian: Buổi sáng đẹp trời, ánh nắng ấm áp trải khắp cánh rừng. Sau rất nhiều ngày được mẹ chăm sóc, hai chú sẻ con đã lớn và bắt đầu hành trình tập bay… | **1.0** |
|  | **2. Thân bài:** HS kể hành trình tập bay của Sẻ Em:  + Bắt đầu tập bay như thế nào? Gặp những khó khăn trở ngại gì? Trong hành trình tập bay Sẻ Mẹ và Sẻ Anh đã động viên ra sao? Gặp chuyện gì sau đó? Chuyện vui hay buồn? Có những trải nghiệm nào? Rút ra được bài học cuộc sống gì?  + Kết thúc câu chuyện. Ý nghĩa của sự cố gắng, kiên trì, đối mặt với thử thách (ngôn ngữ độc thoại) | **6.0**  5.0  1.0 |
|  | **3. Kết bài:**  - Cuối cùng Sẻ Em cũng đã bay được. Khi đôi cánh chao liệng trên bầu trời cậu đã thật hạnh phúc.  - Bài học: HS rút ra bài học phù hợp, có tính giáo dục. | **1.0**  **0,5**  **0,5** |
|  | *d*. *Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | **0.5** |
|  | *e. Sáng tạo*: Có cách kể mới mẻ, tốt | **0.5** |
|  | **Tổng điểm toàn bài** | **20.0** |

--------------HẾT--------------

**Câu 1 (4,0 điểm): Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới**

**DẶN CON** - Huy Cận

|  |  |
| --- | --- |
| *Con lớn lên, con ơi*  *Yêu đời và yêu người*  *Yêu tình yêu say đắm*  *Nghìn năm mặn muối đời;*  *Yêu tạo vật thiên nhiên*  *Yêu tổ tiên đất nước*  *Yêu mộng đẹp nối liền*  *Tuổi trẻ, già sau trước.*  *Lòng con rồi tha thiết*  *- Cha đoán chẳng sai đâu!*  *Cứ lòng cha cha biết*  *Yêu người đến khổ đau.* | *Nhưng con ơi, cha dặn*  *Trong trái tim vô hạn*  *Dành riêng chỗ, con nghe*  *Cho chói ngời tình bạn.*  *Lớn lên con sẽ rõ*  *Tình đó chẳng có nhiều*  *Lại càng nên chăm chút*  *Cho đời thêm phì nhiêu.*  *Cha làm thơ dặn con*  *Mà cũng là tặng bạn*  *Ôi tình nghĩa vẹn tròn*  *Chẳng bao giờ nứt rạn.* |

(Huy Cận, Hạt lại gieo, NXB Văn học, 1984)

**a.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**b.** Khi đọc, em hình dung trong văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa những nhân vật nào?

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

*Yêu tạo vật thiên nhiên*

*Yêu tổ tiên đất nước*

*Yêu mộng đẹp nối liền*

*Tuổi trẻ, già sau trước.*

**d.** Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm gì?

**e.** Theo em, người cha muốn khẳng định điều gì qua hình ảnh “trái tim vô hạn” ?

**Câu 2 (6,0 điểm):**Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.

**Câu 3 (10 điểm):** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*.

( Lớp 6)

**BUỔI SÁNG NHÀ EM -** Trần Đăng Khoa

*Ông trời nổi lửa đằng đông   
Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay*

*Bố em xách điếu đi cày   
Mẹ em tát nước, nắng đầy trong khau   
 Cậu mèo đã dậy từ lâu   
Cái tay rửa mặt, cái đầu nghiêng nghiêng   
 Mụ gà cục tác như điên   
Làm thằng gà trống huyên thuyên một hồi   
Cái na đã tỉnh giấc rồi   
Đàn chuối đứng vỗ tay cười, vui sao!   
Chị tre chải tóc bên ao   
Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương   
Bác nồi đồng hát bùng boong   
Bà chổi loẹt quẹt lom khom trong nhà.*

(Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*, Nxb Văn hóa dân tộc, 1999)

**----------------------Hết-------------------**

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

Họ và tên thí sinh: ……………………...……………… .....Số báo danh:……....…

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG** | **HDC ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN** |
| *(HDC gồm 04 trang)* | **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** |  | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(4 điểm)** | **Câu 1** | | **4.0** |
| a | - Thể thơ: năm chữ  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | **0.25**  **0.25** |
| b | - Văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa cha và con. | **0.5** |
| c | - Biện pháp tu từ: điệp ngữ "yêu"  *(HS gọi tên biện pháp tu từ (0,25 đ) và chỉ ra dấu hiệu từ ngữ (0,25 đ))*  - Hiệu quả của biện pháp tu từ:  + Giúp cho câu thơ hài hòa, cân đối, nhịp nhàng.  + Nhấn mạnh ý nghĩa lời dạy bảo vô cùng sâu sắc của người cha vừa âu yếm, vừa thủ thỉ: con phải biết yêu thương con người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước…Con hãy dành tình yêu cho muôn vật, muôn loài.  => Tình yêu thương con thắm thiết của người cha. Tình cảm ấy khiến chúng ta nghĩ đến cha mình, người vẫn luôn dạy bảo những điều hay lẽ phải. Chúng ta tự nhắc mình cần phải yêu thương, kính trọng cha nhiều hơn… | **1,5**  0.5  1.0  0.25  0.5  0.25 |
| d | - Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm: dành chỗ cho tình bạn.  (*nội dung này được thể hiện rõ ở khổ thơ: "Nhưng con ơi, cha dặn/Trong trái tim vô hạn/Dành riêng chỗ, con nghe/Cho chói ngời tình bạn."* | **0.5** |
| e | HS có thể có nhiều kết quả khác nhau cảm nhận về hình ảnh thơ. GV chấp nhận tất cả những kết quả được cho là đúng.  Ví dụ:- Hình ảnh“trái tim vô hạn”, người cha muốn khẳng định: trái tim của mỗi người đều có thể chứa đựng tình yêu thương vô bờ bến.  - Tình yêu thương của mỗi người là vô hạn…. | **1,0** |
| **Câu 2**  **(6.0 điểm)** | **Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.** | | **6.0** |
|  | **\* Về kĩ năng:** | **1,0** |
|  | Đảm bảo hình thức là đoạn văn  Trình bày mạch lạc, lời văn chính xác, biểu cảm, sáng tạo, đúng chính tả  Xác định đúng trọng tâm vấn đề*:* vai trò của tình bạn trong cuộc sống. |  |
|  | **\* Về kiến thức** | **5,0** |
|  | *Trình bày đoạn văn theo một trình tự hợp lí*  1. Mở đoạn:  \* Dẫn dắt vấn đề; khái quát vai trò của tình bạn.  2. Thân đoạn:  \* Tình bạn là gì: Tình bạn là sự gắn bó, chia sẻ chân thành tự nguyện giữa những người cùng trang lứa, cùng công việc hay hoàn cảnh…  \* Vai trò : Tình bạn là một phần không thể thiếu được trong đời sống của mỗi chúng ta : Là điểm tựa tinh thần, là sức mạnh cho mỗi chúng ta…chia sẻ niềm vui nỗi buồn, giúp đỡ trong hoạn loạn khó khăn, động lực vượt lên những thử thách, mang đến bài học sâu sắc…..  \* Dẫn chứng thuyết phục  \* Mở rộng: Có nhiều người không coi trọng tình bạn, lợi dụng, thiếu sự sẻ chia chân thành…  \* Bài học nhận thức và hành động: Chúng ta trong đó có các bạn học sinh cần làm gì để có được một tình bạn đẹp….tình bạn không chỉ thể hiện qua tình cảm, lời nói mà phải bằng những việc làm thiết thực như biết giúp đỡ chia sẻ, lắng nghe và đôi khi cần đến chính những góp ý phê bình một cách chân thành thẳng thắn…  3. Kết đoạn: Đánh giá vấn đề; liên hệ bản thân. | **0,5**  **4,0**  0,5  2,0  0,5  0,5  0,5  **0,5** |

**Câu 3 ( 10,0 điểm).** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **I**. **Yêu cầu về kĩ năng:**  - HS làm kiểu bài nghị luận văn học, cảm nhận về một bài thơ có bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài; luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ; trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng; diễn đạt lưu loát, linh hoạt trong sử dụng câu, từ ngữ gợi cảm, kết hợp các phương thức biểu đạt... | **1,0** |
| **II. Yêu cầu về kiến thức:** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*: HS có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | **8,0** |
| **1. MỞ BÀI**: - Dẫn dắt, cảm nhận chung về bài thơ. | 0,5 |
| **2. THÂN BÀI**  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nội dung của bài thơ:**  - Buổi sáng sớm tinh mơ với rất nhiều cảnh đẹp và hoạt động của con người, sự vật:  + Hình ảnh: bố, mẹ  + Hình ảnh: sân, cậu mèo, cậu gà, ……..  => Những hoạt động quen thuộc gần gũi, giản dị, quen thuộc, đáng yêu. Nhà thơ trân trọng cuộc sống vô cùng bình yên nhưng cũng đầy màu sắc. Qua đó thể hiện tình yêu thiên nhiên và cuộc sống.  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nghệ thuật của bài thơ:**  -Thể thơ, giọng điệu, nhịp, vần, ngôn ngữ, hình ảnh……  - Các biện pháp tu từ:  +Nhân hóa: *ông trời, bà sân, mụ gà…nổi lửa, vấn khăn, tỉnh giấc…..*  + Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác *“ nắng đầy trong khau”*  + So sánh *“ Mụ gà cục tác như điên”*  > Các biện pháp nghệ thuật khiến cảnh vật sống động, sự vật và con người đều có công việc khác nhau khi bước vào một ngày mới. Cuộc sống hối hả bận rộn nhưng thanh bình. | 7,0  4,0  2,0 |
| Qua đó cho thấy tình yêu thiên nhiên cuộc sống của tác giả và khơi dậy cảm xúc của bạn đọc.  **\*** Đánh giá, mở rộng: HS liên hệ với các tác phẩm khác cùng chủ đề, .  **\*** Thông điệp của tác của tác giả gửi đến bạn đọc. | 0,5  0,5 |
| **3. KẾT BÀI**  - Khẳng định lại giá trị của bài thơ  - Liên hệ bản thân. | 0,5 |
|
| **\*** Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | **0,5** |
| **\*** Sáng tạo: Có cách cảm nhận sâu sắc, tốt | **0,5** |

--------------HẾT--------------

**PHÒNG GD&ĐT**  **ĐỀ GIAO LƯU “CÂU LẠC BỘ EM YÊU THÍCH”**

**HUYỆN SÓC SƠN *Năm học 2021-2022***

ĐỀ CHÍNH THỨC

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**Ngày thi: 10*/ 5/2022***

**Thời gian làm bài: *120 phút***

(*Đề thi gồm 01 trang*)

**PHẦN I:** (*10 điểm*)Đọc đoạn thơ sau:

*Ru hoa, mẹ hát theo mùa*

*Cái hoa khép mở tựa hồ mắt con*

*Mẹ quen chân lấm tay bùn*

*Lấy đâu hoa quế, hoa hồng mà ru.*

*Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.*

*Ba cữ rét mấy tuần xuân*

*Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru.*

*Sen mùa hạ, cúc mùa thu*

*Hoa đồng cỏ nội, bốn mùa gọi con.*

(Trích *Ru hoa -* Ngô Văn Phú, NXB Hội nhà văn 2007, trang 113)

1. Xác định thể thơ và cho biết nội dung của đoạn thơ trên?

2. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ chính trong hai câu thơ sau:

*Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.*

3. Có ý kiến cho rằng: “*Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và là nơi tình yêu không bao giờ kết thúc*”. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về vai trò của gia đình đối với mỗi con người.

**PHẦN II:** (*10 điểm*)

Trong mơ, em được gặp gỡ rất nhiều nhân vật trong những câu chuyện cổ tích. Hãy kể và tả lại một nhân vật mà em cho là ấn tượng nhất trong thế giới huyền diệu ấy.

-------------- Hết------------

(*Giám thị không giải thích gì thêm)*

*Họ tên:..........................................................Số báo danh:...................................*

**PHÒNG GD&ĐT HUYỆN SÓC SƠN**

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI CÂU LẠC BỘ YÊU THÍCH**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 6 VÒNG HUYỆN**

***Năm học 2021-2022***

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo phải nắm đư­ợc yêu cầu chấm và nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá đ­ược một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. ***Vận dụng linh hoạt đáp án, nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý; khuyến khích những bài viết có cảm  xúc và sáng tạo.***

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng như­ng đáp ứng đ­ược các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm toàn bài tính lẻ đến 0,5 điểm.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **PHẦN I** | **10,0** |
| 1 | - Thể thơ lục bát  - Nội dung chính của đoạn thơ: Nói lên công lao to lớn của người mẹ dành cho con; không ngại gian khó để lo cho con có một cuộc sống êm ấm, hạnh phúc… | *0,5*  *1,0* |
| 2 | - Sử dụng biện pháp tu từ: ẩn dụ  - Tác dụng: gợi hình ảnh người mẹ vất vả, chịu thương chịu khó với công việc đồng áng ….; gợi cảm xúc yêu thương, trân trọng đối với mẹ kính yêu … | *0,5*  *2,0* |
| 3 | - Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội; Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; Vận dụng tốt các thao tác lập luận kết hợp chặt chẽ lý lẽ, dẫn chứng; Không sai các lỗi cơ bản về chính tả, dùng từ, câu,…  - Định hướng về nội dung:  + Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: vai trò của gia đình đối với mỗi con người  + Vai trò của gia đình:  **.** Gia đình là nơi những con người cùng huyết thống chung sống dưới một mái nhà, là nơi con người khôn lớn, phát triển cả về thể chất, tâm hồn,..  **.** Tình cảm trong gia đình là những tình cảm tốt đẹp nhất của con người, giúp con người rèn luyện những đức tính tốt đẹp, …  **.** Gia đình là cái nôi đầu tiên nâng đỡ con người,…  + Mở rộng: Trong cuộc sống vẫn còn có những người chưa nhận thức được tầm quan trọng của gia đình, sống vô tâm, thờ ơ, đối xử không tốt với ông bà, cha mẹ, anh em, … cần phê phán…  + Bài học cho bản thân: Hãy luôn yêu thương những thành viên trong gia đình, dù ở bất cứ nơi đâu vẫn luôn hướng về gia đình, … | *1,0*  *1,0*  *2,0*  *1,0*  *1,0* |
|  | **PHẦN II** | **10,0** |
|  | Đảm bảo cấu trúc bài văn, có đủ 3 phần mở - thân - kết bài. | *1,0* |
| Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt | *1,0* |
| Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề yêu cầu | *2,0* |
| Định hướng nội dung:  - Mở bài: Giới thiệu thời gian, không gian gặp gỡ nhân vật  - Thân bài: diễn biến cuộc gặp gỡ  + Miêu tả được chân dung của nhân vật cổ tích ( *nhân vật phải được bộc lộ tính cách thông qua các hoạt động ngôn ngữ và diễn biến tâm trạng*)  + Xây dựng được những chi tiết, hình ảnh đẹp và thật ấn tượng về cuộc gặp gỡ  + Bộc lộ tình cảm, suy nghĩ về nhân vật.  - Kết bài: nêu ấn tượng vê nhân vật. | *1,0*  *4,0*  *1,0* |
|  | |

**ĐỀ BÀI:**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (8,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**TRONG TÂM DỊCH COVID**

*Tổ quốc gọi, chúng tôi vào tâm dịch*

*Hăng hái lên đường dẫu biết lắm gian nan*

*Một khi COVID dịch đã lan tràn*

*Vì quê hương, toàn dân cùng gắng sức*

*Là chiến sĩ ngành y không ngại gì khổ cực*

*Đã bốn đợt rồi! Bảo hộ kín toàn thân*

*Vệ sinh cá nhân, ăn uống những khi cần*

*Đều thật khó vì trên người như “phi công vũ trụ”*

*Mong ngày mai sau mưa trời lại nắng*

*Sài Gòn lại cười ôm trọn tình thân*

*Ngành Y tiên phong khi Tổ quốc cần*

*Diệt COVID như ngày xưa cha ông mình dẹp giặc*

*Sao yêu quá những chiến binh thầm lặng*

*Từng phút từng giờ giữa sống chết bủa vây*

*Mang lại màu xanh hạnh phúc sum vầy*

*Cho Tổ quốc bình yên một ngày không xa nữa.*

*(Sài Gòn, ngày 31 tháng 7 năm 2021, giữa tâm dịch COVID -19)*

**GS.TS.BS NGUYỄN ĐỨC CÔNG**

**Chủ tịch Hội đồng Bảo vệ sức khỏe cán bộ miền Nam**

**Câu 1. (4,0 điểm)**

Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ có trong khổ thơ sau:

*Sao yêu quá những chiến binh thầm lặng*

*Từng phút từng giờ giữa sống chết bủa vây*

*Mang lại màu xanh hạnh phúc sum vầy*

*Cho Tổ quốc bình yên một ngày không xa nữa.*

**Câu 2. (4,0 điểm)**

Từ việc hiểu nội dung đoạn thơ phần đọc hiểu ở trên, em hãy viết một đoạn văn (8 – 10 câu) trình bày ý nghĩa của lối sống cống hiến.

**PHẦN II: LÀM VĂN (12,0 điểm)**

Theo Báo Điện tử *Tuoitre.vn* ngày 09/01/2020: *“Cháy rừng đang mang tới nhiều nỗi lo sợ và ám ảnh cho người dân Úc nhưng những bức ảnh chụp mới đây về những chồi non tại bang New South Wales đã mang lại hi vọng về sự kiên cường của thiên nhiên trước thảm họa”*

Từ những thông tin trên kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy hóa thân thành một chồi non giữa rừng và kể lại câu chuyện đó.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM** |

**A. Yêu cầu chung:**

- Giáo viên cần nghiên cứu kĩ hướng dẫn chấm, thống nhất phân chia thang điểm trong từng nội dung một cách cụ thể.

- Trong quá trình chấm, cần tôn trọng tính sáng tạo của học sinh. Chấp nhận cách diễn đạt, thể hiện khác với đáp án mà vẫn đảm bảo nội dung theo chuẩn kiến thức kĩ năng và năng lực, phẩm chất người học.

**B. Hướng dẫn cụ thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. ĐỌC HIỂU**: **8,0 ĐIỂM** | | | | |
| **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **Câu 1** | **Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ có trong khổ thơ sau:**  ***Sao yêu quá những chiến binh thầm lặng***  ***Từng phút từng giờ giữa sống chết bủa vây***  ***Mang lại màu xanh hạnh phúc sum vầy***  ***Cho Tổ quốc bình yên một ngày không xa nữa.*** | | **4,0** | |
|  | \* Hình thức: Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo các qui tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa, tiếng Việt. | | 0,5 | |
|  | \* Nội dung:  - Ẩn dụ *những chiến binh thầm lặng*: chỉ những y bác sĩ, cán bộ nhân viên y tế đã cố gắng, dốc hết sức mình để chiến đấu với dịch bệnh Covid và đem lại sự sống cho người bệnh, cho nhân dân. Thể hiện phẩm chất cao quý, đáng trân trọng của bác sĩ.  - Hoán dụ *màu xanh*: là màu của sự sống, bình yên, hạnh phúc, hy vọng, sum vầy, là những gì tốt đẹp nhất.  - Đoạn thơ thể hiện sự ca ngợi, niềm tự hào, ngưỡng mộ, biết ơn của tác giả dành cho các y bác sĩ vì họ đã dũng cảm đương đầu với khó khăn, họ chiến đấu bằng trí óc, bằng bàn tay khéo léo rất thầm lặng.  - Đó cũng chính là phẩm chất cao quý, tốt đẹp của dân tộc ta từ ngàn đời – sống cống hiến cho đất nước. | | 1,0  0,5  1,0  1,0 | |
| **Câu 2** | **Từ việc hiểu nội dung đoạn thơ phần đọc hiểu ở trên, em hãy viết một đoạn văn (8 – 10 câu) trình bày ý nghĩa của lối sống cống hiến.** | | **4,0** | |
|  | a. Đảm bảo thể thức đoạn văn, số câu qui định.  b. Xác định đúng nội dung đoạn văn:  - Cống hiến là tự nguyện dâng hiến công sức của mình, đóng góp sức mình cho cộng đồng, xã hội.  - Sống cống hiến thể hiện trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng, làm cho cuộc sống của bản thân có ý nghĩa, được yêu mến, trân trọng, góp phần lan tỏa các giá trị tốt đẹp, thúc đẩy xã hội phát triển.  - Tuổi trẻ mang sức trẻ, tài năng, sự nhiệt tình cống hiến cho đất nước sẽ khiến cho đất nước giàu mạnh, bền vững và không ngừng phát triển.  - Cống hiến cho đất nước còn giữ gìn truyền thống tốt đẹp của cha ông: cha ông đã bảo vệ tổ quốc khỏi kẻ thù, thế hệ trẻ cống hiến xây dựng đất nước.  - Bên cạnh đó có một bộ phận thanh niên chưa xác định được tinh thần cống hiến, còn ích kỷ, chỉ biết đến bản thân mình.  - Bài học: Cần cố gắng, cần xác định vị trí, khả năng đóng góp của mình cho xã hội, cho cộng đồng.  c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề của câu trả lời.  d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo các qui tắc về chuẩn chính tả,  ngữ pháp, ngữ nghĩa, tiếng việt. | | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 | |
| **II. LÀM VĂN (12,0 điểm)** | | | | |
|  | | **Theo Báo Điện tử *Tuoitre.vn* ngày 09/01/2020:**  ***“Cháy rừng đang mang tới nhiều nỗi lo sợ và ám ảnh cho người dân Úc nhưng những bức ảnh chụp mới đây về những chồi non tại bang New South Wales đã mang lại hi vọng về sự kiên cường của thiên nhiên trước thảm họa.”***  **Từ những thông tin trên kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy hóa thân thành một chồi non giữa rừng và kể lại câu chuyện của mình.** | | **12,0** |
|  | | **\*Yêu cầu về hình thức**  Đảm bảo bài văn kể chuyện có cấu trúc 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài mạch lạc, văn phong trong sáng, từ ngữ được dùng gợi hình, gợi âm thanh và có sức biểu cảm. Đảm bảo các qui tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng việt. | | 1,0 |
|  | | **\*Yêu cầu về nội dung:** Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau song phải biết dựa vào phần gợi dẫn của đề. Sau đây là định hướng các ý cơ bản | |  |
|  | | **A. Mở bài:** Chồi non giới thiệu về bản thân mình và hoàn cảnh. | | 1,0 |
|  | | **B. Thân bài** | |  |
|  | | - Chồi non kể chuyện bị cháy rừng:  +Tình huống như thế nào?  + Kết quả ra sao?  + Tâm trạng đau đớn, xót ca khi chồi non bị thương và oán trách những hành vi nhẫn tâm phá hoại môi trường, hủy hoại cây xanh của một số đối tượng xấu.  - Chồi non kể về lợi ích của mình đối với khu rừng, môi trường sống, con người.  + Tạo không khí trong lành  + Điều hòa khí hậu  + Bảo vệ sự đa dạng sinh học và đem đến một môi trường xanh, sạch, đẹp cho con người.  - Chồi non kể về sự kiên cường của chính mình, của thiên nhiên trước thảm họa:  + Chồi non đã kiên cường như thế nào?  + Tâm trạng hạnh phúc, sự quyết tâm, cố gắng để hồi sinh và tiếp tục làm đẹp cho đời…  - Lời nhắc nhở và mong muốn của chồi non với con người nói chung. | | 2,5  2,5  2,5    1,5 |
|  | | **C. Kết bài**  Rút ra bài học cho bản thân và mọi người về ý thức trồng, chăm sóc cây xanh, bảo vệ và giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp. | | 1,0 |

*-------------HẾT--------------*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH HÀ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 6 NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN NGỮ VĂN**  ***Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)***  *(Đề gồm 02 phần, 01 trang)* |

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm):** Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Cánh cò cõng nắng qua sông*

*Chở luôn nước mắt cay nồng của cha*

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

*Quê nghèo mưa nắng trào tuôn*

*Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm*

*Thương con cha ráng sức ngâm*

*Khổ đau, hạnh phúc nảy mầm từ hoa.*

*Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 1 (0,5 điểm):** Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2 (0,5 điểm):** Khái quát nội dung bài thơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Chỉ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ:

*“Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.”*

**Câu 4 (1,0 điểm):** Đọc bài thơ, thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Em hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) ghi lại cảm xúc của em sau khi đọc đoạn thơ:

*“Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.”*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 2 (5,0 điểm):**

Dựa vào đoạn văn sau và bằng cảm nhận thực tế, em hãy nhập vai thành một *hạt mưa xuân* để kể lại câu chuyện về cuộc đời mình.

“Mưa mùa xuân xôn xao, phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại, rơi mà như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đan xuống mặt đất (…). Mặt đất đã kiệt sức bỗng thức dậy, âu yếm đón lấy những hạt mưa ấm áp, trong lành. Đất trời lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã đem lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn lên các nhánh lá mầm non. Và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm trái ngọt."

***("Tiếng mưa"- Nguyễn Thị Thu Trang)***

**-----Hết-----**

Họ và tên thí sinh: ……………………...…..........… Số báo danh:……....…..

Chữ ký giám thị 1:...........……........…...... Chữ ký giám thị 2: ……..................

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH HÀ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 6 NĂM HỌC 2022 – 2023. MÔN NGỮ VĂN**  *(Hướng dẫn gồm 03 trang)* |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài viết có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | - Thể thơ: Lục bát.  - Phương thức biểu đạt: Biểu cảm. | **0,5** |
| **2** | - **Nội dung bài thơ:** Bài thơ khắc họa hình ảnh người cha hao gầy, vất vả và bày tỏ lòng biết ơn, tình thương cha vô hạn. | **0,5** |
| **3** | - Phép tu từ so sánh: ***cha - dải ngân hà; con - giọt nước sinh ra từ nguồn.*** (hoặc: cha với dải ngân hà; con với giọt nước sinh ra từ nguồn) | **0,5** |
| **- Tác dụng:**  + Ca ngợi tình cha đẹp đẽ, tinh túy, bao la, vĩ đại. Con là giọt nước nhỏ bé mà tinh khiết sinh ra từ nguồn cội sáng đẹp ấy, thể hiện niềm tự hào, hạnh phúc vì là con của cha.  + Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và tấm lòng biết ơn, trân trọng, kính yêu của người con dành cho cha. | **0,25**  **0,25** |
| **4** | - HS có thể lựa chọn thông điệp khác nhau và lí giải phù hợp, ý nghĩa. Dưới đây là một số gợi ý:  + Những vần thơ đẹp viết theo thể thơ lục bát cho em cảm nhận được tình cha ấm áp, công lao vô bờ của cha; sự vất vả của cha. Từ đó em càng thấu hiểu, yêu kính, biết ơn cha sâu nặng.  + Thông điệp về truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam về đạo làm con đối với đấng sinh thành.  + Thông điệp về tình phụ tử thiêng liêng cao quí, đáng trân trọng. Tình cảm ấy thúc giục chúng ta tìm tòi, học hỏi và khám phá để vươn tới chiếm lĩnh chinh phục vũ trụ. | **1,0** |

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1**  **(2,0 điểm)** | **Viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) bày tỏ cảm xúc về một đoạn thơ lục bát.** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn theo yêu cầu,* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề:* Bày tỏ cảm xúc về một đoạn thơ lục bát. |
| *c. Triển khai vấn đề: Học sinh biết vận dụng kĩ năng viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một đoạn thơ lục bát và cần trình bày đảm bảo các ý sau:* | **1,5** |
| **- Đoạn văn cần đảm bảo các ý sau đây**:  + Bài thơ “Lục bát về cha” của tác giả Thích Nhuận Hạnh là những lời dặn dò giản đơn nhưng cũng hết sức sâu sắc và giàu ý nghĩa về cuộc đời, tình cảm của người cha trong cảm nhận của con.  + Trong đó đoạn thơ cuối để lại nhiều cảm xúc trong lòng người đọc.  + Lời thơ nhẹ nhàng tựa câu hát yêu thương, đi vào trong lòng ta, khiến dâng trào trong tim ta tình yêu thương cha dạt dào tha thiết. Tình cảm của cha không bộc lộ như mẹ, cha lặng thầm tiếp bước con đi.  + Hình dáng cha hòa vào bóng dáng quê hương khiến con nao nao, xúc động.  + Con trưởng thành, bay cao, bay xa cũng nhờ công lao vất vả, nhọc nhằn của cha.  + Tình phụ tử cũng sâu nặng, cũng đong đầy chẳng kém tình mẫu tử dạt dào cao đẹp.  -> Bốn câu thơ ngắn nhưng đã khiến ta bùi ngùi, xót thương, kính quý người cha vất vả sớm hôm. Và có lẽ, mỗi chúng ta sau khi đọc đoạn thơ đều muốn báo hiếu cho sự vất vả của cha mẹ. |
| *d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về nội dung cảm nhận* | **0,25** |
| **2**  **(5,0 điểm)** | **Kể chuyện sáng tạo** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc:* bài văn kể chuyện sáng tạo, có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: hạt mưa xuân tự kể về cuộc đời mình.  - Kể chuyện nhập vai, theo ngôi thứ nhất (xưng “*tôi*” hoặc “*tớ, mình*”*)*. | **0,25** |
| *c. Học sinh có thể kể câu chuyện theo những sáng tạo của riêng mình, giám khảo cần trân trọng những sáng tạo đó trên cơ sở bài làm có sự sắp xếp sự việc hợp lý, đúng chủ đề. Sau đây là một số gợi ý những ý chính trong bài làm:* | **0,5** |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về mình (*là hạt mưa mùa xuân* )...và câu chuyện sẽ kể.... |
| **2. Thân bài**  - *Tôi (tớ, mình) là một* *hạt mưa bé nhỏ, ngây thơ, trong sáng, vô tư, hồn nhiên.,…*  - Mùa đông lạnh giá ẩn mình trong đám mây khô đã qua đi...  - Xuân về, theo chị gió và những luồng không khí ấm áp, trong lành...nhẹ nhàng bay đi khắp nơi...  - Mặt đất đang kiệt sức vì khô cạn, cây cối trơ trụi, khẳng khiu, cành xám xịt, sông suối thiếu nước, ..…bắt đầu biến đổi khi mưa xuống ...  *- Hòa mình cùng bạn bè, lao xuống mặt đất- có gặp khó khăn, trở ngại gì không?*  *- Cảm nhận thấy mặt đất đón chào mình như thế nào?*  *- Cảm nhận khung cảnh thiên nhiên ra sao?...*  - Tiếp sức cho mặt đất khô cằn... cho cỏ cây hoa lá,…hòa vào đất mẹ, len lỏi vào đất...tan biến, hòa quyện vào đất đai, làm nên màu xanh bất tận của cây cối, vào hoa lá, vào sông suối,...để bắt đầu một cuộc đời mới đầy ý nghĩa...  - Hạt mưa xuân: cảm thấy yêu mến... tự hào vì .….  - Gửi lời nhắn nhủ với đất đai, với cây trái, với những bạn mưa mùa xuân của những mùa sau….  **3. Kết bài**  - Cảm nghĩ về cuộc đời được cống hiến, được hóa thân..... | **3,0**  **0,5** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | **0,25** |
| *e. Sáng tạo: Bố cục rõ ràng, có cách diễn đạt độc đáo, lời kể tự nhiên thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề mà đề yêu cầu.* | **0,25** |

**\* Lưu ý:**

*- Chỉ cho điểm tối đa nếu bài viết của học sinh kết hợp tốt các yêu cầu về nội dung và yêu cầu về hình thức, kĩ năng.*

*- Thí sinh có nhiều cách triển khai ý theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản.*

*- Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải hợp lí.*

**-----Hết-----**

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI TRƯỜNG**

**Môn: Ngữ văn 6 . Thời gian: 120 phút**

**ĐỀ BÀI**

**PHẦN I: ĐỌC –HIỂU *(4.0 điểm)***

*Em hãy đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi :*

Dòng sông mới điệu làm sao

Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha.

Trưa về trời rộng bao la

Áo xanh sông mặc như là mới may.

Chiều chiều thơ thẩn áng mây

Cài lên màu áo hây hây ráng vàng.

Đêm thêu trước ngực vầng trăng

Trên nền nhung tím trăm ngàn sao lên.

(Trích: ***Dòng sông mặc áo*** - Nguyễn Trọng Tạo)

**Câu 1: *( 1,0 điểm):*** Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên là gì?

**Câu 2: *( 1,0 điểm):*** Dòng sông ở bài thơ trên được miêu tả theo trình tự nào? Theo em, trình tự miêu tả ấy có tác dụng gì?

**Câu 3: *(2,0 điểm****):* Trong đoạn thơ, tác giả đã dùng biện pháp tu từ từ nào? Chỉ rõ và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ đó?

**PHẦN II: TẠO LẬP VĂN BẢN *(16.0 điểm)***

**Câu 1. *(4,0 điểm*):** Dựa vào đoạn thơ phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 đến 20 dòng) miêu tả hình ảnh dòng sông theo trí tưởng tượng của em.

**Câu 2. (12,0 điểm)**

Một lần, khi ra thăm vườn rau, vô tình em nghe được cuộc trò chuyện giữa Sâu Rau và Giun Đất. Hãy kể lại câu chuyện đó.

**===================================**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | |  | | |
|  | |  | | |
| **Phần** | **Nội dung kiến thức cần đạt** | | **Điểm** |
| **Đọc hiểu**  **(4đ)** | *Học sinh làm cần đảm bảo những yêu cầu sau:*  **Câu 1**. Đoạn thơ được viết theo phương thức biểu đạt chính là miêu tả. | | 1,0 |
| **Câu 2**. Dòng sông được tác giả miêu tả theo trình tự thời gian từ sáng, trưa, chiều đến tối.  - Tác dụng: Miêu tả màu sắc dòng sông thay đổi biến hóa mọi thời điểm trong một ngày, đêm, khắc họa được vẻ đẹp, sự điệu đà duyên dáng của dòng sông. | | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**. Đoạn thơ trên đã sử dụng biện pháp tu từ: nhân hóa, so sánh.  - Hình ảnh nhân hóa qua các từ ngữ: *điệu, mặc áo, thướt tha, áo xanh sông mặc, mới may, thơ thẩn, cài, thêu, ngực...*  - Hình ảnh so sánh: *Áo xanh sông mặc như là mới may*  Tác dụng:  - Biện pháp tu từ nhân hóa miêu tả một dòng sông rất đẹp, thơ mộng, dòng sông trở nên sống động, có hồn, giống như một người thiếu nữ xinh đẹp, điệu đà, duyên dáng, biết làm đẹp cho mình bằng những tấm áo tuyệt diệu, những tấm áo ấy được thay đổi liên tục khiến dòng sông biến hóa bất ngờ, mỗi lần biến hóa lại mang một sắc màu lung linh, lại là một vẻ đẹp quyến rũ, vừa thực lại vừa như mơ..., một vẻ đẹp đến ngỡ ngàng khiến người đọc say đắm .  - Phép so sánh “Áo xanh sông mặc như là mới may” diễn tả sự thay đổi của dòng sông dưới ánh nắng mặt trời. Đó là một vẻ đẹp mới mẻ tinh khôi.  - Dòng sông vốn là ảnh quen thuộc trong cuộc sống, nhưng nhờ biện pháp nhân hóa, so sánh tác giả đã khiến dòng sông trở nên sống động, vừa đẹp vừa quyến rũ, đáng yêu như một con người.  - Biện pháp nhân hóa, so sánh thể hiện cái nhìn, sự quan sát vô cùng tinh tế, tài tình của nhà thơ về cảnh vật và giúp ta thấy được tâm hồn yêu thiên nhiên của nhà thơ. | | 0.5  1,5 |
|
| **Tạo lập vb**  **(16đ)** | **Câu 1. *(4 đ)***  *1. Yêu cầu về kĩ năng:* học sinh trình bày đúng thể thức đoạn văn miêu tả có thể kết hợp biểu cảm, tự sự, diễn đạt trôi chảy, không sai chỉnh tả … đảm bảo độ dài khoảng 15 đến 20 dòng.  *2. Yêu cầu cơ bản về kiến thức: HS* ***v***iết đoạn văn miêu tả về hình ảnh dòng sông theo trí tưởng tượng của em dựa vào bài thơ *Dòng sông mặc áo.*  - HS biết lựa chọn các hình ảnh về dòng sông ở nhiều thời điểm khác nhau ( sáng, trưa, chiều, tối )  + Hình ảnh dòng sông khoác lên mình một màu lụa đào khi ánh mặt trời lên.  + Trưa về, bầu trời cao, trong xanh, dòng sông lại được thay áo mới với một màu xanh trong tươi mát.  + Những áng mây ráng vàng của buổi chiều tà lại điểm thêm cho chiếc áo của dòng sông một màu hoa sặc sỡ.  + Buổi tối, dòng sông như lung linh kỳ diệu nhất bởi dòng sông được cài lên ngực một bông hoa của vầng trăng lung linh tỏa sáng cùng với muôn vàn vì sao lấp lánh trên bầu trời chiếu dọi xuông dòng sông…  🡪 Màu sắc dòng sông thay đổi biến hóa mọi thời điểm trong ngày đêm. | | 0.5  3.5  0.5  0.75  0.75  0.75  0.75 |
|  | **Câu 2 *(12.0đ) Kể chuyện tưởng tượng***  **1. Yêu cầu về kĩ năng:**­  - Học sinh cần viết bài kể chuyện tưởng tượng, có bố cục 3 phần mạch lạc, chặt chẽ, kết hợp yếu tố miêu tả và biểu cảm.  - Sử dụng linh hoạt các hình thức ngôn ngữ: đối thoại, độc thoại.  - Văn viết trôi chảy, giàu cảm xúc, biết vận dụng tốt trí tưởng tượng, sáng tạo thêm các chi tiết và ngôi kể phù hợp.  **2. Yêu cầu về kiến thức**: ­  Học sinh có thể kể nhiều hướng khác nhau. Nhưng cần đảm bảo có các nhân vật như yêu cầu, các chuỗi sự việc liên kết với nhau và theo trình tự hợp lí, câu chuyện phải mang một ý nghĩa, một bài học nào đó. | | *1.0*  *11.0* |
| a. Mở bài: ­ Giới thiệu hoàn cảnh nghe được câu chuyện giữa Sâu Rau và Giun Đất. | | *1.0* |
| b. Thân bài:  - Xây dựng được cuộc trò chuyện của Sâu Rau và Giun Đất thể hiện:  + Quan điểm, thái độ và cách sống của từng nhân vật.  + Là hai nhân vật đối lập về tính cách và quan điểm: Giun Đất chăm chỉ, hiền lành; Sâu Rau lười biếng, ăn bám, bảo thủ...  + Vai trò của từng nhân vật với cuộc sống: Kẻ sống có ích, kẻ phá hoại rau màu...  - Kết cục của từng nhân vật hợp lí để toát lên bài học. | | *9.0* |
| c. Kết bài: ­ Cảm nghĩ của bản thân:  - Bày tỏ thái độ yêu ghét với từng nhân vật  - Rút ra bài học: tùy học sinh tự rút ra bài học. *(Có thể là : phải chăm chỉ làm việc, không được sống ăn bám thì cuộc sống mới có ý nghĩa*. | | *1.0* |

***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\****

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT** | **KÌ THI OLIMPIC CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: Ngữ văn – Lớp 6**  Thời gian: 120 phút |

**Phần 1. Đọc, hiểu (8 điểm)**

Đọc bài ca dao sau và trả lời các câu hỏi:

*Cày đồng đang buổi ban trưa,*

*Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.*

*Ai ơi, bưng bát cơm đầy.*

*Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần*

(ca dao)

**Câu 1.** Bài ca dao được làm theo thể thơ nào? Nêu đặc điểm?

**Câu 2.** Tại sao trong bài ca dao tác giả lại miêu tả công việc cày đồng vào thời điểm ban trưa?

**Câu 3.** Chỉ ra cái hay trong cách sử dụng từ láy và biện pháp tu từ trong câu:

mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày

**Câu 4.** Viết đoạn văn ( từ 13 đến 15 câu) nêu cảm nghĩ của em Về hai câu thơ sau:

*Ai ơi, bưng bát cơm đầy,*

*Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.*

**Phần II: Viết ( 12 điểm)**

*Một dòng nước nhỏ trong mát được đi qua những mảnh đất tươi đẹp và cả những mảnh đất khô cằn do khan hiếm nước ngọt.*

Hãy tưởng tượng mình là dòng nước nhỏ ấy kể lại những trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT** | **KÌ THI OLIMPIC CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: Ngữ văn – Lớp 6** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
| **Đọc, hiểu**  **(8 điểm)** | 1 | - Bài ca dao làm theo thể thơ lục bát  - Đặc điểm:  + Là thể thơ mà các dòng được sắp xếp theo từng cặp, một dòng sáu tiếng và một dòng 8 tiếng.  + Vần: tiếng cuối của dòng 6 gần với tiếng 6 của dòng 8: tiếng cuối của dòng 8 lại vần với tiếng cuối của dòng 6 tiếp theo.  +Thanh điệu: tiếng thứ sáu, thứ tám là thanh bằng còn tiếng thứ tư là thanh trắc…  + Nhịp điệu: thường ngắt nhịp chẵn (2/2/2, 4/4. ..) | 1 |
| 2 | -Vì đó là lúc nắng gắt, không khí vô cùng oi bức, nóng nực từ đó:  + Gợi tả sự bận rộn của công việc nhà nông.  + Nhấn mạnh nỗi vất vả cực nhọc của công việc cày đồng.  + Sự chăm chỉ, chịu thương chịu khó của người nông dân…  *\* Lưu ý: Học sinh có thể có nhiều cách cảm nhận khác nhau nhưng phải hợp lí. Giám khảo cần tôn trọng sự sáng tạo của học sinh.* | 1,5 |
| 3 | \* Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng tập chung làm nổi bật những nội dung sau:  - Từ láy thánh thót giàu sức gợi: Trong không gian tĩnh lặng của buổi trưa hè êm ả, dường như ta nghe rõ tiếng từng giọt, từng giọt mồ hôi đang rơi thánh thót xuống ruộng cày.  - Nghệ thuật so sánh cùng phép nói quá: Những giọt mồ hôi thi nhau rơi xuống được ví *như mưa ruộng cày* nhấn mạnh và tô đậm về sự vất vả cực nhọc của người nông dân trong công việc cày đồng. Ẩn chứa đằng sau mỗi câu chữ còn là nỗi xót xa, thương cảm sâu sắc của những người cùng cảnh ngộ. |  |
| 4 | \* Về nội dung  - Học sinh bộc lộ được cảm xúc của bản thân: thấu hiểu nỗi vất vả của những người lao động: phải Trân trọng, biết ơn những thành quả có được từ sự vất vả, Cực nhọc đó.  *Lưu ý: Học sinh có thể những cách diễn đạt khác nhau, giáo viên cần vận dụng linh hoạt, Tôn trọng sự sáng tạo của học sinh.*  \* Về hình thức  Viết dưới hình thức đoạn văn đảm bảo về số câu, bố cục chặt chẽ: cảm xúc chân thành, sâu sắc: diễn đạt mạch lạc: không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |  |
| **Viết** |  | A. Về kỹ năng  Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:  *Mở bài*: giới thiệu nhân vật và sự việc được kể  *Thân bài:* kể diễn biến sự việc  *Kết bài:* nêu kết thúc sự việc và cảm nghĩ của bản thân  Bài viết biết lựa chọn và xây dựng được những tình huống truyện hấp dẫn. vận dụng ngôi kể, Trình bày các sự việc theo một trình tự hợp lí, câu chuyện được kể một cách tự nhiên, chân thực, diễn đạt trôi chảy, văn viết có cảm xúc. |  |
| B. Về kiến thức  - Xác định đúng sự việc được kể: Dòng nước nhỏ kể về những trải nghiệm của mình khi đi qua những vùng đất tươi đẹp và khô cằn vì thiếu nước ngọt. |  |
| **I. Mở bài:** giới nhân và sự việc được kể | 1 |
| **II. Thân bài**  - Kể về những trải nghiệm khi đi qua những vùng đất tươi đẹp  - Kể về những trải nghiệm khi đi qua những vùng đất khô cằn vì thiếu nước ngọt.  *\* Lưu ý: trong quá trình kể chuyện học sinh phải tạo ra được tình huống hấp dẫn, sử dụng được các yếu tố miêu tả, miêu tả nội tâm có tác dụng làm nổi bật được chủ đề của truyện.* | 5  5 |
| **III. Kết bài**: kết thúc câu chuyện, Nêu cảm nghĩ của bản thân. | 1 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN** | **ĐỀ THI GIAO LƯU CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: NGỮ VĂN**  **Thời gian làm bài: 120 phút**  *(Đề thi gồm: 06 câu, 01 trang)* |

**PHẦN I: ĐỌC- HIỂU *(3,0 điểm****)* Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần áo tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.

**Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết**. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:

- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.

Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.

Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.

(*Trích* SGK Ngữ văn 9- Tập 1, trang 22- NXB GD VN, 2019)

**Câu 1(1,0điểm):** Câu chuyện được kể bằng lời của nhân vật nào? Kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2(0,5điểm):** Nghĩa của từ" *xin*" trong câu văn:"*Ông chìa tay xin tôi.*"

**Câu 3(0,5điểm):** Chỉ ra biện pháp tu từ đặc sắc được vận dụng trong câu văn in đậm.

**Câu 4(1,0điểm):** Từ cách ứng xử của các nhân vật trong truyện đã gợi trong em những suy nghĩ gì? Bài học sâu sắc nào em rút ra cho bản thân sau khi đọc truyện?

**PHẦN II: VIẾT *(7,0 điểm****)*

**Câu 1(2,0 điểm): Viết đoạn văn *(khoảng 10-12 câu)* ghi lại cảm xúc của em về đoạn thơ sau:**

***Măng non là búp măng non***

***Đã mang dáng thẳng thân tròn của tre***

***Năm qua đi, tháng qua đi***

***Tre già măng mọc có gì lạ đâu***

***Mai sau,***

***Mai sau,***

***Mai sau...***

***Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh***

**(Trích "*Tre Việt Nam*"- Nguyễn Duy, NXB Quân đội nhân dân,1973)**

**Câu 2(5,0 điểm):**  Dựa vào đoạn văn sau và bằng cảm nhận thực tế, em hãy hóa thân thành một *hạt mưa xuân* để kể lại câu chuyện về cuộc đời mình.

“Mưa mùa xuân xôn xao, phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại, rơi mà như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đan xuống mặt đất(…). Mặt đất đã kiệt sức bỗng thức dậy, âu yếm đón lấy những hạt mưa ấm áp, trong lành. Đất trời lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã đem lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn lên các nhánh lá mầm non. Và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm trái ngọt."

("*Tiếng mưa*"- Nguyễn Thị Thu Trang)

*..........................................Hết....................................*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN TỨ KỲ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI GIAO LƯU CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6.** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá được một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, nên sử dụng mức điểm một cách hợp lí; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được tốt các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

***Lưu ý: Điểm bài thi có thể để lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.***

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**PHẦN I: ĐỌC- HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | - Câu chuyện được kể bằng lời của nhân vật "*tôi*" .  - Ngôi kể: Ngôi thứ nhất. | 0,5  0,5 |
| 2 | - Nghĩa của từ "*xin*": hành động ngỏ ý với người khác, mong người ấy cho mình cái gì. | 0,5 |
| 3 | - Biện pháp tu từ: điệp ngữ ( *không có...)* | 0,5 |
| 4 | - Cách ứng xử của các nhân vật trong truyện đã gợi trong em những suy nghĩ:  + Cách chào hỏi, nói năng lễ phép, lịch sự với người lớn...  + Tình người, cử chỉ, việc làm thể hiện sự giúp đỡ chân thành với mọi người xung quanh: *người gặp khó khăn, người già, đau ốm....*  + Cho đi cũng là nhận lại...  + Về thái độ ứng xử thân thiện, những hành động đẹp cần có, nên làm,... | 0,5 |
| \* HS nêu được bài học phù hợp:  + Không thờ ơ, vô cảm, cần tôn trọng và tế nhị với những người xung quanh....  + Hãy yêu thương, đồng cảm, chia sẻ với những người có hoàn cảnh bất hạnh, kém may mắn... | 0,5 |

**PHẦN II: VIẾT (7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| Câu 1  (2,0 đ) | *1. Yêu cầu về kĩ năng: Biết vận dụng kĩ năng viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một đoạn thơ đúng hình thức, đảm bảo dung lượng.*  *- Diễn đạt lưu loát, cảm xúc trong sáng; viết câu đúng ngữ pháp, không mắc lỗi dùng từ, không sai chính tả.* |  |
| *2. Yêu cầu về kiến thức:*  Đoạn văn nêu được một số ý cơ bản sau:  ***\*Mở đoạn:***  **- Dẫn dắt, giới thiệu: ..cây tre là người bạn thân, là biểu tượng cho phẩm chất của con người Việt Nam và đi vào thơ Nguyễn Duy như 1 hoài niệm....**  ***\*Thân đoạn: Nêu cảm nhận về nghệ thuật, nội dung, ý nghĩa các hình ảnh..... trong đoạn thơ:***  + **Lời thơ giản dị, hình ảnh gợi hình, gợi cảm** **"*búp măng non*"gợi ra hình dáng cây măng vừa mọc lên đã giống cây tre với thân cây dáng thẳng, tròn,... nhưng vẫn vượt qua mọi điều kiện khắc nghiệt, không ngừng vươn lên...**  **+**  **"*búp măng non*"-> là biểu tượng cho thế hệ thiếu niên, nhi đồng. Măng mang dáng vẻ của cây tre, tre là biểu tượng cho vẻ đẹp phẩm chất của con người Việt Nam ngay thẳng, kiên cường...**  **+ Điệp ngữ : *năm qua đi, tháng qua đi*-> nhấn mạnh...theo thời gian...**  **+ Thành ngữ" *tre già măng mọc*": cây tre già đi thì cây măng mới mọc lên thay thế cây tre già...-> sự truyền nối, kế tiếp về sự sinh tồn của tre, gợi liên tưởng về thế hệ những người đi trước đã sáng tạo nên thành quả, thế hệ sau tiếp bước, phát triển thành quả ấy...**  **+ Điệp ngữ" *mai sau*" kết hợp với điệp từ "*xanh*" đã khẳng định, nhấn mạnh sự trường tồn của màu tre xanh dù năm tháng qua đi...->thế hệ thiếu niên nhi đồng lớn lên cũng mang những dáng hình, phẩm chất của ông bà tổ tiên và đến mai sau thì những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam vẫn đẹp, được gìn giữ...**  **-> Đoạn thơ gợi về vẻ đẹp của măng, của cây tre...qua sự cảm nhận, liên tưởng sâu sắc-> tình cảm yêu mến, tự hào về cây tre...về con người Việt Nam...**  ***\*Kết đoạn*: Khái quát nội dung đoạn thơ, cảm xúc, liên tưởng, suy nghĩ...**  ***3. Các mức đánh giá:***  ***- Mức tối đa 2,0 điểm:* Đảm bảo tốt các yêu cầu trên.**  ***- Mức chưa tối đa:***  ***+ 1,0- 1,75 điểm:* Cơ bản đảm bảo các yêu cầu trên, còn mắc một vài sai sót nhỏ.**  ***+ 0,25-0,75 điểm:* Chỉ nêu được một, một vài ý, đoạn văn sơ sài, còn mắc nhiều lỗi diễn đạt, lỗi chính tả...**  ***- Mức không đạt 0 điểm:* Lạc đề hoặc không làm bài.** | 0,25 đ  1,5 đ  0,25 đ |
| Câu 2  (5,0 đ) | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:* có đầy đủ MB,TB,KB. Mở bài giới thiệu được vấn đề; thân bài triển khai được vấn đề; kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: hạt mưa xuân tự kể về cuộc đời mình.  - Kể chuyện nhập vai, theo ngôi thứ nhất( xưng "*tôi*" hoặc  "*tớ, mình*"*)* . | 0,25 |
| *c. Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo những sáng tạo của riêng mình, giám khảo cần trân trọng những sáng tạo đó trên cơ sở bài làm có sự sắp xếp sự việc hợp lý, đúng chủ đề. Sau đây là một số gợi ý những ý chính trong bài làm:*  **\* Mở bài:**  - Giới thiệu về mình (*là hạt mưa mùa xuân* )...và câu chuyện sẽ kể....  **\* Thân bài:**  - Giới thiệu về mùa xuân..., về mình (*là một* *hạt mưa bé nhỏ, ngây thơ, trong sáng, vô tư, hồn nhiên.,…)...*  - Mùa đông lạnh giá ẩn mình trong đám mây khô…  - Xuân về, theo chị gió và những luồng không khí ấm áp, trong lành...nhẹ nhàng bay đi khắp nơi...  - Mặt đất đang kiệt sức vì khô cạn, cây cối trơ trụi, khẳng khiu, cành xám xịt, sông suối thiếu nước, ..…bắt đầu biến đổi khi mưa xuống ...  (*Kể, tả cụ thể: hạt mưa hòa mình cùng bạn bè, lao xuống mặt đất- có gặp khó khăn, trở ngại gì không?..cảm nhận thấy mặt đất đón chào như thế nào?....)*  - Tiếp sức cho mặt đất khô cằn... cho cỏ cây hoa lá,…hòa vào đất mẹ, len lỏi vào đất...tan biến, hòa quyện vào đất đai,  làm nên màu xanh bất tận của cây cối, vào hoa lá, vào sông suối,...để bắt đầu một cuộc đời mới đầy ý nghĩa...  - Hạt mưa xuân: cảm thấy yêu mến... tự hào vì .….  - Gửi lời nhắn nhủ với đất đai, với cây trái, với những bạn mưa mùa xuân của những mùa sau….  **\* Kết bài:** - Cảm nghĩ về cuộc đời được cống hiến, được hóa thân..... | 0,25  3,5  0,25 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo*  Bố cục rõ ràng, có cách diễn đạt độc đáo, lời kể tự nhiên thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề mà đề yêu cầu. | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT** | **KÌ THI OLIMPIC CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: Ngữ văn – Lớp 6**  Thời gian: 120 phút |

**Phần 1. Đọc, hiểu (8 điểm)**

Đọc bài ca dao sau và trả lời các câu hỏi:

*Cày đồng đang buổi ban trưa,*

*Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.*

*Ai ơi, bưng bát cơm đầy.*

*Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần*

(ca dao)

**Câu 1.** Bài ca dao được làm theo thể thơ nào? Nêu đặc điểm?

**Câu 2.** Tại sao trong bài ca dao tác giả lại miêu tả công việc cày đồng vào thời điểm ban trưa?

**Câu 3.** Chỉ ra cái hay trong cách sử dụng từ láy và biện pháp tu từ trong câu:

mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày

**Câu 4.** Viết đoạn văn ( từ 13 đến 15 câu) nêu cảm nghĩ của em Về hai câu thơ sau:

*Ai ơi, bưng bát cơm đầy,*

*Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.*

**Phần II: Viết ( 12 điểm)**

*Một dòng nước nhỏ trong mát được đi qua những mảnh đất tươi đẹp và cả những mảnh đất khô cằn do khan hiếm nước ngọt.*

Hãy tưởng tượng mình là dòng nước nhỏ ấy kể lại những trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT** | **KÌ THI OLIMPIC CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: Ngữ văn – Lớp 6** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
| **Đọc, hiểu**  **(8 điểm)** | 1 | - Bài ca dao làm theo thể thơ lục bát  - Đặc điểm:  + Là thể thơ mà các dòng được sắp xếp theo từng cặp, một dòng sáu tiếng và một dòng 8 tiếng.  + Vần: tiếng cuối của dòng 6 gần với tiếng 6 của dòng 8: tiếng cuối của dòng 8 lại vần với tiếng cuối của dòng 6 tiếp theo.  +Thanh điệu: tiếng thứ sáu, thứ tám là thanh bằng còn tiếng thứ tư là thanh trắc…  + Nhịp điệu: thường ngắt nhịp chẵn (2/2/2, 4/4. ..) | 1 |
| 2 | -Vì đó là lúc nắng gắt, không khí vô cùng oi bức, nóng nực từ đó:  + Gợi tả sự bận rộn của công việc nhà nông.  + Nhấn mạnh nỗi vất vả cực nhọc của công việc cày đồng.  + Sự chăm chỉ, chịu thương chịu khó của người nông dân…  *\* Lưu ý: Học sinh có thể có nhiều cách cảm nhận khác nhau nhưng phải hợp lí. Giám khảo cần tôn trọng sự sáng tạo của học sinh.* | 1,5 |
| 3 | \* Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng tập chung làm nổi bật những nội dung sau:  - Từ láy thánh thót giàu sức gợi: Trong không gian tĩnh lặng của buổi trưa hè êm ả, dường như ta nghe rõ tiếng từng giọt, từng giọt mồ hôi đang rơi thánh thót xuống ruộng cày.  - Nghệ thuật so sánh cùng phép nói quá: Những giọt mồ hôi thi nhau rơi xuống được ví *như mưa ruộng cày* nhấn mạnh và tô đậm về sự vất vả cực nhọc của người nông dân trong công việc cày đồng. Ẩn chứa đằng sau mỗi câu chữ còn là nỗi xót xa, thương cảm sâu sắc của những người cùng cảnh ngộ. |  |
| 4 | \* Về nội dung  - Học sinh bộc lộ được cảm xúc của bản thân: thấu hiểu nỗi vất vả của những người lao động: phải Trân trọng, biết ơn những thành quả có được từ sự vất vả, Cực nhọc đó.  *Lưu ý: Học sinh có thể những cách diễn đạt khác nhau, giáo viên cần vận dụng linh hoạt, Tôn trọng sự sáng tạo của học sinh.*  \* Về hình thức  Viết dưới hình thức đoạn văn đảm bảo về số câu, bố cục chặt chẽ: cảm xúc chân thành, sâu sắc: diễn đạt mạch lạc: không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |  |
| **Viết** |  | A. Về kỹ năng  Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:  *Mở bài*: giới thiệu nhân vật và sự việc được kể  *Thân bài:* kể diễn biến sự việc  *Kết bài:* nêu kết thúc sự việc và cảm nghĩ của bản thân  Bài viết biết lựa chọn và xây dựng được những tình huống truyện hấp dẫn. vận dụng ngôi kể, Trình bày các sự việc theo một trình tự hợp lí, câu chuyện được kể một cách tự nhiên, chân thực, diễn đạt trôi chảy, văn viết có cảm xúc. |  |
| B. Về kiến thức  - Xác định đúng sự việc được kể: Dòng nước nhỏ kể về những trải nghiệm của mình khi đi qua những vùng đất tươi đẹp và khô cằn vì thiếu nước ngọt. |  |
| **I. Mở bài:** giới nhân và sự việc được kể | 1 |
| **II. Thân bài**  - Kể về những trải nghiệm khi đi qua những vùng đất tươi đẹp  - Kể về những trải nghiệm khi đi qua những vùng đất khô cằn vì thiếu nước ngọt.  *\* Lưu ý: trong quá trình kể chuyện học sinh phải tạo ra được tình huống hấp dẫn, sử dụng được các yếu tố miêu tả, miêu tả nội tâm có tác dụng làm nổi bật được chủ đề của truyện.* | 5  5 |
| **III. Kết bài**: kết thúc câu chuyện, Nêu cảm nghĩ của bản thân. | 1 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT** | **KÌ THI OLIMPIC CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: Ngữ văn – Lớp 6**  Thời gian: 120 phút |

**Phần 1. Đọc, hiểu (8 điểm)**

Đọc bài ca dao sau và trả lời các câu hỏi:

*Cày đồng đang buổi ban trưa,*

*Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.*

*Ai ơi, bưng bát cơm đầy.*

*Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần*

(ca dao)

**Câu 1.** Bài ca dao được làm theo thể thơ nào? Nêu đặc điểm?

**Câu 2.** Tại sao trong bài ca dao tác giả lại miêu tả công việc cày đồng vào thời điểm ban trưa?

**Câu 3.** Chỉ ra cái hay trong cách sử dụng từ láy và biện pháp tu từ trong câu:

mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày

**Câu 4.** Viết đoạn văn ( từ 13 đến 15 câu) nêu cảm nghĩ của em Về hai câu thơ sau:

*Ai ơi, bưng bát cơm đầy,*

*Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.*

**Phần II: Viết ( 12 điểm)**

*Một dòng nước nhỏ trong mát được đi qua những mảnh đất tươi đẹp và cả những mảnh đất khô cằn do khan hiếm nước ngọt.*

Hãy tưởng tượng mình là dòng nước nhỏ ấy kể lại những trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT** | **KÌ THI OLIMPIC CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: Ngữ văn – Lớp 6** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
| **Đọc, hiểu**  **(8 điểm)** | 1 | - Bài ca dao làm theo thể thơ lục bát  - Đặc điểm:  + Là thể thơ mà các dòng được sắp xếp theo từng cặp, một dòng sáu tiếng và một dòng 8 tiếng.  + Vần: tiếng cuối của dòng 6 gần với tiếng 6 của dòng 8: tiếng cuối của dòng 8 lại vần với tiếng cuối của dòng 6 tiếp theo.  +Thanh điệu: tiếng thứ sáu, thứ tám là thanh bằng còn tiếng thứ tư là thanh trắc…  + Nhịp điệu: thường ngắt nhịp chẵn (2/2/2, 4/4. ..) | 1 |
| 2 | -Vì đó là lúc nắng gắt, không khí vô cùng oi bức, nóng nực từ đó:  + Gợi tả sự bận rộn của công việc nhà nông.  + Nhấn mạnh nỗi vất vả cực nhọc của công việc cày đồng.  + Sự chăm chỉ, chịu thương chịu khó của người nông dân…  *\* Lưu ý: Học sinh có thể có nhiều cách cảm nhận khác nhau nhưng phải hợp lí. Giám khảo cần tôn trọng sự sáng tạo của học sinh.* | 1,5 |
| 3 | \* Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng tập chung làm nổi bật những nội dung sau:  - Từ láy thánh thót giàu sức gợi: Trong không gian tĩnh lặng của buổi trưa hè êm ả, dường như ta nghe rõ tiếng từng giọt, từng giọt mồ hôi đang rơi thánh thót xuống ruộng cày.  - Nghệ thuật so sánh cùng phép nói quá: Những giọt mồ hôi thi nhau rơi xuống được ví *như mưa ruộng cày* nhấn mạnh và tô đậm về sự vất vả cực nhọc của người nông dân trong công việc cày đồng. Ẩn chứa đằng sau mỗi câu chữ còn là nỗi xót xa, thương cảm sâu sắc của những người cùng cảnh ngộ. |  |
| 4 | \* Về nội dung  - Học sinh bộc lộ được cảm xúc của bản thân: thấu hiểu nỗi vất vả của những người lao động: phải Trân trọng, biết ơn những thành quả có được từ sự vất vả, Cực nhọc đó.  *Lưu ý: Học sinh có thể những cách diễn đạt khác nhau, giáo viên cần vận dụng linh hoạt, Tôn trọng sự sáng tạo của học sinh.*  \* Về hình thức  Viết dưới hình thức đoạn văn đảm bảo về số câu, bố cục chặt chẽ: cảm xúc chân thành, sâu sắc: diễn đạt mạch lạc: không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |  |
| **Viết** |  | A. Về kỹ năng  Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:  *Mở bài*: giới thiệu nhân vật và sự việc được kể  *Thân bài:* kể diễn biến sự việc  *Kết bài:* nêu kết thúc sự việc và cảm nghĩ của bản thân  Bài viết biết lựa chọn và xây dựng được những tình huống truyện hấp dẫn. vận dụng ngôi kể, Trình bày các sự việc theo một trình tự hợp lí, câu chuyện được kể một cách tự nhiên, chân thực, diễn đạt trôi chảy, văn viết có cảm xúc. |  |
| B. Về kiến thức  - Xác định đúng sự việc được kể: Dòng nước nhỏ kể về những trải nghiệm của mình khi đi qua những vùng đất tươi đẹp và khô cằn vì thiếu nước ngọt. |  |
| **I. Mở bài:** giới nhân và sự việc được kể | 1 |
| **II. Thân bài**  - Kể về những trải nghiệm khi đi qua những vùng đất tươi đẹp  - Kể về những trải nghiệm khi đi qua những vùng đất khô cằn vì thiếu nước ngọt.  *\* Lưu ý: trong quá trình kể chuyện học sinh phải tạo ra được tình huống hấp dẫn, sử dụng được các yếu tố miêu tả, miêu tả nội tâm có tác dụng làm nổi bật được chủ đề của truyện.* | 5  5 |
| **III. Kết bài**: kết thúc câu chuyện, Nêu cảm nghĩ của bản thân. | 1 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| PHÒNG GDĐT TUY PHƯỚC  **TRƯỜNG THCS PHƯỚC LỘC** | | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI, Năm học 2022-2023**  **Môn: NGỮ VĂN 6**  **Thời gian: 120 phút** (không kể phát đề) | | |
|  | |  | | |
| Họ và tên:…………………  Lớp : ..... SBD: ….. | Điểm | Chữ kí giám thị: | Mã phách: |

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU** (*6.0 điểm)*

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

*Ơi con sông ngày nào tôi tắm mát!*

*Gió đu đưa, xào xạc thổi bờ tre* ***Trời xanh cao soi bóng cả trưa hè  
 Con cá chép quẫy đuôi khoe sóng nắng.***

*Sóng dạt dào vỗ xô bờ cát trắng  
Bên kia sông thôn nữ tắm nô đùa  
 Tiếng gõ thuyền đánh cá nhịp nhặt thưa  
 Bác dân chài cũng vừa buông mẻ lưới…*

(Trích *Khúc sông quê* của Nguyễn Xuân Trung – nguồn ngày 01/10/2015)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên. *(0.5 điểm)*

Câu 2. Xác định các từ láy và tác dụng của chúng trong đoạn thơ *(1.5 điểm)*

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ in đậm. *(2.0 điểm)*

Câu 4. Đoạn thơ gợi cho em những cảm xúc gì? *(2.0 điểm)*

**PHẦN II. LÀM VĂN** *(14.0 điểm)*

Câu 1*( 4.0 điểm): Ước mơ là những điều tốt đẹp đối với tuổi thơ.*

Em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về điều đó.

Câu 2*( 10.0 điểm)*: Sẻ Mẹ thường dạy các con của mình : “Có công mài sắt có ngày nên kim”. Nhưng có một chú Sẻ Con bướng bỉnh không biết nghe lời, khi tập bay đã phải vấp nhiều thất bại mới hiểu hết lời khuyên của mẹ. Câu chuyện sẽ diễn ra như thế nào? Hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện ấy.

**BÀI LÀM**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Không được ghi vào phần gạch chéo này**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT TUY PHƯỚC  **TRƯỜNG THCS PHƯỚC LỘC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI, Năm học 2022-2023**  **Môn:Ngữ văn 6** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | | **NỘI DUNG** | Điểm |
| **PHẦN I. ĐỌC HIỂU** *(6.0 điểm)* | | | |
| 1 | Biểu cảm | | *0.5* |
| 2 | - Từ láy: xào xạc, dạt dào, đu đưa.  - Tác dụng: Gợi tả vẻ đẹp sinh động, đầy sức sống của dòng sông trong kí ức của tác giả. | | *0.5*  *1.0* |
| 3 | - Biện pháp tu từ : nhân hóa (*khoe )*  - Tác dụng: gợi tả được vẻ đẹp của con cá chép, làm cho hình ảnh con cá trở nên sinh động, có hồn hơn. | | *2.0* |
| 4 | - Đoạn thơ gợi cảm xúc về tình yêu nhiên nhiên, yêu dòng sông quê hương, yêu quê hương đất nước… (dẫn chứng) | | *2.0* |
| **PHẦN II. LÀM VĂN** *(14.0 điểm)* | | | |
| **1** | **a.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **b.** *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận :* Ý nghĩa của ước mơ đối với tuổi thơ.  **c.** *Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn :* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng. | | 0.*25*  *0.25*  *0.25* |
| **1. Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề: Tuổi thơ luôn gắn liền với những ước mơ về tương lai. Ước mơ đồng hành với tuổi thơ trong trẻo của mỗi người.  **2.Thân đoạn:**  - Ước mơ là gì? Ước mơ là những điều tốt đẹp mà con người khao khát, hướng tới, mong muốn đạt được trong tương lai. Ước mơ tuổi thơ lúc nào cũng chất chứa đầy sự cao đẹp và trong sáng. Nó đơn thuần là xuất phát từ sở thích, niềm đam mê nhưng cho dù là kiểu ước mơ gì thì cũng thật đẹp đẽ và xứng đáng được trân trọng. (VD)  - Tác dụng của ước mơ?  Với tuổi thơ, ước mơ có tác dụng làm phong phú đời sống tinh thần và nuôi dưỡng những ý nghĩ bay bổng cho các em, có ước mơ giúp các bạn học hành chăm chỉ, rèn luyện tu dưỡng đạo đức tích cực hơn, có kế hoạch, mục tiêu cần đạt được cho cuộc sống; là động lực, là nguồn sống, là điểm tựa để tuổi thơ vươn lên; là trạng thái của tâm hồn.  - Mở rộng: Phê phán những người sống không có ước mơ, hoài bão, vô cảm, phó mặc cho cuộc đời. Lại có người sống có ước mơ nhưng không cố gắng thực hiện mà chỉ hão huyền, viển vông về một cuộc sống tốt đẹp hơn.  - Làm gì để có ước mơ đẹp?  Cần phải có ước mơ ngay từ khi còn nhỏ và biết cách nuôi dưỡng ước mơ (học tập, rèn luyện,...). Cần trân trọng, nâng niu và chắp cánh cho những ước mơ đẹp để biến ước mơ thành hiện thực.  **3. Kêt đoạn:** Khẳng định vấn đề: Ước mơ có vai trò vô cùng cần thiết trong cuộc sống của con người. Hãy cố gắng đẻ có những ước mơ đẹp để làm cho cuộc sống của mình phong phú và có ý nghĩa hơn.  d. *Sáng tạo*: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề của câu trả lời.  *e. Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo các quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | | *0.25*  *2.25*  *0.25*  *0.25*  *0.25* |
| **2** | **a**. **Đảm bảo cấu trúc một bài văn**: Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.  **b.** **Xác định đúng yêu cầu của đề**  - Kiểu bài: kể chuyện tưởng tượng  - Người kể: Chim Sẻ  - Ngôi kể : Ngôi thứ Nhất | | *0.5*  *0.5* |
|  | |  |
| **c.Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ; thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dung tốt các kiến thức Tập làm văn đã học để làm bài đạt hiệu quả cao.** | |  |
| **1.Mở bài:**  Giới thiệu về Chim Sẻ và câu chuyện  **2. Thân bài** :  - Giới thiệu về gia đình Chim Sẻ.  - Sẻ Mẹ muốn hướng dẫn các con tập bay, Sẻ Anh và Sẻ Chị háo hức tập nhưng Sẻ Em không thích vì cho rằng “Họ nhà chim thì ai mà chẳng biết bay. Cứ có cánh là bay được tất, cần gì phải tập !”.  - Sẻ Em không chịu tập bay, ở nhà chơi mãi thấy chán.  - Sẻ Em bắt đầu bay và gặp nhiều sự cố: không bay được, bị vướng cánh vào cành cây gây rách cánh, bị rơi xuống đất, bị thương tích…  - Sẻ Mẹ tập bay cho Sẻ Em, kiên trì nhẫn nại dù gặp muôn vàn gian khổ, trở ngại.  - Sẻ Em đã bay được. Mọi người vui mừng, khen ngợi Sẻ Em.  **3. Kết bài**:  - Tâm trạng vui mừng, hãnh diện vì mình đã bay được cả Sẻ Em.  - Bài học từ câu chuyện của Sẻ Em. | | *0.5*  *7.0*  *0.5* |
| d**) Sáng tạo**: có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc cảm xúc của người viết. | | *0.5* |
| **e) Chính tả, dùng từ, đặt câu**: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa. | | *0.5* |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 6 NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN NGỮ VĂN**  ***Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)***  *(Đề gồm 02 phần, 01 trang)* |

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm):** Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Cánh cò cõng nắng qua sông*

*Chở luôn nước mắt cay nồng của cha*

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

*Quê nghèo mưa nắng trào tuôn*

*Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm*

*Thương con cha ráng sức ngâm*

*Khổ đau, hạnh phúc nảy mầm từ hoa.*

*Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 1 (0,5 điểm):** Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2 (0,5 điểm):** Khái quát nội dung bài thơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Chỉ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ:

*“Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.”*

**Câu 4 (1,0 điểm):** Đọc bài thơ, thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Em hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) ghi lại cảm xúc của em sau khi đọc đoạn thơ:

*“Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.”*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 2 (5,0 điểm):**

Dựa vào đoạn văn sau và bằng cảm nhận thực tế, em hãy nhập vai thành một *hạt mưa xuân* để kể lại câu chuyện về cuộc đời mình.

“Mưa mùa xuân xôn xao, phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại, rơi mà như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đan xuống mặt đất (…). Mặt đất đã kiệt sức bỗng thức dậy, âu yếm đón lấy những hạt mưa ấm áp, trong lành. Đất trời lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã đem lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn lên các nhánh lá mầm non. Và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm trái ngọt."

***("Tiếng mưa"- Nguyễn Thị Thu Trang)***

**-----Hết-----**

Họ và tên thí sinh: ……………………...…..........… Số báo danh:……....…..

Chữ ký giám thị 1:...........……........…...... Chữ ký giám thị 2: ……..................

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 6 NĂM HỌC 2022 – 2023. MÔN NGỮ VĂN**  *(Hướng dẫn gồm 03 trang)* |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài viết có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | - Thể thơ: Lục bát.  - Phương thức biểu đạt: Biểu cảm. | **0,5** |
| **2** | - **Nội dung bài thơ:** Bài thơ khắc họa hình ảnh người cha hao gầy, vất vả và bày tỏ lòng biết ơn, tình thương cha vô hạn. | **0,5** |
| **3** | - Phép tu từ so sánh: ***cha - dải ngân hà; con - giọt nước sinh ra từ nguồn.*** (hoặc: cha với dải ngân hà; con với giọt nước sinh ra từ nguồn) | **0,5** |
| **- Tác dụng:**  + Ca ngợi tình cha đẹp đẽ, tinh túy, bao la, vĩ đại. Con là giọt nước nhỏ bé mà tinh khiết sinh ra từ nguồn cội sáng đẹp ấy, thể hiện niềm tự hào, hạnh phúc vì là con của cha.  + Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và tấm lòng biết ơn, trân trọng, kính yêu của người con dành cho cha. | **0,25**  **0,25** |
| **4** | - HS có thể lựa chọn thông điệp khác nhau và lí giải phù hợp, ý nghĩa. Dưới đây là một số gợi ý:  + Những vần thơ đẹp viết theo thể thơ lục bát cho em cảm nhận được tình cha ấm áp, công lao vô bờ của cha; sự vất vả của cha. Từ đó em càng thấu hiểu, yêu kính, biết ơn cha sâu nặng.  + Thông điệp về truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam về đạo làm con đối với đấng sinh thành.  + Thông điệp về tình phụ tử thiêng liêng cao quí, đáng trân trọng. Tình cảm ấy thúc giục chúng ta tìm tòi, học hỏi và khám phá để vươn tới chiếm lĩnh chinh phục vũ trụ. | **1,0** |

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1**  **(2,0 điểm)** | **Viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) bày tỏ cảm xúc về một đoạn thơ lục bát.** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn theo yêu cầu,* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề:* Bày tỏ cảm xúc về một đoạn thơ lục bát. |
| *c. Triển khai vấn đề: Học sinh biết vận dụng kĩ năng viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một đoạn thơ lục bát và cần trình bày đảm bảo các ý sau:* | **1,5** |
| **- Đoạn văn cần đảm bảo các ý sau đây**:  + Bài thơ “Lục bát về cha” của tác giả Thích Nhuận Hạnh là những lời dặn dò giản đơn nhưng cũng hết sức sâu sắc và giàu ý nghĩa về cuộc đời, tình cảm của người cha trong cảm nhận của con.  + Trong đó đoạn thơ cuối để lại nhiều cảm xúc trong lòng người đọc.  + Lời thơ nhẹ nhàng tựa câu hát yêu thương, đi vào trong lòng ta, khiến dâng trào trong tim ta tình yêu thương cha dạt dào tha thiết. Tình cảm của cha không bộc lộ như mẹ, cha lặng thầm tiếp bước con đi.  + Hình dáng cha hòa vào bóng dáng quê hương khiến con nao nao, xúc động.  + Con trưởng thành, bay cao, bay xa cũng nhờ công lao vất vả, nhọc nhằn của cha.  + Tình phụ tử cũng sâu nặng, cũng đong đầy chẳng kém tình mẫu tử dạt dào cao đẹp.  -> Bốn câu thơ ngắn nhưng đã khiến ta bùi ngùi, xót thương, kính quý người cha vất vả sớm hôm. Và có lẽ, mỗi chúng ta sau khi đọc đoạn thơ đều muốn báo hiếu cho sự vất vả của cha mẹ. |
| *d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về nội dung cảm nhận* | **0,25** |
| **2**  **(5,0 điểm)** | **Kể chuyện sáng tạo** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc:* bài văn kể chuyện sáng tạo, có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: hạt mưa xuân tự kể về cuộc đời mình.  - Kể chuyện nhập vai, theo ngôi thứ nhất (xưng “*tôi*” hoặc “*tớ, mình*”*)*. | **0,25** |
| *c. Học sinh có thể kể câu chuyện theo những sáng tạo của riêng mình, giám khảo cần trân trọng những sáng tạo đó trên cơ sở bài làm có sự sắp xếp sự việc hợp lý, đúng chủ đề. Sau đây là một số gợi ý những ý chính trong bài làm:* | **0,5** |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về mình (*là hạt mưa mùa xuân* )...và câu chuyện sẽ kể.... |
| **2. Thân bài**  - *Tôi (tớ, mình) là một* *hạt mưa bé nhỏ, ngây thơ, trong sáng, vô tư, hồn nhiên.,…*  - Mùa đông lạnh giá ẩn mình trong đám mây khô đã qua đi...  - Xuân về, theo chị gió và những luồng không khí ấm áp, trong lành...nhẹ nhàng bay đi khắp nơi...  - Mặt đất đang kiệt sức vì khô cạn, cây cối trơ trụi, khẳng khiu, cành xám xịt, sông suối thiếu nước, ..…bắt đầu biến đổi khi mưa xuống ...  *- Hòa mình cùng bạn bè, lao xuống mặt đất- có gặp khó khăn, trở ngại gì không?*  *- Cảm nhận thấy mặt đất đón chào mình như thế nào?*  *- Cảm nhận khung cảnh thiên nhiên ra sao?...*  - Tiếp sức cho mặt đất khô cằn... cho cỏ cây hoa lá,…hòa vào đất mẹ, len lỏi vào đất...tan biến, hòa quyện vào đất đai, làm nên màu xanh bất tận của cây cối, vào hoa lá, vào sông suối,...để bắt đầu một cuộc đời mới đầy ý nghĩa...  - Hạt mưa xuân: cảm thấy yêu mến... tự hào vì .….  - Gửi lời nhắn nhủ với đất đai, với cây trái, với những bạn mưa mùa xuân của những mùa sau….  **3. Kết bài**  - Cảm nghĩ về cuộc đời được cống hiến, được hóa thân..... | **3,0**  **0,5** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | **0,25** |
| *e. Sáng tạo: Bố cục rõ ràng, có cách diễn đạt độc đáo, lời kể tự nhiên thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề mà đề yêu cầu.* | **0,25** |

**\* Lưu ý:**

*- Chỉ cho điểm tối đa nếu bài viết của học sinh kết hợp tốt các yêu cầu về nội dung và yêu cầu về hình thức, kĩ năng.*

*- Thí sinh có nhiều cách triển khai ý theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản.*

*- Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải hợp lí.*

**-----Hết-----**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH NĂNG KHIẾU**  **Năm học 2022 - 2023**  **Môn Ngữ Văn 6** |

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (5,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**DẶN CON**

(Trần Nhuận Minh)

*Chẳng ai muốn làm hành khất*

*Tội trời đày ở nhân gian*

*Con không được cười giễu họ*

*Dù họ hôi hám úa tàn*

*Nhà mình sát đường, họ đến*

*Có cho thì có là bao*

*Con không bao giờ được hỏi*

*Quê hương họ ở nơi nào*

*Con chó nhà mình rất hư*

*Cứ thấy ăn mày là cắn*

*Con phải răn dạy nó đi*

*Nếu không thì con đem bán*

*Mình tạm gọi là no ấm*

*Ai biết cơ trời vần xoay*

*Lòng tốt gửi vào thiên hạ*

*Biết đâu nuôi bố sau này…*

**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên.

**Câu 2.** (1,5 điểm) Em hiểu nghã của từ ***hành khất*** là gì? Tìm một từ thuần Việt có nghĩa tương đương. Cho biết vì sao tác giả lại dùng từ ***hành khất*** chứ không dùng từ thuần Việt kia.

**Câu 3.**(1,5 điểm) Những lời chia sẻ trong khổ cuối gợi cho em những suy nghĩ gì?  
**Câu 4.** (1,0 điểm) Em có suy nghĩ gì về bài học rút ra mà người cha nói với con qua bài thơ?

**II. PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN (15,0 điểm)**

**Câu 5 (5,0 điểm).** Đọc đoạn thơ sau:

*Khi bờ tre ríu rít tiếng chim kêu*

*Khi mặt nước chập chờn con cá nhảy*

*Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy*

*Bầy chim non bơi lội trên sông*

*Tôi giơ tay ôm nước vào lòng*

*Sông mở nước ôm tôi vào dạ*

(Tế Hanh- nhớ con sông quê hương)

Viết đoạn văn từ 10 đến 12 câu, nêu lên cảm nhận của em về đoạn thơ trên.

**Câu 6 (10,0 điểm).** **Cho đoạn thơ:**

*Đồng lặng lẽ sương mù buông bát ngát,*

*Ao âm thầm mây tối ngập mênh mang.*

*Gió im vắng, tự từng không man mác,*

*Mây bay, trăng nhè nhẹ dệt tơ vàng.*

*Và nhè nhẹ trong tơ trăng phơ phất*

*Khóm tre xanh lướt gió uốn cung đàn.*

*Làng xóm lặng say đi trong giấc ngát,*

*Những hương đào, hương lý dậy miên man*.

(Anh Thơ, *Đêm trăng xuân*)

Bằng trí tưởng tượng của mình, kết hợp với ý thơ trên em hãy viết bài văn miêu tả cảnh làng quê vào một đêm trăng xuân.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_HẾT\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | -Thể thơ 6 chữ  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0 điểm* |
| **2** | - hành khất: Người đi ăn xin, ăn mày trên đường.  - Từ thuần Việt có nghĩa tương đương: ăn xin, ăn mày.  - Cách gọi “hành khất” mà không phải “ăn xin, ăn mày” thể hiện thái độ tôn trọng của người cha với những người bị “giời đày” chẳng may phải xin ăn trên phố, đồng thời cũng thể hiện niềm đồng cảm chân thành với nỗi bất hạnh của họ. Qua cách gọi ấy người cha cũng muốn con mình nhận ra nên có thái độ hành xử như thế nào cho đúng với những người cơ cực, khổ nghèo. | *1,5 điểm* |
| **3** | Những lời chia sẻ trong khổ cuối là lời dặn dò vô cùng ý nghĩa của người cha dành cho con:  + *Mình tạm gọi là no ấm/Ai biết cơ trời vần xoay*: Gia đình mình chỉ “tạm” gọi là no ấm hơn những người hành khất tội nghiệp kia. Sự no ấm ấy chưa biết tồn tại được bao lâu bởi cuộc sống luôn *“vần xoay”*biến đổi…  + *Lòng tốt gửi vào thiên hạ/Biết đâu nuôi bố sau này:*Con hãy sống giàu tình yêu thương, sẻ chia, trân trọng những người nghèo khổ, tu nhân tích đức, bởi biết đâu sau này bố cũng rơi vào tình cảnh như họ, và cũng được mọi người giúp đỡ, trân trọng như con đã làm.  => Người cha đã đánh thức lòng trắc ẩn, tình yêu thương, khơi dậy lòng tốt không chỉ của con mình mà con của nhiều người khác. | *1,5 điểm* |
| **4** | Bài học rút ra: Cần tôn trọng, đồng cảm, sẻ chia, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. | *1,0 điểm* |
| **5** | - Viết được đoạn văn theo yêu cầu. Cảm nhận về đoạn thơ qua các chi tiết:  + Từ tượng hình, tượng thanh: *ríu rít , chập chờn*  + Hình ảnh: *bờ tre, mặt nước, dòng sông, tụm năm, tụm bảy, bầy chim non….*  + Nghệ thuật: ẩn dụ: *Bầy chim non bơi lội trên sông*  nhân hóa*: Bầy chim non bơi lội trên sông*  *Sông mở nước ôm tôi vào dạ*  => Nhà thơ cảm nhận được một sự giao hòa thầm kín giữa mình và con sông, tạo thành một kỉ niệm sâu sắc. | *1,0 điểm*  *1,0 điểm*  *2,0 điểm*  *1,0 điểm* |
| **6** | **a. Mở đầu:**  -Dẫn dắt và giới thiệu đối tượng miêu tả: Cảnh làng quê trong đêm trăng mùa xuân.  - Ấn tượng khái quát về cảnh. | *1,0 điểm* |
| **b. Nội dung**: (Dựa vào ý đoạn thơ) .  - Tả khái quát: Một vài nét nổi bật của khung cảnh làng quê trong đêm mùa xuân trước khi trăng lên.  + Đêm xuống nhanh, sương mù buông toả, lặng gió, se lạnh.  + Ngoài đồng vắng vẻ, trong làng nhà nhà lên đèn, mọi vật nhoà đi trong bóng tối mênh mang.  + Trên bầu trời những đám mây đuổi nhau giữa tầng không.  - Tả chi tiết: Miêu tả cụ thể cảnh làng quê trong đêm mùa xuân theo trình tự thời gian: Khi trăng bắt đầu lên, khi trăng lên cao, trăng về khuya…qua những hình ảnh nổi bật của cảnh như:  + Bầu trời, ánh trăng, mây… với những đặc điểm nổi bật về màu sắc, hình dáng, chuyển động.  + Vườn cây trong đêm mùa xuân hương hoa ngạt ngào toả hương.  + Rặng tre lướt theo chiều gió tạo lên cung đàn, khúc nhạc đồng quê.  + Làng xóm yên tĩnh chìm trong giấc ngủ say.  *+ Có thể miêu tả một số hình ảnh khác của làng quê như: Ngoài cánh đồng làng, dòng sông, hồ nước…với những vẻ đẹp riêng trong đêm trăng mùa xuân.* | *8,0 điểm* |
| **c. Kết thúc**: Tình cảm, suy nghĩ của em về khung cảnh làng quê trong đêm trăng mùa xuân đẹp, yên tĩnh: Yêu quý, gắn bó để lại bao cảm xúc khó quên. | *1,0 điểm* |

**Lưu ý:**

Giám khảo vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm trong khi chấm bài. Ưu tiên tính sáng tạo trong bài làm của thí sinh.

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN GIA BÌNH**  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  ĐỀ THI CHÍNH THỨC | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN : NGỮ VĂN – LỚP 6**  **Ngày thi: 21/3/2023**  *Thời gian làm bài 120 phút, không kể thời gian giao đề* |

**Phần I: Đọc - hiểu (6,0 điểm)**

Đọc văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu:

**Đêm mưa**

*Con về thăm mẹ chiều mưa,*

*Mới hay nhà dột gió lùa bốn bên*

*Hạt mưa sợi thẳng, sợi xiên,*

*Cứ nhằm vào mẹ những đêm trắng trời.*

*Con đi đánh giặc một đời,*

*Mà không che nổi một nơi mẹ nằm.*

*(Tuyển tập thơ lục bát Việt Nam,*Tô Hoàn)

**Câu 1.** Bài thơ là lời của ai muốn gửi tới ai?

**Câu 2.** Những hình ảnh nào diễn tả cuộc sống khó nhọc, vật vả, gian truân của người mẹ?

**Câu 3.** Từ thông điệp đọc gửi gắm trong bài thơ, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 10-12 cầu) để trả lời cho câu hỏi: Vì sao phải có lòng biết ơn?

**Phần II: Phần viết (14,0 điểm)**

**Câu 4 (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về bài thơ sau:

*Đồng làng vương chút heo may*

*Mầm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng chim*

*Hạt mưa mải miết trốn tìm*

*Cây đào trước cửa lim dim mắt cười.*

*Quất gom từng hạt nắng rơi*

*Làm thành quả - những mặt trời vàng mơ.*

*Tháng giêng đến tự bao giờ?*

*Đất trời viết tiếp bài thơ ngọt ngào.*

*(Tháng giêng của bé,*Đỗ Quang Huỳnh)

**Câu 5, (10,0 điểm)**

Em đã được học rất nhiều tiết học môn Ngữ văn thật lí thủ và bổ ích. Hãy kể lại một trải nghiệm về một tiết học Ngữ văn đáng nhớ nhất của em.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/**  **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **Phần đọc – hiểu** | **6,0** |
| **1** | - Bài thơ là lời của người con muốn gửi tới mẹ. | 1,0 |
| **2** | Những hình ảnh diễn tả cuộc sống khó nhọc, vất vả, gian truân của người mẹ:   * *nhà dột* * *gió lùa bốn bên* * *hạt mưa..những đêm trắng trời*   (HS trả lời đúng cả ba hình ảnh trên cho điểm tối đa, còn nếu chỉ liệt kê được một hoặc hai hình ảnh thì mỗi hình ảnh đúng cho 0,5 điểm. | 2,0 |
| **3** |  | 3,0 |
|  | **\*Yêu cầu về hình thức*:***  - Học sinh viết một đoạn văn, không xuống dòng trong quá trình viết.  - Đảm bảo cấu trúc 3 phần của một đoạn văn nghị luận: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.  - Đảm bảo dung lượng yêu cầu. Học sinh viết ngắn gọn, cô đọng, súc tích, tránh dài dòng, lê thê. |  |
|  | **\* Yêu cầu về nội dung*:*** Đoạn văn viết về ý nghĩa của lòng biết ơn với các ý sau:  - Giải thích: Thế nào là lòng biết ơn?  - Vì sao phải biết ơn?  - Bài học rút ra cho bản thân.  **Cụ thể:**   1. **Mở đoạn:** Giới thiệu về *lòng biết ơn.*   **b. Thân đoạn:**  \* **Giải thích thế nào là lòng biết ơn:** Biết ơn là khi chúng ta hiểu, cảm nhận sâu sắc công ơn của người khác dành cho mình, từ đó trân trọng và có những hành động đền đáp.  **\* Vì sao phải biết ơn:**  - Vì đó là lối sống đẹp đẽ thể hiện truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta.  - Việc biết ơn sẽ giúp tâm hồn ta nhẹ nhàng, thanh thản, giúp ta nuôi dưỡng những điều tốt đẹp trong suy nghĩ và hành động của mình.  - Người giàu lòng biết ơn sẽ được người khác yêu mến, nể trọng.  - Không có lòng biết ơn sẽ trở thành kẻ vô ơn, bội bạc, bị mọi người khinh ghét.  (HS có thể đưa thêm dẫn chứng cụ thể)  **\* Bài học rút ra cho bản thân:**  - Là một học sinh, em sẽ luôn biết ơn bố mẹ, thầy cô, biết ơn quê hương, nguồn cội để trở thành một con người có nhân cách cao đẹp.  **c. Kết đoạn**:  - Khẳng định lại vấn đề cần nghị luận.  ***Lưu ý chấm:***  *- Về nội dung: Hs có thể đưa ra những lí lẽ khác nhau để giải thích “Vì sao phải biết ơn?”, gv linh động chấm vẫn cho điểm tối đa nếu hs đưa được những lí lẽ thuyết phục.*  *- Về hình thức: nếu bài viết không đáp ứng được các yêu cầu về hình thức, gv có thể xem xét trừ đến ½ tổng số điểm toàn bài.* | 0,25  2,5  0,25 |
| **II** | **Phần viết** | **14,0** |
| **4** |  | **4,0** |
|  | **\* Yêu cầu về hình thức:**  - Viết một đoạn văn biểu cảm về một bài thơ lục bát.  - Đảm bảo yêu cầu về cách trình bày đoạn văn biểu cảm  - Trình bày rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ diễn đạt chuẩn. | 0,25 |
| **\* Yêu cầu về nội dung:**  - Yêu cầu HS dựa vào các ý sau để viết đoạn văn theo yêu cầu đề bài: |  |
| + Giới thiệu khái quát về bài thơ *Tháng giêng của bé* của tác giả Đỗ Quang Huỳnh, bài thơ là những cảm xúc trong sáng, đáng yêu của trẻ thơ về cảnh sắc thiên nhiên tháng giêng – tháng đầu tiên của mùa xuân. | 0,25 |
| + Bức tranh thiên nhiên mùa xuân tháng giêng bừng lên sức sống đẹp đẽ, có màu sắc tươi tắn, hương vị ngọt ngào, âm thanh rộn ràng qua những hình ảnh nhân hóa *mầm cây tỉnh giấc* sau một mùa đông, *hạt mưa trốn tìm, cây đào lim dim mắt cười, quất gom từng hạ nắng..*. làm cho các câu thơ thêm sinh động, giàu sức gợi cả. Đồng thời thổi hồn vào cảnh vật, làm cho cảnh thiên nhiên tháng giêng trong sáng, đẹp đẽ, đáng yêu. Đó là sự tinh tế, nhạy cảm của nhà thơ trước thiên nhiên.  + Cảm xúc của trẻ thơ bộc lộ qua câu hỏi *tháng giêng đến tự bao giờ?* thể hiện tình yêu thiên nhiên, háo hức muốn khám phá thế giới tươi đẹp. | 3,0 |
|  | + … |  |
|  | + Bài thơ miêu tả bức tranh thiên nhiên của tháng giêng – tháng đầu tiên của mùa xuân với không gian tươi sáng, có màu sắc, âm thanh, hương vị…thật nên thơ, sinh động đầy sức sống. | 0,5 |
|  |  |  |
| **5** |  | **10,0** |
|  | **Yêu cầu chung**:  - **Dạng bài:** Kể lại một trải nghiệm của bản thân.  - **Hình thức:** bài văn kể theo ngôi thứ nhất. Có bố cục đầy đủ ba phần Mở bài – Thân bài - Kết bài. | 0,25 |
|  | **Yêu cầu chung**:  - **Dạng bài:** Kể lại một trải nghiệm của bản thân.  - **Hình thức:** bài văn kể theo ngôi thứ nhất. Có bố cục đầy đủ ba phần Mở bài – Thân bài - Kết bài.  **- Nội dung:**  + Kể lại một tiết học Ngữ văn đáng nhớ nhất đối với em. Đó có thể là một tiết Đọc hiểu văn bản; Thực hành tiếng Việt; Viết; Trả bài; Nói và nghe…  + Cần xác định trong tiết học Ngữ văn ấy giáo viên dạy bài gì? Có nội dung ra sao?  + Trong tiết học, giáo viên có cách giảng dạy cuốn hút ra sao?  + Nội dung ấy có tác động đến tâm hồn em như thế nào? Em học được những bài học bổ ích nào? Trong giờ học ấy em được học nhiều điều bổ ích, nhiều kiến thức mà em thấy hứng thú và vô cùng có ích với bản thân em. Tiết học giúp em thêm hiểu biết về thế giới xung quanh, trau dồi những đức tính tốt đẹp, rèn luyện cho em những kĩ năng cần thiết trong cuộc sống…Tiết học giúp em thêm yêu môn Ngữ văn, yêu mến người thầy/cô giáo của mình, yêu quê hương đất nước…  **II.Yêu cầu cụ thể:**   1. **Mở bài:**   - Giới thiệu khái quát về trải nghiệm đáng nhớ của em đối với tiết học ngữ văn: học bài gì? Ấn tượng chung về tiết học.  **2. Thân bài:**  **a. Tình huống (hoàn cảnh: địa điểm, thời gian, không gian) xảy ra trải nghiệm, các nhân vật liên quan.**  **+** Hôm ấy là một buổi sáng mùa xuân, tiết trời ấm áp. Nắng ban mai rải nhẹ những tia nắng vàng óng á xuống cành cây, kẽ lá. Mọi vật như bừng tỉnh giấc. Em tung tăng cắp sách đến trường….  **+** Tiếng trống vào lớp vang lên. Các bạn nhanh chóng mở sách chuẩn bị cho bài học mới, tiết học đầu tiên là tiết Ngữ văn, cô giáo bước vào lớp với nụ tươi tắn trên môi. Cả lớp nghiêm trang đứng dậy chào cô…  *(Lưu ý: Giới thiệu tình huống, hoàn cảnh kết hợp với các yếu tố miêu tả không gian, cảnh sắc thiên nhiên, con người…)*  **b. Diễn biến trải nghiệm:** *ở phần này, tuỳ vào việc học sinh chọn kể những tiết học khác nhau sẽ có những nội dung, trình tự và diễn biến khác nhau. Học sinh cần kể theo trình tự thời gian từ đầu đến cuối buổi học:*  ***Ví dụ với tiết Đọc hiểu văn bản***  - Thầy/cô kiểm tra bài cũ:  - Thầy/cô giới thiệu bài mới: thầy/cô dẫn dắt vào bài học hôm ấy thật hấp dẫn, sinh động (Tổ chức trò chơi, hát, đọc thơ hay kể một câu chuyện, hoặc đặt ra một số câu hỏi gợi mở thú vị…  - -Thầy/cô bắt đầu nội dung bài mới: Em dõi theo từng lời thầy/cô giảng từng nội dung của bài học  + Thầy cô tổ chức các hoạt động tìm hiểu bài thật đa dạng (hoạt động nhóm, hoạt động cặp đôi, cá nhân, đóng kịch… , chúng em tham gia rất sôi nổi, các bạn học sinh thi đua học tập…  + Lời thầy/cô giảng bài trầm ấm, những dòng phấn trắng nắn nót, những hình ảnh sinh động được trình chiếu trên màn hình về nội dung bài học; cử chỉ, ánh mắt, nụ cười…như hoá thân vào các nhân vật trong bài học…giúp em cảm nhận được nội dung bài học một cách dễ hiểu và sâu sắc.  + Học sinh liên tưởng đến các hình ảnh được nhắc đến trong bài học, có những tâm tư, tình cảm, suy nghĩ về những hình ảnh, nội dung đó.  - Kết thúc tiết học, thầy/cô tổng kết nội dung bằng sơ đồ tư duy dễ hiểu, dễ nhớ; chơi trò chơi nhỏ để khái quát lại toàn bộ nội dung bài học, giao nhiệm vụ về nhà.  ***Ví dụ với tiết Nói và nghe:***  - Thầy/cô đã cho chúng em chuẩn bị trước ở nhà: bài nói về chủ đề gì? bản thân em chuẩn bị ra sao về bài nói của mình, em đã có sự luyện tập thế nào?  - Thầy/cô hướng dẫn chúng em trước khi nói:  Với người nói: chào hỏi, giới thiệu, trình bày bài nói; kết hợp với cử chỉ, điệu bộ, phong thái tự tin…  Với người nghe: tập trung chú ý, tôn trọng, cầu thị, biết đưa ra những nhận xét sau khi lắng nghe…  - Thầy/cô tổ chức thực hành nói: Các bạn học sinh chia tổ/nhóm hay làm việc cá nhân? Các bạn lên nói về vấn đề gì? Nói như thế nào? Em cảm thấy ấn tượng nhất với bạn nào? Em có được lên nói không? Em nói về vấn đề gì? cảm xúc của em như thế nào?  - Sau khi nói: các bạn nhận xét ra sao? Cô giáo tổng kết nhận xét, rút kinh nghiệm thế nào?  **c. Điều đặc biệt của trải nghiệm khiến em ấn tượng và nhớ mãi.**  - Ví dụ giờ Đọc hiểu văn bản: giúp em có cái nhìn khác về tình bạn/ giúp em hiểu thêm vai trò to lớn của người cha trong gia đình/ giúp em khám phá thêm nhiều địa danh tuyệt đẹp trên đất nước Việt Nam ta, nuôi dưỡng trong em ước mơ sau này có thể đi khắp nơi để khám phá những điều kì diệu của cuộc sống muôn màu…  - Ví dụ giờ Nói và nghe: trang bị cho em những kĩ năng cần thiết và thiết thực. Biến em từ một cô/cậu bé nhút nhát có thể tự tin hơn vào bản thân, đứng nói trước nhiều người mà không còn run sợ như trước nữa, đó sẽ là hành trang vô cùng quan trọng để em bước vào đời.  - Hoặc đó là lần đầu tiên em được điểm 9 môn Ngữ văn và được cô khen trước lớp…  **3. Kết bài:** Nêu ý nghĩa của tiết học Ngữ văn ấy đối với bản thân em nói riêng và ý nghĩa của môn Ngữ văn đối với việc hình thành nhân cách con người, hình thành kĩ năng giao tiếp… | 1  7.75  1  4.75  2  1 |
| **Tổng điểm** | | **20,0** |
|  | ***Lưu ý:***  *- Hướng dẫn chấm chỉ nêu một số nội dung cơ bản mang tính định hướng, giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn chấm; tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc; cẩn trọng và tinh tế đánh giá bài làm của học sinh; phát hiện, trân trọng những bài có sáng tạo và giọng điệu riêng. Chấp nhận các cách trình bày khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lý, có sức thuyết phục.*  *- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của các câu hỏi trong đề, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25. Khi chấm bài GV vận dụng thể linh hoạt hướng dẫn, không máy móc theo câu từ của hướng dẫn chấm; HS có thể có nhiều cách diễn đạt nếu vẫn đảm bảo ý thì vẫn đạt điểm tối đa.* |  |

----------Hết---------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ BỈM SƠN** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP THỊ XÃ NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ Văn 6**  Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)  *Ngày thi: 02 tháng 4 năm 2023* |

1. **ĐỌC - HIỂU (10 điểm):** Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

# Mẹ

*Lưng mẹ còng rồi*

*Cau thì vẫn thẳng*

*Cau ngọn xanh rờn*

*Mẹ đầu bạc trắng*

*Cau ngày càng cao*

*Mẹ ngày một thấp*

*Cau gần với giời*

*Mẹ thì gần đất!*

*Ngày con còn bé*

*Cau mẹ bổ tư*

*Giờ cau bổ tám*

*Mẹ còn ngại to!*

*Một miếng cau khô*

*Khô gầy như mẹ*

*Con nâng trên tay*

*Không cầm được lệ*

*Ngẩng hỏi giời vậy*

- *Sao mẹ ta già?*

*Không một lời đáp Mây bay về xa.*

(Đỗ Trung Lai)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ lục bát B. Thơ tự do

C. Thơ bốn chữ D. Thơ năm chữ.

**Câu 2 (0.5 điểm):** Phương thức biểu đạt chính của bài thơ?

A. Miêu tả B. Biểu cảm

C. Tự sự D. Nghị luận.

**Câu 3 (0.5 điểm):** Hình ảnh nào được dùng để đối sánh với mẹ?

A. Giời B. Đất

C. Mây D. Cau.

**Câu 4 (0.5 điểm):** Cặp từ *“giời”* và *“đất”* trong hai câu thơ*: “Cau gần với giời / Mẹ thì gần đất”* là cặp từ trái nghĩa.

A. Đúng B. Sai.

**Câu 5 (0.5 điểm):** Hình ảnh mẹ được miêu tả qua những từ ngữ nào?

1. Còng, bạc trắng, thấp, khô gầy, già.
2. Còng, bạc trắng, thấp, gần đất, ngại to, khô gầy.
3. Còng, bạc trắng, thấp, gần đất, bổ tám, ngại to, khô gầy.
4. Còng, bạc trắng, thấp, gần đất, bổ tám, ngại to, khô gầy, già.

**Câu 6 (0.5 điểm):** Từ *“bạc trắng”* trong dòng thơ *“Mẹ đầu bạc trắng”*

diễn tả điều gì?

1. Sự vất vả, khó nhọc của mẹ.
2. Dấu ấn của thời gian in hằn trên mái tóc mẹ.
3. Sự trái ngược của mẹ với cau, cau tươi tốt, mơn mởn mẹ thì mỗi ngày một già yếu.
4. Mái tóc của mẹ bạc trắng theo thời gian, mẹ đã già.

**Câu 7 (0.5 điểm):** Hai dòng thơ *“Ngẩng hỏi giời vậy / Sao mẹ ta già?”*

diễn tả điều gì?

1. Con giật mình hốt hoảng vì không biết mẹ già từ bao giờ.
2. Con xót xa, nghẹn ngào trước tuổi già của mẹ.
3. Con không biết làm gì để ngăn tuổi già của mẹ.
4. Con không biết vì sao mẹ lại già nhanh vậy.

**Câu 8 (0.5 điểm):** Bài thơ thể hiện tình cảm gì của tác giả dành cho mẹ?

1. Nỗi nhớ thương da diết cùng lòng biết ơn sâu nặng con dành cho mẹ.
2. Tình yêu thương, niềm day dứt, ân hận vì mẹ đã già mà mình chưa kịp làm gì để đền đáp công ơn của mẹ.
3. Sự xót xa, thương cảm, tình yêu thương mẹ sâu nặng, thiết tha.
4. Nỗi buồn, sự day dứt, băn khoăn, ân hận của tác giả trước tuổi già của mẹ.

**Câu 9 (3,0 điểm):** Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ có trong khổ thơ sau:

*“Một miếng cau khô Khô gầy như mẹ Con nâng trên tay*

*Không cầm được lệ.”*

**Câu 10 (3,0 điểm):** Từ bài thơ trên em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 dòng) về người mẹ kính yêu của em.

1. **VIẾT (10,0 điểm):** Trong khu rừng nọ có chú chim sẻ đang tập bay nhưng rất thiếu sự kiên nhẫn. Sẻ Mẹ và Sẻ Anh phải động viên và khích lệ nhiều. Cuối cùng Sẻ Em cũng đã bay được. Khi đôi cánh chao liệng trên bầu trời cậu đã thật hạnh phúc.

Em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện trên.

# ----------------Hết------------------

*Họ tên học sinh:..........................................................; Số báo danh:.................................*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I. Phần Đọc – hiểu** | | |
| Câu | Nội dung | Biểu  điểm |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | D | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | A | 0,5 |
| 6 | D | 0,5 |
| 7 | B | 0,5 |
| 8 | C | 0,5 |
| 9 | * Biện pháp tu từ: So sánh: tác giả so sánh miến cau khô gầy như mẹ. * Tác dụng: Biện pháp so sánh làm cho câu thơ giàu hình ảnh, giàu   giá trị biểu cảm đồng thời diễn ta hình dáng khô gầy, già yếu của mẹ gợi niềm xót xa, thương cảm đến nghẹn ngào. | 1,0  2,0 |
| 10 | * Yêu cầu hình thức: Là đoạn văn 15 dòng không sai chính tả, ngữ pháp đảm bảo tính liên kết và liền mạch, diễn đạt sinh động… * Yêu cầu nội dung: Diễn tả được tình cảm yêu thương, lòng biết ơn và sự kính trọng sâu sắc trước sự quan tâm, chăm sóc và tình yêu   thương lớn lao mẹ dành cho mình. | 0,5  2,5 |
| **II. Phần viết** | | |
|  | \* Yêu cầu hình thức: Là bài văn tự sự bố cục ba phần: Mở bài, Thân | 1,0 |
| bài, Kết bài, diễn đạt mạch lạc, đảm bảo liên kết, liền mạch, giàu |  |
| hình ảnh sáng tạo. |  |
| \* Yêu cầu nội dung: |  |
| + Sự thiếu kiên nhẫn của Sẻ Em, mỗi lần tập bay bỏ cuộc giữa | 2,0 |
| chừng, thậm chí có những hôm mẹ gọi cũng không dậy nằm lười |  |
| trong tổ… |  |
| + Có một lần đang tập bay thì bị rơi -> đau-> Sẻ Em càng sợ và | 2,0 |
| càng lười tập hơn. |  |
| +Sự động viên, khích lệ ân cần của Sẻ Mẹ và Sẻ Anh ( mẹ khích lệ | 2,0 |
| bằng những hạt kê béo ngậy, anh kể cho nghe về những cảnh đẹp đã |  |
| từng bay qua…) |  |
| + Sẻ Em nghe lời mẹ và anh, kiên trì tập bay-> Cất cánh trên bầu | 2,0 |
| trời cao rộng, cả khu rừng vui vẻ chúc mừng Sẻ Em. |  |
| + Cảm xúc của Sẻ Em khi được chao liệng trên bầu trời cao rộng. | 1,0 |

***Lưu***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THỊ XÃ DUY TIÊN**  *(Đề thi gồm 2 trang)* | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HSG CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  *(Thời gian làm bài: 120 phút)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ:**

*Ru hoa, mẹ hát theo mùa*

*Cái hoa khép mở tựa hồ mắt con*

*Mẹ quen chân lấm tay bùn*

*Lấy đâu hoa quế, hoa hồng mà ru.*

*Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.*

*Ba cữ rét mấy tuần xuân*

*Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru.*

*Sen mùa hạ, cúc mùa thu*

*Hoa đồng cỏ nội, bốn mùa gọi con.*

*Lời ru, bay đến góc vườn*

*Hoa xoan, hoa bưởi, nồng nàn tháng hai.*

(Trích *Ru hoa* - Ngô Văn Phú - NXB Hội nhà văn 2007, trang 113)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1** (0,5 điểm).Xác định thể thơ của đoạn thơ trên.

**Câu 2** (0,5 điểm).Trong lời ru của mẹ xuất hiện những loài hoa nào?

**Câu 3** (2,0 điểm). Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong hai dòng thơ:

*Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.*

**Câu 4** (1,5 điểm). Theo em, trong xã hội ngày nay, lời ru của mẹ có cần thiết đối với tuổi ấu thơ của mỗi con người không? Vì sao?

**Câu 5** (1,5 điểm). Viết đoạn văn (khoảng 3 - 5 câu) trình bày suy nghĩ của em về bức thông điệp mà tác giả gửi gắm qua đoạn thơ.

**PHẦN II. LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1** (4,0 điểm)

Từ nội dung đoạn thơ ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 8 - 10 câu) trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tình yêu thương đối với mỗi người.

**Câu 2** (10,0 điểm)

*Kiến và Ve Sầu là hàng xóm, láng giềng của nhau. Kiến quanh năm làm lụng vất vả, còn Ve suốt mùa hè chỉ lo ca hát. Mùa đông, mưa phùn gió bấc đến… Những gì xảy ra với Ve và Kiến?*

Em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện của chúng.

**----------- Hết ----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THỊ XÃ DUY TIÊN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HSG CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  *(Hướng dẫn chấm gồm 05 trang)* |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Học sinh có kiến thức văn học; kĩ năng đọc hiểu, làm văn tốt: bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh và cảm xúc.

- Hướng dẫn chấm chỉ nêu những nội dung cơ bản; có tính định hướng, không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng. Cần đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, không đếm ý cho điểm; trân trọng, khuyến khích những bài có cảm xúc và sáng tạo, có ý kiến và giọng điệu riêng; chấp nhận các cách kiến giải khác nhau nhưng phải hợp lí và có sức thuyết phục.

- Không làm tròn điểm.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu**  **(6,0 điểm)** | **Câu 1** | - Thể thơ: Lục bát | **0,5** |
| **Câu 2** | Những loài hoa xuất hiện trong lời ru của mẹ: *hoa quế, hoa hồng, hoa mận, hoa mơ, hoa sen, hoa cúc, hoa lúa, hoa xoan, hoa bưởi.* | **0,5** |
| **Câu 3** | - Biện pháp tu từ nhân hóa:  *(Cái liềm) kéo, (cái bừa) níu*  - Tác dụng:  + Làm cho câu thơ trở nên sinh động, giàu sức biểu cảm…  + Cái cày, cái bừa có hành động như con người: níu kéo mẹ. Thể hiện sự gắn bó của mẹ với ruộng đồng, với những vật dụng của nhà nông,…đồng thời nói lên sự tảo tần, vất vả của mẹ.  + Bộc lộ sự cảm thông, trân trọng, yêu mến của con đối với mẹ. | **1,0**  **1,0** |
| **Câu 4** | - Trong xã hội ngày nay, lời ru của mẹ **có** cần thiết đối với tuổi ấu thơ của mỗi con người.  - Vì:  + Lời ru của mẹ bao giờ cũng ngọt ngào êm ái, thân thương, trìu mến.  + Nghe tiếng hát ru, trẻ thơ cảm nhận được sự yêu thương, nâng niu của bà, của mẹ dành cho mình. Lời ru nuôi dưỡng tâm hồn trẻ thơ,….  + Qua lời ru, trẻ thơ biết thương yêu những người thân, sẻ chia và đồng cảm với mọi người.  + Lời ru của mẹ có ý nghĩa sâu sắc, để lại những ấn tượng khó phai trong tâm hồn mỗi con người. | **0,5**  **1,0** |
| **Câu 5** | **Viết đoạn văn (khoảng 3 - 5 câu) trình bày suy nghĩ của em về bức thông điệp mà tác giả gửi gắm qua đoạn thơ.**  - Hình thức: đoạn văn, 3-5 câu, câu văn lưu loát, giàu cảm xúc, đúng chính tả, ngữ pháp.  - Nội dung:  + Cuộc đời mẹ vất vả, nhọc nhằn, nhưng mẹ vẫn dành cho con tình yêu thương, quan tâm, chăm sóc…  + Con phải yêu thương, kính trọng, biết ơn mẹ; giúp mẹ từ những điều nhỏ nhất để mẹ không phải phiền lòng… | **0,5**  **1,0** |
| **II. Làm văn**  **(14,0 điểm)** | **Câu 1**  **(4,0 điểm)** | **Từ nội dung đoạn thơ ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 8 - 10 câu) trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tình yêu thương đối với mỗi người.**  **Yêu cầu chung:**  Hiểu đúng vấn đề, đáp ứng yêu cầu chung của đoạn văn nghị luận xã hội trình bày suy nghĩ về một vấn đề; bố cục rõ ràng, hợp lí, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục, dẫn chứng phù hợp, khuyến khích những bài viết sáng tạo, giàu cảm xúc. |  |
| **Yêu cầu cụ thể:**  *a. Đảm bảo cấu trúc, hình thức đoạn văn. Chính tả, dùng từ, đặt câu* (đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt). | **0,5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: **vai trò của tình yêu thương**. | **0,25** |
| c. *Triển khai vấn đề nghị luận:* Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ vấn đề nghị luận: **vai trò của tình yêu thương**.  Có thể theo hướng sau:  *\* Giải thích:*  Tình yêu thương là sự quan tâm chăm sóc, che chở, lo lắng… cho nhau giữa con người với con người.  *\* Bàn luận, mở rộng:*  - Biểu hiện:  + Tình yêu thương trong gia đình: ông bà, cha mẹ, con cháu, anh em đoàn kết, yêu thương nhau.  + Tình yêu thương trong xã hội: tình yêu thương dành cho những số phận đau khổ, bất hạnh; lên án những kẻ đày đọa bóc lột người khác.  *(Dẫn chứng)*  - Vai trò:  + Sưởi ấm tâm hồn của những con người cô đơn, đau khổ, bất hạnh và truyền nghị lực sống cho họ. Cảm hóa những con người "lầm đường lạc lối".  + Kết nối mọi người, tạo mối quan hệ gắn bó, thân thiết giữa người với người. Là động lực giúp con người có sức mạnh vượt qua khó khăn, thử thách. Làm cho xã hội tốt đẹp hơn.  + Khi chúng ta biết sống yêu thương và nhận được tình yêu thương thì chúng ta sẽ thấy hạnh phúc, yêu đời, biết sống có ý nghĩa hơn.  + Người biết sống yêu thương luôn được mọi người yêu quý, trân trọng.  + Tình yêu thương chính là truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam.  - Mở rộng:  + Tránh xa lối sống vô cảm, lãnh đạm, thờ ơ với những nỗi đau của người khác.  + Phê phán lối sống ích kỷ chỉ nghĩ đến bản thân mình.  *\* Bài học nhận thức và hành động:*  - Tình yêu thương có vai trò rất quan trọng đối với mỗi người.  - Biết lan tỏa tình yêu thương tới mọi người, tiếp tục tham gia những hoạt động thiện nguyện, ủng hộ, đồng cảm với những cảnh ngộ khó khăn, vất vả trong đời sống… | **0,5**  **0,5**  **1,0**  **0,25**  **0,5** |
| *d. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc vấn đề nghị luận, biết phản biện, giàu cảm xúc. | **0,5** |
| **Câu 2**  **(10,0 điểm)** | ***Kiến và Ve Sầu là hàng xóm, láng giềng của nhau. Kiến quanh năm làm lụng vất vả, còn Ve suốt mùa hè chỉ lo ca hát. Mùa đông, mưa phùn gió bấc đến … Những gì xảy ra với Ve và Kiến?***  **Em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện của chúng.**  **Yêu cầu:**  **a. Đảm bảo bài văn có cấu trúc ba phần:** mở bài, thân bài, kết bài mạch lạc, văn phong trong sáng, từ ngữ được dùng gợi hình, gợi âm thanh và có sức biểu cảm… | **0,5** |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** tưởng tượng câu chuyện của Kiến và Ve khi mùa đông đến. | **0,5** |
| **c. Triển khai vấn đề**: rõ ràng, đầy đủ; thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dụng tốt các kiến thức Tập làm văn đã học để làm bài hiệu quả cao.  Có thể viết bài văn theo định hướng sau :  **Mở bài:**  - Giới thiệu nhân vật: Kiến, Ve  - Tình huống câu chuyện | **1,0** |
| **Thân bài:**  ***HS kể lại được về cuộc sống của Kiến và Ve. Trong câu chuyện này cần chú ý :***  \* Thứ nhất, tính cách Kiến và Ve đã được định sẵn:  *-* Kiến quanh năm làm lụng vất vả để xây nhà, kiếm ăn còn Ve suốt mùa hè chỉ lo ca hát.  - Mùa đông đến, mưa phùn gió bấc… Kiến có cuộc sống ấm áp, đầy đủ. Ve đói rét... Kiến giúp đỡ Ve đi qua mùa đông...  \* Thứ hai, câu chuyện có ý nghĩa giáo dục:  - Nên cần cù, siêng năng, chăm chỉ, chịu khó trong lao động; có tình yêu thương, giúp đỡ người trong hoàn cảnh khó khăn,…  - Không nên lười biếng, sống không có kế hoạch… | **2,0**  **3,0**  **1,0** |
| **Kết bài:**  Kết thúc phải hợp lí với diễn biến nội dung câu chuyện trước đó và gửi gắm thông điệp của mình. | **1,0** |
| **d. Sáng tạo:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề yêu cầu. | **0,5** |
| **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | **0,5** |

**ĐỀ KHẢO SÁT HSG LỚP 6**

**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**Đề bài.**

Đọc văn bản sau và trả lời câuhỏi

**Biển đẹp**

*Buổi sáng nắng sớm. Những cánh buồm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh. Lại đến một buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng. Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như những hạt lạc ai ai đem rắc lên trên. Rồi ngày mưa rào. Mưa giăng giăng bốn phía. Có quãng nắng xuyên xuống biển óng ánh đủ màu: xanh lá mạ, tím phớt, hồng, xanh biếc,…. Có quãng biển thâm xì, nặng trịch. Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm, thẫm lại, khỏe nhẹ, bồi hồi, như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt. Có buổi sớm nắng mờ, biển bốc hơi nước, không nom thấy núi xa, chỉ một màu trắng đục. Không có thuyền, không có sóng, không có mây, không có sắc biếc của da trời. Một buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm. Những núi xa màu lam nhạt pha màu trắng sữa. Không có gió, mà sóng vẫn đổ đều đều, rì rầm. Nước biển dâng đầy, quánh đặc một màu bạc trắng, lăn tăn như bột phấn trên da quả nhót. Chiều nắng tàn, mát dịu. Biển xanh veo màu mảnh chai. Núi xa tím pha hồng. Những con sóng nhè nhẹ liếm lên bãi cát, bọt sóng màu bưởi đào. Mặt trời xế trưa bị mây che lỗ đỗ. Những tia nắng dát vàng một vùng biển tròn, làm nổi bật những cánh buồm duyên dáng như ánh sáng chiếc đèn sân khấu khổng lồ đang chiếu cho các nàng tiên biển múa vui. Thế đấy, biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh như dâng cao lên, chắc nịch. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt nặng nề. Trời ầm ầm dông gió, biển đục ngầu giận dữ,…. Như một con người biết buồn vui, biển lúc tẻ nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi, hả hê, lúc đăm chiêu, gắt gỏng. Biển nhiều khi rất đẹp, ai cũng thấy như thế. Nhưng có một điều ít ai chú ý là: vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc ấy phần rất lớn là do mây trời và ánh sáng tạo nên.*

(Vũ Tú Nam)

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là ?

1. Tự sự B. Biểu cảm C. Nghị luận D. Miêu tả

**Câu 2.** Khi nào thì : "Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như những hạt lạc ai đem rắc lên trên." ?

A. Buổi sớm nắng sáng.

B. Buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng.

C. Buổi sớm nắng mờ.

D. Một buổi chiều nắng tàn, mát dịu.

**Câu 3.** Trong câu: “Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm thẫm lại, khoẻ nhẹ, bồi hồi, như ngực bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt.” Hình ảnh “ Những cánh buồm” được so sánh với hình ảnh “ngực bác nông dân” dựa vào đặc điểm nào để so sánh?

A. Ướt đẫm, bồi hồi, rạo rực.

B. Bồi hồi, khoẻ nhẹ, nôn nao.

C. Khoẻ nhẹ, ướt đẫm, xao xuyến.

D. Ướt đẫm, khoẻ nhẹ, bồi hồi,

**Câu 4**. Câu: *“Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như ....”* Từ đồng âm với tiếng “đục ” trong từ “ đỏ đục” là:

1. Đục ngầu. B. Đục đẽo. C. Vẩn đục. D. Trong đục

**Câu 5.** Trong câu: *“Những cánh buồm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh.”* Sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh B. Nhân hoá C. Điệp ngữ D. Ẩn dụ

**Câu 6.** Tìm các cặp từ trái nghĩa có trong câu sau : Trời trong xanh, biển nhẹ nhàng, trời âm u, biển nặng nề.

1. Trong xanh – nhẹ nhàng, âm u – nặng nề.
2. Trong xanh – âm u , nhẹ nhàng – nặng nề.
3. Trong xanh – nặng nề , âm u – nặng nề.
4. Trong xanh – nặng nề, âm u – nhẹ nhàng

**Câu 7.** Vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc của biển phần rất lớn là do điều gì?

A. Do mây trời và ánh sáng tạo nên.

B. Do ánh sáng mặt trời chiếu vào.

C. Do thay đổi góc quan sát.

D. Do mây trời thay đổi

**Câu 8.** Văn bản miêu tả cảnh biển theo trình tự nào?

1. Không gian, diễn biến tâm trạng.
2. Thời gian, diễn biến tâm trạng.
3. Diễn biến tâm trạng, từ chung đến riêng.
4. Thời gian, không gian.

**Câu 9.** Phân tích giá trị biểu đạt của biện phá tu từ so sánh trong câu sau:

*Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm, thẫm lại, khỏe nhẹ, bồi hồi, như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt.*

**Câu 10.**Viết đoạn văn ( khoảng 7 - 9 câu ) cảm nhận về vẻ đẹp của biển vào buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm?

**II.** **Phần Viết**

***Cảm nhận về bài thơ “ Ra vườn nhặt nắng” của Nguyễn Thế Hoàng Linh?***

*Ông ra vườn nhặt nắng*

*Thơ thẩn suốt buổi chiều*

*Ông không còn trí nhớ*

*Ông chỉ còn tình yêu*

*Bé khẽ mang chiếc lá*

*Đặt vào vệt nắng vàng*

*Ông nhặt lên chiếc nắng*

*Quẫy nhẹ mùa thu sang*

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Đọc**  **hiểu** | ***1*** | Miêu tả | 0.5 |
| ***2*** | Buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng. | 0.5 |
| ***3*** | Ướt đẫm, khoẻ nhẹ, bồi hồi | 0.5 |
| ***4*** | Đục ngầu | 0.5 |
| ***5*** | So sánh | 0.5 |
| ***6*** | Trong xanh – âm u , nhẹ nhàng – nặng nề. | 0.5 |
| ***7*** | Do mây trời và ánh sáng tạo nên. | 0.5 |
| ***8*** | Thời gian, không gian | 0.5 |
| ***9*** | - Nhà văn Vũ Tú Nam đã sử dụng thành công biện pháp so sánh rất sinh động trong việc miêu tả hình ảnh cánh buồm:  *“ cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm, thẫm lại, khỏe nhẹ, bồi hồi, như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt”.*  - Biện pháp so sánh cho ta những cảm nhận rất chân thực về cánh buồm: Cánh buồm ấy cũng nhọc nhằn,vất vả mưu sinh và giống như người lao động mang theo cái đẹp kết tinh của cuộc đời. Gửi gắm trong hình ảnh độc đáo ấy, Vũ Tú Nam đã thầm kín bày tỏ sự trân trọng, niềm mến yêu với cánh buồm rong ruổi nơi biển khơi xinh đẹp và tình yêu lao động của con người.  - Đồng thời biện pháp so sánh còn làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời văn. | 0.5  1.5  0.5 |
| ***10*** | \*Về hình thức: Đảm bảo yêu cầu thể thức của một đoạn văn; dung lượng đúng yêu cầu của đề bài; viết đúng ngữ pháp, chính tả.  \* Về nội dung: Học sinh có thể cảm nhận vẻ đẹp của biển vào buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm trong đoạn trích ở nhiều góc độ khác nhau. Sau đây là một vài gợi ý:  - Với sự quan sát tỉ mỉ, ngôn ngữ bình dị cùng tấm lòng đầy yêu thương, nhà văn Vũ Tú Nam đã mang đến cho bạn đọc một bức tranh “ Biển đẹp” thơ mộng, đầy sắc màu do thiên nhiên ban tặng, tạo dựng.  - Biển được miêu tả ở nhiều góc độ, sắc thái và khoảnh khắc khác nhau đặc biệt là khi chiều lạnh, nắng tắt sớm “*Những núi xa màu lam nhạt pha màu trắng sữa. Không có gió, mà sóng vẫn đổ đều đều, rì rầm. Nước biển dâng đầy, quánh đặc một màu bạc trắng, lăn tăn như bột phấn trên da quả nhót”* Phép so sánh, liên tưởng độc đáo khiến biển trở nên gần gũi ấm áp, dịu dàng. Biển đẹp ở mọi thời điểm, cái rì rào bất tận của biển đã ôm ấp ru vỗ tuổi thơ của rất nhiều bạn trẻ.  - Biển là món quà vô giá mà mẹ thiên nhiên ban tặng nên ta hãy trân trọng nâng niu món quà vô giá của thiên nhiên. | 0.5  3.0 |
| **Phần**  **Viết** |  | **\* Yêu cầu về hình thức:**  Đảm bảo bố cục ba phần đầy đủ: Bài viết có bố cục rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy; văn phong trong sáng, có cảm xúc, đảm bảo ngữ nghĩa tiếng Việt...  **\* Yêu cầu về nội dung :** Đảm bảo được một số nội dung cơ bản sau:  **+) Mở bài:**  Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nêu cảm nhận chung về bài thơ “ Ra vườn nhặt nắng”  **+) Thân bài:**  *-) Những cảm nhận trong sáng và tình cảm yêu thương của cháu với người ông đã già, không còn minh mẫn của mình.*  - Người ông chiều chiều tha thẩn đi dạo trong vườn trong ánh nắng cuối chiều của mùa thu, phải chăng khi con người ở vào cái tuổi “ xưa nay hiếm” thường hay lặng lẽ đón nhận tuổi già của mình cùng thiên nhiên?! Và nắng cuối chiều cũng là hình ảnh ẩn dụ cho tuổi của ông – cái tuổi không còn tinh anh nữa…  - Bằng cái nhìn trẻ thơ, trong veo, ăm ắp yêu thương của đứa cháu nhỏ, khổ thơ gợi hình ảnh người ông đã già thường góp nhặt niềm vui tuổi già vào mỗi buổi chiều nơi khu vườn nhỏ, hoà mình cùng thiên nhiên, cùng giọt nắng chiều nơi vườn nhà. Cuộc đời ông đã trải bao thăng trầm nhưng đến khi về già ông thanh thản, chẳng mấy bận tâm về chuyện đời, chuyện người. Tâm hồn ông giờ đây trong veo như giọt nắng thu nghiêng nghiêng mà ông gom lại cho tuổi già thêm niềm vui.  *Ông ra vườn nhặt nắng*  *Thơ thẩn suốt buổi chiều*  - Dù thời gian đã hằn in trên cuộc đời của ông, trí nhớ ông không còn minh mẫn nữa nhưng tình yêu thương trong ông không bao giờ vơi cạn, ông vẫn luôn dành cho con cháu tất cả yêu thương *“Ông không còn trí nhớ/ Ông chỉ còn tình yêu* ”: bao yêu thương đong đầy ông dành cả cho đứa cháu nhỏ bên ông.  - Khổ thơ gợi hình ảnh hai ông cháu một già một trẻ đang cùng cười vui, cùng nắm tay nhau đi dạo quanh khu vườn điều đó làm cho không gian thêm ấm áp, tình ông cháu thêm gắn bó, bền chặt.  - Với con mắt quan sát tinh tế, tâm hồn nhạy cảm đứa cháu nhỏ cảm nhận về không gian mùa thu đã chạm ngõ  *Bé khẽ mang chiếc lá*  *…………………….*  *Quẫy nhẹ mùa thu sang*  - Sắc vàng của lá hoà trong màu nắng tinh khôi làm nên vệt vàng lung linh, cả không gian như tràn ngập sắc vàng. Một chiếc lá vàng rụng xuống thật khẽ, thật nhẹ làm xao động không gian, xao động cả lòng trẻ thơ…  - Đứa cháu nhỏ như hiểu ý ông “ *khẽ mang chiếc lá/ đặt vào vệt nắng vàng”* để rồi *“ Ông nhặt lên chiếc nắng”*, cả hai ông cháu cùng đón nhận mùa thu sang.Thu sang thật êm dịu, không gian thu đang chuyển mình để rồi “ Quẫy nhẹ” – âm thanh mùa thu, tiếng thu đang cựa quậy, chuyển mình, bước chuyển mùa cũng thật khẽ khàng và dịu êm.  *-) Đánh giá, mở rộng:*  *-* Bài thơ là giọt lòng của đứa cháu nhỏ dành cho người ông kính yêu của mình. Đó chính là giọt trong vắt của yêu thương. Chính phép màu của yêu thương đã thu niềm vui tuổi già của ông vào trong giọt nắng. Bởi yêu thương tạo ra mọi kì diệu cả trong cuộc đời và trong nghệ thuật. Bài thơ “ Ra vườn nhặt nắng” là sự cất tiếng của yêu thương để bồi đắp cái gốc yêu thương cho con người!  - Phải có tâm hồn tinh tế, yêu thiên nhiên tạo vật tha thiết nhà thơ mới có thể cảm nhận bước đi của thời gian, không gian thu tinh tế và chính xác đến vậy.  *-) Đặc sắc nghệ thuật:*  + Ngôn ngữ giản dị - đó là ngôn ngữ ấu nhi thể hiện nét hồn nhiên, ngây thơ của trẻ nhỏ.  +Lối viết hồn hậu, tươi trong, chân thật như lời tâm sự, thủ thỉ kể chuyện, tâm tình đã làm nên điều ngọt ngào của yêu thương cho bài thơ nhỏ xinh.  ***+) Kết bài:***  - Khẳng định lại một lần nữa giá trị bài thơ  - Bài thơ lắng lại trong ta bao suy ngẫm:  + Biết trân trọng, kính yêu người thân trong gia đình  + Biết mở rộng tâm hồn để lắng nghe, cảm nhận những biến chuyển của thiên nhiên, đất trời. | 0.5  0.5  1.0  1.0  1.0  1.0  1.0  1.0  2.0  0.5  0.5 |

------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THANH LIÊM**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KÌ THI OLYMPIC CẤP HUYỆN**  **Môn: Ngữ văn 6**  **Năm học 2022-2023**  *(Thời gian làm bài:120 phút)* |

**I. PHẦN ĐỌ C - HIỂU (6 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Con ong làm mật, yêu hoa*

*Con cá bơi, yêu nước; con chim ca, yêu trời*

*Con người muốn sống, con ơi*

*Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.*

*Một ngôi sao chẳng sáng đêm*

*Một thân lúa chín, chẳng nên mùa vàng*

*Một người - đâu phải nhân gian*

*Sống chăng, một đốm lửa tàn mà thôi!*

(Trích *Tiếng ru* - Tố Hữu, Gió lộng, NXB Văn học, 1981)

**Câu 1 (0,5 điểm)** Xác định thể thơ, phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2 (1,5 điểm)** Những nhân vật trong đoạn trích trên bộc lộ tình cảm gì? Với đối tượng nào? Tình cảm của các nhân vật dành cho các đối tượng có gì giống và khác nhau.

**Câu 3** **(0,5 điểm)** Khái quát nội dung chính của đoạn trích.

**Câu 4 (2,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*Con ong làm mật, yêu hoa*

*Con cá bơi, yêu nước; con chim ca, yêu trời.*

**Câu 5 (1,0 điểm)** Theo em, vì sao tác giả lại viết:

*Một người - đâu phải nhân gian*

*Sống chăng, một đốm lửa tàn mà thôi!*

**Câu 6 (0,5 điểm)** Từ nội dung đoạn trích trên, tác giả muốn nhắn nhủ chúng ta điều gì?

**II. LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1** **(4,0 điểm)** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu kết hợp với những hiểu biết của mình, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 câu) nói về tình yêu thương trong cuộc sống.

**Câu 2 (10,0 điểm)** Trong một mẻ gốm ra lò, có một chiếc bình bị khiếm khuyết (dị tật). Hãy tưởng tượng và kể về cuộc sống chiếc bình bị khiếm khuyết đó bên cạnh những chiếc bình xinh đẹp. Qua câu chuyện đó, em rút ra được những bài học gì cho bản thân.

-------- Hết --------

*Họ và tên thí sinh:……………………………… Số báo danh:........…………………….*

*Họ và tên giám thị số: 01…………….......Họ và tên giám thị số: 02………………………*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THANH LIÊM**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KÌ THI OLYMPIC CẤP HUYỆN**  **Môn: Ngữ văn 6**  **Năm học 2022-2023**  *(Thời gian làm bài: 120 phút)* |

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 1 | - Thể thơ: Lục bát  - Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm | 0,25  0,25 |
| 2 | \* Những nhân vật trong đoạn trích trên bộc lộ tình cảm: tình yêu (tình yêu thương hoặc tình cảm gắn bó).  \* Với đối tượng: Ong - hoa, cá - nước, chim - trời, con người - đồng chí, anh em.  \* Tình cảm của các nhân vật dành cho các đối tượng:  + Giống nhau : Đều là tình cảm yêu mến, gắn bó.  + Khác:  Con chim, ong, cá yêu môi trường sống tự nhiên (trời, nước, hoa)  Con người không chỉ yêu môi trường sống tự nhiên mà còn phải yêu đồng loại (anh em, đồng chí). | 0,25  0,25  0,25  0,75 |
| 3 | Nội dung:  - Mối quan hệ gắn bó chặt chẽ giữa các sự vật với môi trường sống và đồng loại.  - Ca ngợi lẽ sống yêu thương, gắn bó cá nhân với cộng đồng. | 0,25  0,25 |
| 4 | \* Các biện pháp tu từ (Kể tên đúng mỗi biện pháp tu từ kèm dẫn chứng: 0,25)  - Biện pháp liệt kê (*con ong làm mật, con cá bơi, con chim ca; yêu hoa, yêu nước, yêu trời*). - Nhân hóa: Sự vật có tình cảm, cảm xúc như con người (*yêu*). - Điệp ngữ: (*yêu*).  - Điệp cấu trúc ngữ pháp (*con... yêu...*). \* Tác dụng: + Nhằm làm cho lời thơ trở nên sinh động, gợi hình, gợi cảm, gây ấn tượng, lôi cuốn người đọc. +Tạo sự hài hòa, cân đối, tha thiết trong nhịp thơ.  + Làm nổi bật tình yêu, sự gắn bó chặt chẽ, không thể tách rời của những con vật nhỏ bé với môi trường sống, nguồn sống và công việc của mình. | 1,0  0,25  0,25  0,5 |
| 5 | Tác giả viết:  *Một người - đâu phải nhân gian*  *Sống chăng, một đốm lửa tàn mà thôi!*  Vì:  + Mỗi cá nhân không thể sống và tồn tại nếu tách khỏi cộng đồng. Vì vậy, mỗi người luôn phải sống, học tập, làm việc trong những tập thể, cộng đồng nhất định và gắn bó mật thiết với cộng đồng. + Nếu sống tách biệt với cộng đồng, tập thể và xã hội thì con người sẽ cảm thấy nhỏ bé, cô đơn, và không tạo nên những giá trị lớn lao cho cuộc sống. + Sống yêu thương, đoàn kết, chia sẻ, gắn bó với mọi người xung quanh sẽ giúp bản thân cảm thấy luôn vui vẻ, yêu đời, lạc quan; dễ dàng thành công hơn trong cuộc sống; mới cảm thấy cuộc hữu ích, ý nghĩa; luôn được mọi người yêu mến, quý trọng. | 1,0 |
| 6 | Từ nội dung đoạn trích trên, tác giả muốn nhắn nhủ:  - Sống phải biết yêu thương, đoàn kết, gắn bó, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng.  - Một cá nhân nhỏ bé không tạo nên những kì tích trong cuộc sống. Cộng đồng sẽ giúp ta có sức mạnh để tạo nên những điều kì diệu đó. Đoạn trích đưa ra một triết lý nhân sinh: Mình vì mọi người, mọi người sẽ vì mình. | 0,25  0,25 |

**II. PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | ***Yêu cầu:***  *a. Đảm bảo cấu trúc, hình thức đoạn văn, đủ số lượng câu (9-10 câu).* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: **Tình yêu thương trong cuộc sống.** | 0,25 |
| c. *Triển khai vấn đề nghị luận:* Họcsinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ vấn đề nghị luận: tình yêu thương trong cuộc sống.  Có thể theo hướng sau*:*  - Dẫn dắt để giới thiệu về tình yêu thương trong cuộc sống.  *- Giải thích tình yêu thương*: Là quan tâm, giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp cho mọi người, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn.  *- Biểu hiện:*  + Sẵn sàng đồng cảm, sẻ chia với những khó khăn, bất hạnh của người khác.  + Luôn quan tâm, giúp đỡ những người xung quanh.  + Yêu thương và bao dung với những người gặp lỗi lầm,…  *- Ý nghĩa:*  + Là phẩm chất cao đẹp, là truyền thống quý báu của dân tộc ta.  + Tiếp thêm cho cho những người khó khăn có nghị lực trong cuộc sống.  + Cảm hoá những người lầm đường, lạc lối.  + Tạo ra các mối quan hệ xã hội lành mạnh, tốt đẹp.  + Được mọi người yêu quý, tôn trọng.  *- Mở rộng:*  + Phê phán, sự thờ ơ, vô cảm…  + Đấu tranh với các hành vi lợi dụng lòng yêu thương con người để trục lợi cho bản thân…  *- Bài học nhận thức và hành động*  + Hiểu rõ ý nghĩa của lòng yêu thương con người  + Mong muốn rèn luyện để trở thành người có tấm lòng nhân ái, bao dung.  + Biết đồng cảm, sẻ chia với những người xung quanh.  + Tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo. | 0,25  0,25  1,0  0,5  0,5  0,5 |
| *d.* *Chính tả, dùng từ, đặt câu*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt (không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp). |  |
| *e*. *Sáng tạo*: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc vấn đề nghị luận (thể hiện suy nghĩ sâu sắc, biết phản biện hoặc có cách diễn đạt mới mẻ, giàu cảm xúc). | 0,5 |
| **2** | 1. **Yêu cầu về hình thức** |  |
| - Bài văn có đủ 3 phần Mở, thân , kết | 0,5 |
| - Đúng thể loại : Kể chuyện sáng tạo. | 0,5 |
| - Kể mạch lạc, chữ viết dễ đọc, ít tẩy xóa, sai không quá 2 lỗi dùng từ, câu. | 0,5 |
| 1. **Yêu cầu về nội dung** |  |
| **1. Mở bài**:  HS chọn một trong hai cách mở bài:  - Trực tiếp: Cái bình gốm khiếm khuyết tự giới thiệu về bản thân.  - Gián tiếp: Hoàn cảnh em nghe được câu chuyện của cái bình và kể lại (Ngôi thứ nhất) | 1,0 |
| **2. Thân bài:**  a) Sự ra đời của những chiếc bình gốm:  - Các bác công nhân nhào nặn ->lên khuôn xoay -> tạo ra những cái bình đất sét giống hệt nhau.  - Chúng tôi được mang ra phơi nắng.  - Qua mấy ngày nung trong lò -> thành bình sứ  - Tả vẻ ngoài của những người anh em khác. | 2 |
| b) Cuộc sống bị ghẻ lạnh của cái bình  - Mọi người nhìn tôi cười, chê bai, miệt thị.  - Từ đó tôi mới biết mình có khiếm khuyết (Tả khiếm khuyết)  - Có người còn mang những khiếm khuyết ra làm trò cười  - Tâm trạng của tôi (bình khiếm khuyết)  + Buồn chán, tự ti.  + Nghĩ dại dột.  + Ao ước được thay đổi để đẹp lên (phẫu thuật phẩm mĩ) | 2 |
| c) Phép màu khi cô (cậu) chủ làm đẹp cho tôi “phẫu thuật thẩm mĩ”:  - Cô (cậu) chủ đã làm đẹp cho tôi như thế nào? Tôi phải trải qua quá trình đó đau đớn như thế nào?  - Hình hài của “tôi” sau khi “phẫu thuật thẩm mĩ” ra sao?  - Thái độ của khách hàng khi nhìn thấy “tôi” sau khi “phẫu thuật thẩm mĩ”?  - Tâm trạng của “tôi” sau khi được thay đổi và sống có ích cho đời?  \* Thái độ của những cái bình khác ra sao?  **(Giả sử học sinh không kể theo tiến trình nhân vật “tôi” được thẩm mĩ. “Tôi” vẫn khiếm khuyết nhưng tự vượt lên chính mình, sống có ích, nếu kể hợp lý, GV vẫn cho điểm).** | 2 |
| **3. Kết bài**  Em rút ra những bài học cho bản thân.  - Khi không may mắn, hình hài không bình thường thì chúng ta không nên tự ti mà hãy vui vẻ chấp nhận nó .  - Ta may mắn có hình hài nguyên vẹn nên đừng trêu chọc, miệt thị, khinh thường những bạn kém may mắn bị dị tật bẩm sinh.  - Hãy chung tay giúp đỡ những người khuyết tật, ủng hộ trong các chương trình từ thiện: Trái tim cho em, Nụ cười cho em … | 1,5 đ |
|  | ***Chú ý :***  - Xưng hô của các nhân vật phải thống nhất và hợp lí.  - Tâm lí nhân vật cũng phải hợp lí.  - Cách mở bài và kết bài phải tương ứng với nhau. |  |

------- Hết hướng dẫn chấm------

1. *Hát lượn* là một làn điệu dân ca của người Tày [↑](#footnote-ref-1)